

Ảo Vọng Du Học

Contents

Ảo Vọng Du Học	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2 - 1	5
3. Chương 2 - 2	8
4. Chương 3	12
5. Chương 4	13
6. Chương 5	17
7. Chương 6	19
8. Chương 7	27
9. Chương 8	38
10. Chương 9	39
11. Chương 10	41
12. Chương 11	44
13. Chương 12 - End	46

Ảo Vọng Du Học



Giới thiệu

Ra khỏi sở cảnh sát, Bình cứ thần thờ. Bước đi vô định. Đất dưới chân như muốn sụp xuống. Thời g

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ao-vong-du-hoc>

1. Chương 1

Ra khỏi sở cảnh sát, Bình cứ thần thờ. Bước đi vô định. Đất dưới chân như muốn sụp xuống. Thời gian gần đây, cũng đôi lần Bình có linh cảm điều chẳng lành sẽ đến ... Nhưng điều này hoàn toàn Bình chưa hề nghĩ đến. Không hình dung nổi. Giả như còn ở nhà, bên cạnh bố mẹ, Bình đã kệ. Đến đâu hay đó, hơi

đâu phải lo, có gì đã có ông bà “bô” rồi! Vừa đi vừa nghĩ, Bình chìm đắm trong những mộng lung, không định hướng. Có lẽ Bình đã bước, chân bước mà đầu chẳng biết sẽ đi đâu, về đâu, nếu như bỗng nhiên Bình không nghe thấy tiếng gọi:

- Bình đây à? Cậu đi đâu thế này? Sao mặt xanh mày xám, không cất nổi một giọt máu thế kia? Mà áo khoác đâu? Mặc thế này không lạnh à?

Bình ngẩng lên, hóa ra Mai. Mai ở cùng tầng trong ký túc xá với Bình. Căn phòng Mai là phòng Hạnh. Còn phòng Bình ở cuối dãy hành lang. Mai và Hạnh đều là sinh viên năm thứ hai của trường Đại Học Tổng Hợp thành phố Ren (Rennes) cách Pa ri (Paris) chừng 500 ki lô mét. Mai học Kinh tế, còn Hạnh học khoa Luật. Bình mới vào ở ký túc xá được mấy tháng, nhưng đôi khi cũng nghe theo số bạn lười học vẫn hay đả kích hai bạn gái chăm học này, nên ở gần nhau mà chẳng mấy quan hệ, gặp nhau ở hành lang, cầu thang hay sân chơi tập thể thì cũng chỉ chào nhau lấy lệ thế mà thôi.

- À, mình đi có chút việc ấy mà ! Chẳng có gì cả ! – Bình vội vàng chống chế cho qua chuyện.

Bình vừa nói vừa bỏ đi, mặc Mai cứ tưng hửng đứng đấy. Bình nói mà chính Bình cũng không hiểu mình nói gì nữa, chẳng nhìn trực diện vào Mai ...

* * *

Cách đây một tuần, đang nằm xem ti vi tại nhà, Bình chợt nhớ ra đã đến lúc phải đi làm thủ tục giấy tờ, xin gia hạn thẻ lưu trú. Những sinh viên như Bình, dù là đang học tiếng hay đã là sinh viên các trường đại học, học tự túc hay có học bổng. Sở Cảnh sát chỉ cấp ột tấm thẻ, dán vào hộ chiếu, có giá trị một năm. Một hay hai tháng, trước khi thẻ lưu trú hết hạn, người sở hữu phải lo mà đi khai và làm lại.

Cũng như những lần trước, Bình phải thức dậy thật sớm, mặc dù Sở Cảnh sát chỉ mở cửa vào 9 giờ sáng. Thường phải đến sớm bởi có rất đông người xếp hàng rồng rắn ở ngoài trời. Bình uống quẩy quá cốc sữa tươi rồi mặc nhanh quần áo, chạy ra bến tàu điện ngầm. Ra khỏi nhà mới có 7 giờ sáng, đến sở Cảnh sát là 8 giờ kém 15 phút, vậy mà đã có khoảng ba , bốn trăm người đứng sẵn đó rồi. Dù đã trang bị đồ ấm khá kỹ, đôi bàn chân và đôi bàn tay Bình cứ cứng cả lại. Bình dút cả hai tay vào túi áo khoác. Còn đôi chân cứ cứng đơ đơ như mất hết cảm giác. Tập hồ sơ đành kẹp vào nách.

Nhìn ai cũng cùng tâm trạng như mình, muốn được đến lượt ngay, được giải quyết mà không bị hạch sách điều gì, Bình bỗng thở dài ngao ngán. Đông như vậy mà hầu như chẳng ai nói với ai, chỉ trừ khi họ đi đôi hay đi ba mà thôi. Nét mặt ai cũng căng thẳng. Tội nghiệp nhất là cặp vợ chồng trẻ có con còn quá bé mà cũng chẳng được ưu tiên lên xếp hàng trước, cũng chẳng đòi hỏi gì. Mẹ đứng xếp hàng lâu, đứa bé mặc dầu được ủ chăn ấm và ngồi trong cái xắc mẹ điệu trên lưng, vẫn cựa quậy nhiều vì chắc khó chịu. Bé đưa mắt nhìn mọi người xung quanh, dường như thấy toàn người lạ, bỗng bé khóc thét lên. Mẹ bé nói với người đàn ông đứng bên cạnh, Bình đoán có lẽ là chồng chị ta :

- Anh đứng xếp hàng đây, em cho con ra ngoài một lát.

Hai mẹ con đi đâu đó một lát rồi quay lại. Ngán ngấm vì cửa vẫn đóng im ỉm mà người đến xếp hàng vẫn từ đâu ùn ùn kéo tới. Phía dưới, hình như có một người da đen đang thản nhiên vượt dòng người đi lên gần đến chỗ Bình, chẳng ai nói gì, đột nhiên, một chị đứng ngay sát Bình phản ứng. Lúc đầu Bình chẳng để ý. Phần thì tính Bình chẳng thích quan tâm đến những chuyện xảy ra xung quanhn không mấy liên lụy đến mình, phần thì Bình đâu làm gì được với vốn tiếp Pháp ít ỏi của mình. Đứng trước Bình và cặp vợ chồng trẻ nọ là hai cô sinh viên người Châu Á. Họ là người nước nào, ngay từ đầu Bình không cố tìm hiểu. Bình nghĩ nếu họ không phải là người Nhật, Hàn Quốc thì cũng là người Việt Nam, Trung Quốc hay Thái Lan gì đó. Điều đó đối với Bình cũng chẳng có gì là quan trọng. Trong khi đó hai cô gái này lại to nhỏ tỹ tê chuyện trên trời dưới đất. Chỉ một giây sau, Bình cũng biết đích xác họ là đồng bào của mình. Họ cũng đi xin gia hạn thẻ lưu trú như mình chẳng ? Bình tự hỏi nhưng không chủ động bắt chuyện.

Hồi mới sang Pháp, đi đường, trên tàu điện ngầm hay trên xe buýt, ở nơi công cộng, Bình thỉnh thoảng bắt quen khi biết chắc đối tượng là người Việt Nam. Về sau, Bình nghe một số người bảo rằng làm như vậy không có lợi, bởi nếu Bình không may gặp phải những phần tử xấu vẫn thường đến quấy phá Đại sứ quán Việt Nam tại Pháp vào những ngày lễ, tết Việt Nam, những dịp có các đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sang thăm chính thức nước Pháp, hay tiếp xúc với những kẻ vẫn dán những khẩu hiệu đả kích Nhà nước

Việt Nam vào ngày « Quốc hận », họ sẽ gây rắc rối cho Bình. Thực ra, người mình cũng hay phòng quá xa. Từ ngày sang đây, Bình chưa hề gặp « nạn » như thế bao giờ. Bình đã từng được tiếp xúc với một số Việt kiều ở Pháp, từ những cô bác lớn tuổi, những ông bà già phải xa đất nước từ những năm bốn mươi hay năm mươi, đến các cô chú, anh chị ra đi sau năm bảy mươi nhăm, Bình thấy phần lớn họ là những người tốt, thương yêu con cháu cộng đồng và sẵn sàng giúp đỡ khi cần thiết. Hồi còn học ở Paris, Bình được cô Cúc mời vào đại sứ quán Việt Nam tại Pháp dự Tết Việt Nam, được gặp các bác, các cô chú Việt kiều ở đó, Bình thấy từ bác Đại sứ, bác phó Đại sứ cho đến các nhân viên Đại sứ quán đều khen ngợi cộng đồng người Việt Nam tại Pháp. Ở thành phố Bình ở, có vợ chồng một bác sỹ Việt kiều, vợ bác là người Pháp, có hai vợ chồng đều là người Việt Nam, rất quý sinh viên Việt Nam. Họ giúp đỡ sinh viên Việt Nam tận tình và thật vô tư.

Biết là vậy nhưng cũng có lúc Bình không chủ động bắt chuyện. Một trong hai cô sinh viên Việt Nam kia vừa nói chuyện bằng tiếng Pháp với đôi vợ chồng trẻ nọ, vừa giải thích lại cho bạn mình bằng tiếng Việt nên Bình cũng loáng thoáng hiểu được người phụ nữ trẻ có đứa con mới hai tháng tuổi ấy là người Ác Hen ti na. Tiếng Tây Ban Nha là tiếng mẹ đẻ nhưng chị ấy nói tiếng Pháp cũng rất tốt.

Sau khi tốt nghiệp đại học ở xứ sở sương mù, không xin được việc, chị ấy sang Pháp xin học tiếp và lập nghiệp tại đây. Sau ba năm, có bằng cử nhân kế toán của Pháp, chị ấy xin được việc làm tại một công ty kinh doanh bất động sản. Khi đã cầm trong tay bản hợp đồng vô thời hạn do tổng giám đốc công ty này ký, chị đến Sở Cảnh sát để nộp hồ sơ, xin chuyển giấy tờ từ chế độ sinh viên sang chế độ người làm công ăn lương. Nhân viên tiếp chị hôm đó là một người phụ nữ trung tuổi, trông có vẻ dữ dằn, khinh khỉnh. Cô nhân viên yêu cầu chị phải chứng minh đủ loại giấy tờ, thời gian ở và học tập tại nước Anh, giấy phép vào nước Pháp ... Do bất cẩn, chị không còn giữ những giấy tờ đó nữa và cũng quan niệm rằng khi mình đã được cấp thẻ lưu trú từng năm một rồi thì những giấy tờ kia không còn cần thiết nữa. Thực ra chị ấy đã nhầm, bởi khi một người nước ngoài tới sống và học tập hay công tác tại Pháp, những giấy tờ đã được cấp dù không còn dùng hàng ngày nữa, vẫn phải giữ.

Hôm đó, chị ấy cãi dữ dội lắm, cho rằng mình sang Pháp đã ba năm, cần gì phải trình những giấy tờ trước đó. Nhưng cô nhân viên lại nói rằng họ cần phải biết chị đến Pháp bằng con đường nào và như thế nào. Kể ra, họ nói cũng có lý. Nhưng nếu trước đó, không có giấy tờ đảm bảo làm sao chị có thể làm được thủ tục vào Pháp bằng con đường chính. Nhưng pháp luật là pháp luật. Cũng có khi người ta cố tình gây khó dễ làm cho đương sự nản. Người nắm trong tay pháp luật cứ cứng nhắc chiếu theo pháp luật mà làm, được hay không, họ không quan tâm. Chỉ khổ đương sự mà thôi. Sau hôm đó, chị mệt mỏi, chán chường, bỏ luôn, không đến Sở Cảnh sát một lần nào nữa. Thế là những tháng ngày tiếp theo của chị trôi trong tình trạng bất hợp pháp. Chị cũng không thể xin việc làm vì không có giấy tờ. Mệt mỏi, chán chường, chị để mặc. Cũng chẳng hiểu ba năm đó chị sống ra sao nữa. Giờ đây, khi kể lại câu chuyện của mình với hai cô gái Việt Nam, chị vẫn còn ảm ức, mất ứa lệ :

- Vậy là ba năm bỏ công học hành, thêm ba năm sống vất vưởng, tất cả coi như không được tính vào thời gian Pháp.

- Thì có sao đâu chị ? Giờ chị có chồng quốc tịch Pháp, có con, chị lại làm được giấy tờ, chị cần gì cái thời gian ấy.

- Vậy là các em chưa hiểu. Một người nước ngoài khi đến nhập cư tại Pháp, thời gian liên tục quan trọng lắm. Bằng đi ba năm không có giấy tờ, coi như chị mất hẳn sáu năm. Giờ đây, được bảo lãnh, nhưng người ta chỉ tính cho chị bắt đầu sống ở Pháp từ năm nay, con chị cũng vậy. Đúng là ở đây, những người nhập cư hoàn cảnh như mình lắm lúc bị coi thường lắm. Mình cần chứ họ đâu có cần nên cứ mỗi lần đến Sở Cảnh sát này, chị thấy ngán đến tận cổ.

Người đàn ông đứng bên cạnh chị, theo chị nói, lần đầu tiên đến xếp hàng ở đây mà đã thấy ngán. Anh ấy chưa phải là chồng chị nhưng là bố của đứa bé.

Khi đến lượt mình, chỉ có chị và cháu bé vào xử lý công việc. Anh ấy nói phải đi làm rồi trao cho chị quyền sở hữu khẩu và những giấy tờ cần thiết.

Tuy phải xếp hàng và chờ lâu như vậy nhưng mọi người đều kiên nhẫn chờ đợi và tỏ ra lịch sự. Không có chuyện chen lấn, cãi cọ hay chiếm chỗ ...

9 giờ, cửa mở, mọi người cùng ồ lên một tiếng. Sung sướng là vậy, nhưng có phải tất cả mọi người đều được vào phòng ngay đâu. Cứ đứng đấy ! Mặc lạnh lẽo ! Mặc giá rét !

Tuyết vẫn lã chã rơi. Trời âm u nhưng không mưa. Bình chợt nhìn lên. Những đám mây màu chì đè nặng. Những cành cây trơ trụi lá. Mùa đông ở các nước châu Âu thật rõ nét. Bỗng từ đâu, một con chim dễ gà vụt bay tới trước mặt Bình rồi vút lên ngọn cây, đập mạnh, rồi lướt nhẹ giữa những cành cây. Vừa xuất hiện được vài giây, chú chim đã đập đập cánh như muốn khoe cái mỏ dài và thẳng của nó. Những người xếp hàng cạnh Bình nói với Bình, loại chim đó thường chỉ gặp được một lần trong năm, vào giữa đông như thế này thôi.

Mỗi lần mở cửa, cảnh sát chỉ ra hiệu cho hai người được vào thôi. Ở phòng đầu tiên, người ta bắt đầu mở túi xách, cặp, cởi áo khoác, v...v. để kiểm tra, đồng thời ột cái máy nhỏ cầm tay lướt lượt người. Thế rồi lượt của Bình cũng đã đến. Bình nhìn đồng hồ, đã 10 giờ 30 phút. Sau khi được kiểm tra người và đồ đạc xong. Bình bước vào phòng thứ hai. Ở đây, lại một lần nữa xếp hàng. Tuy nhiên, dù sốt ruột cũng cảm thấy dễ chịu hơn ở phía ngoài vì khí ấm của căn phòng. Khi Bình lấy được cái tích kê nhỏ màu xanh để tiếp tục ngồi vào ghế đợi, kim đồng hồ chỉ 11giờ. Từ đó cho đến khi Bình được gọi vào bàn, được nhân viên tiếp, phải mất hơn một giờ đồng hồ nữa.

Lúc chờ gọi đến lượt. Bình thấy hai cô gái Việt Nam có vẻ lo lắng và hồi hộp.

- Chắc đến 12 giờ trưa, nhân viên sẽ nghỉ, chúng mình phải chờ sang chiều mát. Không những phải bỏ học buổi sáng mà là cả ngày. Một cô nói với bạn mình.

Thấy sự lo lắng của hai cô gái, Bình đoán chắc đây là lần đầu tiên họ đến Sở Cảnh sát làm thủ tục. Họ cũng cùng cảnh ngộ như mình thôi. Bình nghĩ. Sau giây lát, Bình nói với họ rằng ở đây nhân viên sẽ thay ca nhau, làm việc cho đến 16 giờ 30 phút, không nghỉ trưa. Nghe xong hai cô gái cảm ơn Bình Và thở phào nhẹ nhõm.

Sau khi hai cô gái Việt Nam vào bàn số 5. Cô nhân viên xem qua hồ sơ của Bình và nghe Bình trình bày. Tuy không hiểu hết những gì Bình đang cố gắng nói nhưng cô nhân viên cũng biết là Bình muốn xin gia hạn thẻ lưu trú. Nghe xong, cô ấy trả lại hồ sơ cho Bình cùng với mảnh giấy ghi địa chỉ của Phòng Cảnh sát quận nơi Bình ở. Bình cứ ngỡ ngác ... Cô ấy gãi thích và Bình nghe được lồm bồm là phải đến chỗ mới theo địa chỉ được ghi trên mảnh giấy vì lần này một mặt Bình đã thay đổi chỗ ở, mặt khác Bình chưa có hện của Phòng Cảnh sát quận. Theo nguyên tắc, Bình phải qua Phòng Cảnh sát quận, người ta xem xét hồ sơ rồi mới hện ngày giờ cho Bình đến làm việc với Sở Cảnh sát. Thấy Bình hiểu một cách khó khăn, cô nhân viên vừa nói rất chậm, vừa cười khẩy. Cảm giác lẩn lộn khó tả xâm chiếm lòng Bình khi Bình phát hiện ra chi tiết đó.

Ra khỏi Sở Cảnh sát, Bình nhìn đồng hồ. Đã 1 giờ. Lại đến chỗ mới ! Lại phải xếp hàng ! Mới nghĩ đến đó. Bình đã rùng mình sợ hãi. Nhưng không đi sao được ? Ý vào ai bây giờ ? Chẳng ai có thể giúp Bình được nữa và Bình cũng không muốn nhờ vả nữa.

Trước đây, do ngại tiếp xúc vì vốn ngoại ngữ quá ít ỏi của mình, Bình nhớ Thái. Lần nào cũng có Thái đi cùng. Thái là con trai cô Cúc, nhân viên một cơ quan đại diện Việt Nam tại Paris. Vợ chồng cô Cúc quen biết bố Bình trong một dịp bố Bình về Hà Nội họp, và từ đó đến nay họ vẫn giữ quan hệ. Chính vì có mối quan hệ đó, Bình mới được gợi ý sang học tiếng Pháp ở Paris. Năm đầu, có Thái giúp đỡ. Đến năm học thứ hai, khi thấy Bình không học được ở Paris, cô Cúc lại tìm cách giúp Bình xin về học ở tỉnh. Cũng may cho Bình, năm đó Thái cũng phải rời Paris về tỉnh để học, nên họ lại gặp nhau. Thế là Bình lại tiếp tục ý vào Thái trong việc làm thủ tục, giấy tờ.

Nghe Bình nói và nhìn cách giao tiếp của Thái, cũng có lúc Bình, cũng có lúc Bình thấy thèm. Nhưng nỗi ao ước ấy cũng có lúc Bình thấy thèm. Nhưng nỗi ao ước ấy cũng chỉ thoáng qua thôi, rồi Bình lại bao biện mình : Anh Thái sang Pháp trước Bình, lại có mẹ chăm sóc hàng ngày, lo ọi chuyện, nói tiếp Pháp tốt hơn Bình là chuyện đương nhiên.

Cứ nghĩ một chiều như vậy để an ủi mình trong lúc này, Bình bước vội.

2. Chương 2 - 1

Chân bước mà những ý nghĩ trong đầu đưa Bình trở về với quá khứ. Những kỷ niệm xa xưa chẳng êm đềm gì lúc này cứ hiện rõ lên mồn một.

Vào một buổi sáng mùa thu trời đẹp. Mây nhõn nhơ bay trên bầu trời xanh. Cũng như các lớp trong toàn trường phổ thông trung học Bình học, lớp 10D của Bình vừa khai giảng năm học mới được một tháng. Khi tiếng trống trường gióng lên báo hiệu buổi học kết thúc, các bạn chuẩn bị sách vở ra về. Bỗng thầy Cang, hiệu trưởng của trường, bước vào, yêu cầu lớp ở lại họp. Đi sau thầy là cô Lộc, giáo viên chủ nhiệm lớp Bình. Cả lớp ngạc nhiên không hiểu có chuyện gì quan trọng. Hay là cô Thao, giáo viên dạy bộ môn sinh vật, chuyển trường hay gia đình cô có chuyện gì đó. Vì tuần này tiết học của cô để trống. Nhưng nếu chỉ có vậy thì việc gì phải họp lớp gấp gấp như thế. Hơn nữa cũng không đến mức phải có sự hiện diện của cả cô Lộc và thầy Cang.

Hoá ra, trong buổi họp giáo viên toàn trường vừa rồi, cô Thao yêu cầu lớp Bình phải họp để tìm ra thủ phạm đã bỏ một con chuột còn đỏ hỏn vào trong cặp của cô trong giờ giảng và thực hành trên cơ thể chuột.

Về đến nhà, theo thói quen, cô Thao mở cặp lấy chìa khoá mở cửa. Vừa mới thò tay vào cặp, cô đụng phải một vật gì mềm mềm, nóng nóng. Cô giật mình rút tay ra, đưa cặp lại gần cửa sổ hành lang nhìn cho rõ. Thì ôi giời! Một con chuột đỏ hỏn, đang mở đôi mắt bé xíu nhìn cô. Cô hoảng hồn vứt cả cặp sách xuống đất, hét lên rồi ba chân bốn cẳng chạy xuống cầu thang. May sao, có bác Thắm, hàng xóm ở căn hộ liền kề căn hộ của cô, ở dưới cầu thang đi lên, đỡ không cho cô chạy tiếp, nếu không hậu quả thật khôn lường.

Là giáo viên dạy bộ môn sinh vật, cô Thao có nhiều cơ hội tiếp xúc với các loài động vật khác nhau. Tuy nhiên không hiểu tại sao, con vật mà cô sợ nhất lại là con chuột.

Theo lời cô Thao kể, năm cô lên bảy tuổi, gia đình cô phải sơ tán về nông thôn vì đế quốc Mỹ đã bắt đầu cuộc chiến tranh leo thang ra miền Bắc. Gia đình cô gồm bốn người, được nhà chủ ượn một phòng rộng khoảng mười tám mét vuông. Nhà ở chật chội, thêm vào đó là khí hậu ẩm thấp, đồ đạc cũng dễ mốc, hỏng. Là một cô bé ngoan ngoãn, chăm chỉ việc nhà, cô thường giúp bố mẹ dọn dẹp nhà cửa, sắp xếp lại tủ quần áo, giá sách... Một hôm, cô lôi hết quần áo trong tủ ra để xếp lại. Vừa mới kéo được ít đồ ra, cô bỗng hét lên hoảng hốt khi thấy một ổ chuột con, còn đỏ hỏn, nằm ở góc tủ. Mẹ cô nghe tiếng kêu, chạy vào, thấy con gái nằm ngất lịm trên sàn nhà.

Từ đó, mỗi lần nhìn thấy chuột là cô Thao sợ. một nỗi ám ảnh, đeo đẳng đến là khủng khiếp. Hồi còn là sinh viên, các bạn cô cũng đã một lần làm cô suýt bị tai nạn khi nhảy từ giường tầng xuống đất, chỉ vì cô vừa mới kéo ri đô để trèo lên giường, thì thấy một con chuột đỏ hỏn nằm chềnh ềnh trên chiếc hòm gỗ đựng đồ đạc, quần áo được kê ở đầu giường để làm bàn học, mở hai mắt nhỏ tí nhìn cô.

Trong giờ thực hành môn sinh vật tuần trước ở lớp Bình, có lẽ cô Thao không đề phòng, đã kể ra chuyện đó nên học sinh nào đó đã nghịch ác.

Sau cuộc họp lớp 10D, người ta chẳng mấy khó khăn tìm ra thủ phạm vụ đùa tai ác trên. Chẳng ai khác ngoài Bình. Bình bị kỷ luật. Nhờ mẹ chạy chọt, xin xỏ, Bình thoát, không bị nghỉ học buổi nào.

Nhưng cũng từ đó, Bình trở nên thủ thê hơn, lỳ lợm hơn. Bình chẳng những không tham gia xây dựng bài trên lớp mà khi thầy cô giáo gọi hỏi bài còn trả lời qua loa cho xong chuyện hoặc nói lí nhí. Ở lớp, Bình chẳng chú ý gì đến bài giảng, chẳng chịu ghi chép, về nhà, chẳng chịu học bài, làm bài tập gì cả. Đến cuối năm học, Bình vẫn đủ điểm để lên lớp vì những bài kiểm tra học kỳ và cuối năm đều đạt điểm. Càng lớn Bình càng ý thức hơn sự can thiệp của bố mẹ trong việc “chạy” điểm, “chạy” tội cho anh em Bình. Ý vào đó, Bình chẳng học mà cũng chẳng thấy lo. Dần dần Bình chẳng những không sợ gì mà cũng chẳng sợ ai cả.

Lên lớp mười một, Bình càng nhơn nhơn, coi thường tất cả. Trong số giáo viên dạy lớp 11D của Bình, có thầy Khôi, giáo viên dạy môn vật lý, rất nghiêm. Đã nhiều lần thầy cảnh cáo Bình về thái độ học tập trong lớp. Thấy đưa trường họp của Bình ra trong cuộc họp giáo viên, đề nghị cô giáo chủ nhiệm cho họp lớp, kiểm điểm Bình. Nhưng không hiểu tại sao Bình vẫn tồn tại ngang nhiên trong lớp.

Một hôm trong giờ kiểm tra môn vật lý, thấy thái độ bất bình thường của Bình, thầy Khôi đi ngay xuống chỗ Bình, lôi từ dưới cuốn vở kê bài viết của Bình một tờ giấy ghi hết các công thức, dàn ý của bài giảng,

cách giảng các bài tập...

- Tại sao em lại làm như vậy? Em không biết đó là điều tối kỵ, không được phép ư?
- Đề nghị em nộp bài và ra ngay khỏi lớp.
- Em có nghe tôi nói gì không?

Roạc...roạc...Trong giây lát, bài kiểm tra của Bình chỉ còn là những mảnh giấy vụn, được ném ngay trước mặt thầy Khôi và bay tả tơi xuống đất...

Học sinh đang căm cúi làm bài, không ai bảo ai, quay hết về chỗ Bình. - Thật là hỗn xược hết chỗ nói! – một nữ sinh thì thầm với bạn ngồi cạnh – Tại sao nó lại làm vậy nhỉ? An, người bạn chơi thân với Bình, lăm bằm. Thầy Khôi giận tím mặt, đi thẳng về phía bảng, quay lại nói.

- Em hãy đi ra khỏi lớp và khi nào có ý kiến của thầy hiệu trưởng, em mới được trở lại giờ tôi!

Bình gườm gườm nhìn thầy, mặt lăm lì, đi ra khỏi lớp, vẻ thách thức.

Thầy Khôi là một giáo viên dạy giỏi. Thầy vừa giỏi về chuyên môn, lại vừa chuẩn mực về đạo đức, nghiêm khắc trong cuộc sống, trong giảng dạy và trong mọi mối quan hệ. Những tiếng tốt về thầy không chỉ được biết đến trong toàn trường, mà còn bay ra toàn huyện, toàn tỉnh. Thầy thường nói, học giỏi mà không ngoan thì cũng chẳng thành người tử tế được, huống hồ đã kém cỏi lại còn hỗn láo. Đồng nghiệp, phụ huynh học sinh và bản thân các em học sinh rất quý nể thầy. Gửi con cho thầy, ai cũng yên tâm. Con cái được học với thầy, hầu như phụ huynh nào cũng phần khởi.

Với uy tín của thầy Khôi như thế, tất cả các bạn ở lớp đều nghỉ, sau sự việc đó, cánh cửa trường học đã khép lại đối với Bình. Bởi vì Bình không chỉ phạm lỗi sao chép bài khi làm bài kiểm tra mà còn phạm phải lỗi mà một người học sinh không dễ được tha thứ, đó là xúc phạm thầy với thái độ xấc xược, coi thường.

Vậy mà không hiểu bằng con đường nào, chỉ một tuần sau, Bình lại đến lớp và vẫn ngồi vào học môn vật lý một cách nghiêm nhiên, có phần khiêu khích. Thầy Khôi dù không muốn, vẫn phải chấp nhận vì có ý kiến của thầy hiệu trưởng.

Rồi cứ như vậy, Bình nhảy lên lớp 12D, không phải thi lại môn nào. Còn thầy giáo Khôi thì xin chuyển trường.

Nhưng cũng chính vì vậy, năm cuối cùng ở trường phổ thông trung học, Bình bỏ nhiều tiết học, có khi bỏ hẳn cả buổi học, tụ tập một số bạn bè xấu. Đi đến trường, Bình chẳng mang cặp, sách cũng không, chỉ có một quyển vở và một cây bút nhét vào túi quần. Trước giờ vào lớp, nhóm của Bình tập trung ở quán cà phê trước cổng trường, nói chuyện, hút thuốc, liên hồi văng tục. Trong lớp, Bình vẫn tiếp tục gây ra không ít chuyện khó chịu cho các thầy cô và bè bạn. Ở quê Bình, hầu hết các bạn đi đến lớp bằng xe đạp, một số ít bạn ở gần trường thì đi bộ. Nhà Bình cách trường không xa, nhưng ngày nào người ta cũng nhìn thấy Bình cười một “con” Dream mới cứng. Ai hỏi thì Bình trả lời trong nhà có vài ba “con” như vậy tội gì không dùng.

Cuối cùng kỳ thi tốt nghiệp phổ thông trung học cũng đã đến. Trong khi các bạn mải miết ôn tập, Bình lại cùng mấy tay chơi ở lớp đàn đúm, la cà đến các quán karaoke. Hầu hết học sinh lớp 12D đều nghĩ một cách chắc chắn là Bình sẽ trượt thẳng cả kỳ thi cuối cấp, mặc dù bố mẹ Bình ngoài việc ghi danh, đóng học phí cho Bình tất cả các buổi, các môn học thêm do lớp tổ chức, còn nhờ giáo viên từng môn đến kèm Bình tận nhà. Bình cũng có đến những buổi học thêm, cũng ngồi nhà chờ giáo viên đến dạy, nhưng thực ra ngồi thì ngồi vậy chứ có con chữ con số nào lọt được vào đầu Bình đâu.

Vậy mà lại một lần nữa, các bạn Bình hết sức ngạc nhiên. Bình đã đỗ tốt nghiệp, và kinh khủng hơn là đỗ loại khá. Điều đó khiến cho biết bao người thất vọng. Tuy nhiên, thất vọng làm sao được? Có ai đó muốn kiện, viết đơn rồi mời thanh tra huyện hay tỉnh kiểm tra thì cũng chẳng lần ra được điều gì vì rõ ràng là Bình làm được bài, điểm bài thi của từng môn được chấm đúng với đáp án. Không có một chỗ hở ở một công đoạn nào cả.

Rồi cũng như các cô, các cậu tân tú tài, Bình bắt đầu học ôn tiếp các môn để thi vào đại học.

Trước đó bốn tháng, khi làm hồ sơ thi vào đại học, Bình nghe bố nói:

- Làm trai thời này phải là kỹ sư công nghệ thông tin hay chí ít cũng là cán bộ nghiên cứu đường lối phát triển kinh tế của đất nước mới oai con ạ.

- Theo ông, thằng Bình nhà mình phải học các môn khoa học tự nhiên à? Nó phải thi khối nào có ngoại ngữ ông ạ. Và phải làm hồ sơ cho nó vào trường đại học nào đó bắt đầu bằng chữ “ngoại” ấy, ông hiểu chưa? Sau này cứ phải là làm việc cho các công ty nước ngoài. Tiền lương phải tính bằng đô la mới oách chứ – Mẹ Bình bảo.

- Bà này nói nghe buồn cười nhỉ? Khoa học thiên nhiên là gì?

- Là gì thì tôi chả biết, chỉ biết thi môn toán này, thi môn vật lý này rồi cái môn gì nữa mà nghe nói cứ đến giờ thí nghiệm là toàn ngồi thấy mùi bệnh viện...

- Thế thì bà phải gọi đó là các môn khoa học tự nhiên.

- À ra vậy. nghe nói trường Đại học ngoại thương lấy cả thí sinh khối D nên thằng Bình thi vào đó được đây. Hơn nữa sau này ra trường dễ xin việc. Ông quen nhiều các quan ở cái mảng đó.

- Bà thì biết gì mà nói cho nó ỷ lại. Khối D! Bà có biết nó phải thi những môn gì không? Toán, văn, ngoại ngữ, bà nghe rõ chưa? Mà thằng Bình có biết gì về tiếng Anh đâu.

- Ông khỏi lo! Tôi sẽ thuê thầy dạy nó từ nay cho đến khi thi. Cả ba môn. Học từ sáng đến tối. Bồi dưỡng cho thầy thật cao vào, có mảnh nào là thầy sẽ truyền cho nó hết.

- Bà tưởng cứ học suốt ngày mà nó tiêu hoá được hết kiến thức à?

- Ông nói cái gì? Tiêu hoá à! Nghe như tiêu hoá thức ăn, ghê quá! Mà này, tôi nói cho ông nghe. Con mình từ lớp một cho đến lớp mười hai, có phải đúp lại năm nào đâu. Mỗi năm lên một lớp. Thi tốt nghiệp cũng sẽ đỡ cho ông xem. Nhất định kỳ thi này, tôi sẽ bồi dưỡng đủ các kiểu cho thầy và trò. Mọi việc sẽ đâu vào đấy hết, ông khỏi lo!

Nghe bố mẹ tranh luận, Bình cũng chưa hình dung ra hết mình sẽ được bồi dưỡng những gì và tìm cách tiêu hoá kiến thức ra sao. Nó cầu nhàu:

- Bố mẹ để cho con yên một tí có được không? Con lớn rồi. Nghe mãi những điệp khúc trên, con ngấy đến tận cổ.

- Con không phải nghĩ gì cả. Mẹ sẽ thu xếp hết. “Cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư”.

- Ồi chà chà! Bà biết gì mà cũng tục với ngữ - Bố Bình nói chêm vào.

Vậy là Bình chẳng được quyết định gì cả - Ừ thì thi vào Đại học Ngoại thương vậy – Bình tự nhủ. Bình không phải làm gì, không phải động đến một việc gì, kể cả việc khai hồ sơ. Mẹ Bình nhờ người làm tất. Được thế, Bình ỷ lại, chẳng quan tâm gì.

Một buổi chiều hè trời oi bức. Cái nóng khủng khiếp kèm theo cái ẩm. Thật khó chịu! Cả Bình và An đều bỏ buổi học thêm môn toán. Sau khi bước ra khỏi quán karaoke, An hỏi Bình:

- Nguyên vọng một của cậu là trường nào?

- Cậu cứ hỏi bà “bô” tớ khắc biết – Bình trả lời.

- Thế còn nguyên vọng hai?

- Tớ cũng chả biết nữa.

- Sao cậu thờ ơ với tương lai của mình đến vậy?

- Tớ đâu có được bàn bạc, ý kiến gì về việc đó. Chẳng ai hỏi ý kiến, nguyên vọng gì của tớ cả, họ cứ tự ý làm. Mà tớ cũng quen rồi, thấy kệ đời!

An bỗng cười khàn khạch

- Ha...ha... ! Hay thật đấy! Đời hay thật đấy! Mà cũng lạ thật đấy! Tục ngữ có câu “công cha như núi Thái Sơn. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”. Câu này chỉ dừng đến đây thôi cậu ạ. Bố mẹ cậu đúng là lo và trang bị cho cậu từ chân tơ đến kẽ tóc...Một cậu ấm thời hiện đại, cậu còn gì phải than phiền nữa nào?

Đang thao thao bất tuyệt, bỗng nhiên An dừng lại, chạnh lòng nghĩ đến hoàn cảnh của mình...

Bước sang lớp 12, An bắt đầu chơi thân với Bình. An hiểu Bình lắm chứ. Bình có cá tính, không thích quá ỷ lại, nhanh nhẹn và khá thông minh. Bình có khả năng học môn toán, môn lý, nhưng môn hoá thì bình thường. Nhưng do không chịu học hành, Bình bị mất gốc, rơi rụng dần kiến thức thu lượm được. Một điều An có thể khẳng định là Bình không thể học được ngoại ngữ. Không những Bình không chịu học, mà có học cũng khó, vì môn đó cũng như môn nhạc hay môn hoạ vậy, cần phải có năng khiếu mới giỏi được, nếu không chỉ lãng phí thôi. Từ nhiều năm nay, đặc biệt từ khi bước vào trường phổ thông trung học, trong khi các bạn cắm đầu cắm cổ học cũng còn thấy thiếu thời gian vì bài vở nhiều, Bình vẫn nhõn nhoe. Nhiều thầy cô giáo góp ý phê bình. Cô giáo chủ nhiệm cũng bất bình lắm. nhưng Bình cứ lì ra. Vậy mà Bình vẫn lên lớp như ai! Trước đây An không hiểu mấy về những trường hợp như Bình, như Lợi. Lợi cũng là bạn học cùng lớp với An và Bình là con bà Nụ, trưởng phòng Tổ chức giáo dục và đào tạo của huyện. Từ ngày chơi với nhóm của Bình, được Bình bao hết rồi không phải lao vào chuyện học hành, thi cử, An nghĩ như vậy có lẽ sướng hơn chăng? Biết thân phận mình, chẳng được như Bình, như Lợi..bố mẹ chẳng “lo” được gì, An than thân trách phận rồi nói với Bình:

- Tớ cảm chắc là trượt đại học rồi. Bố tớ là thợ xây, nay đây mai đó. Mẹ tớ suốt ngày ốm đau, chẳng lo gì được. tớ lại còn đứa em nữa. Con đường học hành mà bố mẹ tớ chẳng có điều kiện để lo cho, tớ đành phải dừng. Cậu thấy bọn lớp mình chẳng có đứa nào là không đi học thêm. Ngoài giờ học chính quy trên lớp, chúng nó hầu như không còn một giờ nghỉ, trừ lúc ăn và lúc ngủ thôi. Mà học thêm như vậy là phải có tiền. Mấy lần tớ thấy thầy Uy dạy toán, cô Thiều dạy văn, nhìn tớ không mấy thiện cảm, tớ đã đoán ra được điều gì rồi. Đúng, tớ là đứa học sinh lười học, không làm bài đầy đủ, các thầy cô giáo ghét là phải. nhưng các thầy cô đâu chịu hiểu lý do dẫn tớ tới tình cảnh ấy. Bố mẹ tớ chẳng bao giờ đến gặp thầy cô cả. tớ không đi học thêm được một giờ nào cũng chính vì hoàn cảnh. Mà rồi không ai chịu hiểu, tớ cũng cóc cần!

- Cậu được tự lập lại không có điều kiện để tự lập. Hơn nữa cậu không đủ nghị lực, ý chí để tự lập . Còn tớ, chẳng ai để cho tớ tự lập cả. Đúng như cậu nói, tớ được trang bị từ đầu đến chân. Đồng thời tớ bị nhồi đủ mọi thứ, như một con thú giả bị nhồi bông vậy. Người ta thấy càng nhét được nhiều càng tốt, bất cần biết cái da của nó có bị nứt chỗ nào không. Từ ăn mặc đến học hành...

Bình đáp lời An, giọng có vẻ chua chát.

3. Chương 2 - 2

Nhà An cũng ở thị trấn huyện nhưng trong một khu nghèo, xa trung tâm. Nhà có hai anh em. An là con trai cả. Mẹ ốm đau luôn, bố lại đi làm suốt ngày, có khi đến tận tối, có khi phải đi xa, cả tuần, cả tháng, mới đáo về nhà được. Đang là học sinh khá giỏi ở lớp 10, lớp 11, sang lớp 12 An trượt dần trong nhóm bạn với Bình. Chán đời, An không còn thấy hứng thú và trách nhiệm của mình trong học tập nữa. An bắt đầu để ý đến những bất công trong xã hội, đặc biệt là những sự việc đang hàng ngày hàng giờ diễn ra trước mắt An, trong khung cảnh của lớp, của trường. rồi do thiếu bản lĩnh, An đổ lỗi cho hoàn cảnh của gia đình. Trước đây mẹ An còn tâm tình, khuyên răn, nhắc nhở An. Khi An lên lớp 12 , mẹ An ốm quá đến mức suốt ngày nằm liệt giường và nói năng rất khó nhọc. Bố An cứ về đến nhà là lằm lũi làm hết việc nọ đến việc kia, không ngơi tay mà cũng chẳng dành cho anh em An lấy một phút để hỏi han việc học hành. Cũng may là An thi đỗ tốt nghiệp phổ thông trung học, đầu chỉ mang về cái bằng hạng trung bình. Vụ hè năm đó, An đã phải trả giá cho những tháng ngày lười biếng học hành của mình: An trượt đại học. Sau khi Bình đi học xa, An rồi dần nhóm bạn xấu, tập trung ôn thi vào đại học một năm nữa. Rồi An như hồi tỉnh lại sau cơn đau dạ dày dữ dội của mẹ.

Một buổi sáng, An cầm cái bay vốn của bố ra đầu nhà, trộn một ít xi măng, cát nhào cùng với nước, thử

xây mả tường nhỏ bằng đồng gạch để ngổn ngang ngoài sân. Bỗng An nghe tiếng nước đổ tháo ra rất mạnh, rồi tiếng rên rĩ của mẹ. An chạy ngay vào nhà. Bên cạnh chiếc giường mẹ An vẫn nằm bấy lâu nay là một chậu máu. Mẹ An đang ôm bụng quằn quại. Bố không có nhà, em Trang đi học. Làm sao bây giờ? Không còn nghĩ được điều gì hơn nữa, An vội gọi bác Tung, chở xích lô ở đầu hẻm, đưa mẹ đi bệnh viện. Đến đó, An được biết mẹ bị xuất huyết dạ dày do một khối u ẩn trong đó. Không may lại là khối u ác tính, đã đến giai đoạn cuối.

Sau đó An phải đạp xe đi xa hơn 50 kilomet mới báo được cho bố cái tin dữ ấy. Ở cái thời đại mà các phương tiện thông tin, giao tiếp sẵn và tiện biết bao nhiêu, mà An chẳng có cách nào khác là phải đạp xe như thế vì nhà An không có điện thoại. Cứ chìm vào hoàn cảnh của mình, nên cô cũng chẳng nghĩ ra là xin số điện thoại của nhà chủ chỗ bố xây dựng để nhờ khi cần thiết. Lúc xỉnh ra sự cố mới nghĩ ra.

Bố An bỏ việc về ngay. Đó là lần đầu tiên An được gần bố thực sự, cũng là lần đầu tiên An được nghe những lời tâm sự cuộc đời của bố mẹ, ước nguyện của bố về hai anh em An. Người đàn ông trầm lặng, lạnh lùng và khó gần đó hoá ra lại có trái tim nhân hậu lạ lùng. Chưa bao giờ An thấy bố cười hay thể hiện tình cảm. Vậy mà lần đó, lần đầu tiên trong đời mình, An thấy hai bên mắt của bố đọng lại những giọt nước mắt... Đó là khi bố ngồi cầm tay mẹ trên giường bệnh. Cả tuần, mẹ không ăn được gì, chỉ truyền nước biển. Mặt mẹ vốn đã hốc hác lại càng hốc hác, đôi mắt nhìn đờ đẫn.

Hồi An còn nhỏ, mẹ cũng đã ốm yếu. Song đi đâu, An cũng thấy mọi người bảo mẹ An trước đây là hoa khôi của cái thị trấn này.

Bố An kể, khi chiến tranh chống Mỹ xảy ra, gia đình mẹ An cũng như bao gia đình khác phải đi sơ tán. Lúc đó mẹ An mới 8 tuổi, là con một nhưng mẹ sống tự lập lắm. Cuộc sống tuy khó khăn về mặt vật chất nhưng mẹ An được lớn lên trong sự yêu thương và chiều chuộng của ông bà. Càng lớn mẹ An càng xinh đẹp. Người dong dỏng cao. Khuôn mặt trái xoan. Ông ngoại An là thiếu tá, sĩ quan công an nhân dân, công tác tại ty công an tỉnh. Trong một lần đi công tác, xe chở ông cùng hai cán bộ khác bị trúng bom Mỹ. Tất cả bốn người đi trên xe không ai sống sót. Bà ngoại An cũng là cán bộ hậu cần của ty Công an, âm thầm chịu đựng nỗi đau mất mát để nuôi đứa con gái vừa tốt nghiệp cấp 3. Cuối năm đó, khi mẹ An bước vào năm thứ nhất của trường Đại học Sư phạm chưa được bao lâu, giặc Mỹ điên cuồng ném bom toàn miền Bắc, hòng uy hiếp tinh thần của nhân dân ta một lần nữa. Thế rồi “hoạ đơn vô chí”.

Hôm đó là thứ bảy. Mẹ về thăm bà ngoại An. Đêm đến, đang ngon lành giấc ngủ, bỗng máy bay Mỹ từ đâu ầm ầm kéo tới như một lũ quỷ gầm xé không trung. Pháo sáng chẳng đầy, sáng cả một góc trời. Những chiếc máy bay rà thấp ngó sát ngọn tre như muốn nuốt chửng cả mấy trăm ngôi nhà vô tội. Tiếng rú động cơ máy bay, xen lẫn tiếng keng báo động, tiếng trẻ em khóc thét, gào vì sợ, vì bị lôi dậy lúc nửa đêm. Rồi tiếng bom gầm, đạn réo. Mẹ An chẳng còn nghe thấy gì nữa, chẳng biết gì nữa. Khi tỉnh dậy, mẹ mới biết mình nằm trên giường bệnh ở một bệnh viện tỉnh. Một mảnh bom đã găm vào bụng mẹ. Các bác sĩ mổ gấp mảnh bom ra và đau đớn cắt mất của mẹ quả thận bên trái, cố giữ quả thận bên phải đã bị tổn thương. Mẹ hỏi thăm tình hình bà ngoại An nhưng chẳng ai nói ẹ biết bà ra sao, cứ bảo mẹ yên tâm điều trị. Lúc bình phục trở lại, mẹ mới nhận được tin đau đớn. Trong trận oanh tạc ấy của Mỹ, hơn bốn mươi người chết trong đó có bà ngoại của An, và khoảng trăm người bị thương. Ngôi nhà mà ông bà ngoại An chất chiu cả đời mới có được nát tan trong cái hố bom to tướng.

Mẹ An đau buồn vô hạn. Vốn đã yếu lại càng ốm yếu hơn sau những nỗi đau tưởng như không vượt qua được. Mẹ cố gắng học xong chương trình đại học và sau khi tốt nghiệp xin về dạy ở trường cấp III huyện nhà.

Mẹ An muốn về quê dạy học bởi vì nơi đó, bên cạnh những ngôi mộ của họ hàng, có hai nấm mồ, dù bất động, cứ như hai cánh tay chìa đón, mở lòng khi cháu con mình gặp khó khăn.

Nhưng hậu quả của chiến tranh thật khôn lường. Mặc dù vết thương đã được mổ, sức khoẻ của mẹ An cứ đuối dần. Rồi mẹ cũng chẳng nghĩ đến việc lập gia đình nữa, mặc dù có nhiều người tử tế đến đặt vấn đề. Mẹ An đã chối từ tất cả. Nhưng rồi tình yêu – điều muôn thuở trong đời sống con người – lại là điều gì đó thật khó cắt nghĩa. Tình yêu đến với mỗi người một kiểu và nó cũng ra đi với mỗi trường hợp một cách khác nhau. Chẳng tình yêu nào giống tình yêu nào cả!

Sau khi về quê dạy học, mẹ An được nhà trường phân ột gian nhà lá trong khu tập thể. Cũng như các đồng

nghiệp thời ấy, mẹ An chẳng quan tâm gì mấy đến việc mình có hay không có cái gì. Thời đó, trong vô vàn khó khăn, vất vả đời thường vẫn còn điều gì đó thật trong sáng, đẹp đẽ. Đó là cái thời mà người ta còn cảm thấy hạnh phúc trong cái cảnh “một túp lều tranh, hai trái tim vàng”.

Một hôm, khu nhà lá của mẹ An bị bốc hết mái sau một cơn bão. Trường phải thuê một tốp thợ ngoài vào sửa sang giúp. Trong khi những tay thợ khác cười nói ầm ĩ, vừa làm vừa văng tục, cứ như xung quanh họ chẳng có ai, một người đàn ông khoảng ba mươi tuổi nhưng trông mặt vẫn còn trẻ, cứ lặng lẽ làm. Anh ta làm không biết mệt hay sao ấy. Khi mọi người ngồi nghỉ uống nước hút thuốc, vẫn thấy anh mãi miết xếp gọn đồng tranh tre nát. Anh nói với các bạn đồng nghiệp của mình là hãy cố gắng làm nhanh để các thầy cô giáo chóng có chỗ ở. Tính tình trầm lặng, ít nói nhưng chăm chỉ, cẩn thận, chu toàn, sự quan tâm tới mọi người, tới cuộc sống những người khác của anh đã chạm vào cõi lòng sâu thẳm của mẹ An.

Càng để ý, mẹ An càng thấy anh ta đúng là con người đáng kính. Cho đến ngày cuối cùng, khi tốp thợ ra về gần hết, anh ta vẫn còn ở lại dọn dẹp và xem thấy cô trong khi nhận lại các căn nhà của mình còn cần nhờ gì nữa không. Mẹ An từ từ đến gần anh ta và bảo:

- Các anh thật nhiệt tình. Chúng tôi sớm có chỗ ở để ổn định công việc cũng là nhờ công của các anh đó. Nếu không vậy, mời anh vào nhà uống chén nước chè.

Nghe tới đó, anh ta ngẩng lên, trước mặt anh là một cô gái thật đẹp. ngoài những nét thanh tú trên khuôn mặt, vẻ buồn thẫn thẫn đọng trong đôi mắt đen láy, như muốn nói với anh điều gì đó. Đôi mắt ấy làm anh nhớ đến vẻ đẹp của Đức Mẹ. Ôi, một vẻ đẹp thánh thiện! nhưng sao cô ấy gầy quá, trông yếu quá! Có lẽ phải cần một tấm lòng chân thành, đôi bàn tay đầy yêu thương chăm sóc mới vực cho cô sức khỏe lại được chăng? Ngẩn ngơ một lúc, anh như chợt nhớ ra:

- À, cô bảo gì cơ?

- À, tôi muốn nói là nếu anh có chút thời gian, tôi mời anh chén nước.

- Cảm ơn cô.

Vừa nói anh ta vừa bước vào nhà. Nhìn thấy đồng bàn thờ, ảnh thờ, sách vở đồ đạc...chất đầy một góc, anh thấy ái ngại. Cảm cảnh sức khỏe của chủ nhà, anh rất muốn giúp nhưng cứ ngần ngại, không nói nên lời.

- Mời anh xơi nước cho khỏi ngội! – mẹ An lại nói.

Một lần nữa anh ta lúng túng.

- Vâng, cảm ơn cô.

Khi ra đến cửa, anh ta nói nhẹ, đủ để hai người nghe thấy:

- Nếu cô không ngại, ngày mai, tôi sẽ ghé qua giúp cô dọn dẹp.

Chẳng hiểu sao mẹ An đã đồng ý. Vừa sắp dọn đồ đạc, mẹ An vừa kể cho anh ta nghe về cái chết của ông bà ngoại An, về vết thương của mình và về việc muốn ở vậy để thờ bố mẹ mình.

Nhưng rồi ở đời vẫn vậy! Cái gì phải đến cuối cùng đã đến...

Sáu tháng sau, lễ cưới được tiến hành. Nhà trường và các bạn đồng nghiệp của hai bên giúp họ tổ chức một lễ tiệc ngọt giản dị, nhưng vô cùng ấm cúng. Bên nhà nội cũng chẳng còn ai. Bố An nói, ông nội An chẳng may bị chết vì tai nạn trong khi đi rừng, còn bà nội, sau đó mấy năm, lấy chồng xa, ông này không đồng ý cho bà mang bố An theo cùng, vậy là bố An được gửi vào một trại mồ côi.

Bốn năm sau, An ra đời. sau khi An ra đời, bố An nhất quyết không muốn mẹ An sinh thêm em nữa vì sức khỏe của mẹ. nhưng sợ An buồn, không có anh có em như hoàn cảnh cô đơn của mình, mẹ làm công tác tư tưởng cho bố. chẳng hiểu mẹ to nhỏ thế nào mà đã làm cho bố xuôi lòng. Hai năm sau mẹ An sinh con gái, đặt tên là Trang. Và rồi hai lần sinh đó, mẹ An gần như không còn sức nữa, mẹ đã quy hển.

Khi An lên 10 tuổi, Trang 8 tuổi, thì mẹ An không còn sức khỏe để đứng lớp nữa, mẹ làm đơn xin nghỉ việc. Nhà trường giải quyết cho em An về hưu theo chế độ 176. Từ đó, một mình bố An vất vả với công việc của người thợ để nuôi cả gia đình. Hai anh em An phải tự lực toàn bộ nhưng rất ngoan. Những năm học

ở trường phổ thông cơ sở, trường phổ thông trung học, năm nào An cũng đạt danh hiệu học sinh giỏi hoặc chí ít cũng là học sinh tiên tiến.

Bố An ngày càng trầm lặng. Có những đợt bố phải lên tận trên tỉnh để nhận và làm công trình. Năm An bước vào trường phổ thông trung học, hầu như An không mấy khi được tiếp xúc với bố. Bên cạnh là người mẹ dịu hiền, tình cảm nhưng cứ ốm đau triền miên, An lại thấy buồn chán. Lẽ ra phải thương xót mẹ, lo và chăm sóc mẹ như trước đây, nay An để mặc em gái. cứ nghĩ mình đã là người lớn, An bỏ qua những lời than vãn, dằn dò của mẹ. Đặc biệt từ ngày rớt vào nhóm của Bình, An không còn thiết tha gì đến chuyện học hành nữa. Thay vào những lời khen ngợi An trước đây, các thầy cô giáo nay chỉ còn biết ca thán, gửi giấy về gia đình An. Những điều đó làm ẹ An phiền muộn thêm còn bố An đâu có thời gian để gặp gỡ thầy cô giáo của An. Mà có gặp ông cũng có biết phải nói gì đâu. Cả đời ông chỉ biết có lặn lội ra làm từ sáng đến tối, mong kiếm được tiền đem về thuốc men cho vợ và nuôi cả nhà mà thôi. tất cả tình thương yêu của ông dành cho vợ con vốn ít được thể hiện ra ngoài, nay càng nén chặt vào trong. Ông càng ít nói.

Thấy mấy đứa bạn cùng lớp không học hành gì, vẫn đỗ đạt, vẫn sung sướng, chúng nó muốn cái gì có nấy, An nghĩ đời thật bất công. Từ đó, An càng chán đời. Đã nhiều lần, An tự nhủ là sẽ bỏ học, sẽ đi làm thợ như bố. Đời đã dành cho An như vậy thì An cứ thế, việc gì mà học cho khổ.

Nhìn những giọt nước mắt đọng trong khoé mắt bố, rồi từ từ chảy trên hai gò má, An không cảm nổi lòng mình. Bố yêu thương mẹ thật sự! Cả đời bố chỉ biết lặn vào công việc nhọc nhằn để lo cho vợ con. Bố không nói nhưng tình cảm của bố mới lớn lao, đầm thắm làm sao. Sau này, cứ mỗi lần nghĩ lại, chỉ còn đọng lại trong lòng An hình ảnh đó. Bàn tay sần sùi, chai sạn, đen đúa của bố cứ nắm lấy bàn tay mảnh mai, nhỏ nhắn trắng xanh của mẹ trong giờ phút mẹ hấp hối ấy. trước đây, An đã nhầm. Thấy thái độ lạnh lùng và khô cứng của bố, rồi những năm An lớn lên hầu như hai bố con chẳng tâm tình gì. An xa dần bố và mặc cảm. An đã nghĩ rằng bố chẳng có chút tình cảm gì với mình và nếu có với mẹ và em Trang cũng chỉ là những tình cảm nhạt nhẽo mà thôi. Giờ đây, điều có thật cứ hiện diện ra trước mặt. Ẩn trong con người có vẻ cằn cỗi đó là cả một tấm lòng dịu dàng, đầy yêu thương. Ẩn trong thân hình khô ráp đó là một trái tim nhân hậu.

Xong đám tang mẹ, ba bố con An lằm lũi trong căn nhà bé nhỏ. không khí vốn đã lặng lẽ lại càng lặng lẽ. Một buổi tối, trước khi chuẩn bị để ngày mai đi theo công trình ở xa, bố gọi an lại gần. Sau khi kể cho An nghe câu chuyện ngày xưa của bố mẹ An, bố An nói, giọng trầm buồn, từ tốn.

- Lâu nay, bố không có dịp nào cảm thấy thích hợp để nói chuyện cùng con. Phần thì quá bận, phần thì thấy mẹ con chẳng nói gì về tình hình của con năm học vừa rồi nên bố cứ nghĩ mọi việc vẫn tốt đẹp như những năm học trước. Hoá ra mẹ con sợ bố buồn khi biết chuyện nên đã một mình ngậm đắng nuốt cay, một mình chăm lo con cái để bố yên tâm với công việc của mình như bao nhiêu năm nay, quyết tâm làm gì đó để giúp con nhưng bất lực vì sức mẹ đã kiệt. Nay mẹ con không còn nữa, bố thấy bố thật vô tâm, thật đáng trách. Bố rất ân hận nhưng mọi sự đã muộn mất. Bố nghĩ rằng con đã lớn, lại là con cả trong nhà, con nên biết mình phải làm gì để cuộc đời sau này của mình đỡ khổ. Em Trang của con đã có ý thức về việc đó. Bố không nghĩ là con lại thiếu nghị lực để có thể suy nghĩ thiếu nghiêm túc về những điều con đã, đang và sẽ làm. Bố tuy nghèo nhưng bố sẽ cố gắng để cho hai anh em con ăn học, có nghề nghiệp ổn định, thành người tử tế, để vong linh mẹ con được yên bình nơi chín suối.

Bố chỉ nói được bấy nhiêu thôi nhưng những lời nói tràn đầy tình cảm yêu thương của bố đã có tác động ghê gớm, chạm vào phần xấu lâu nay đọng lại trong An. An đã bằng đi một thời gian lơ là chăm sóc mẹ, không chịu học hành để nhận thất bại thảm hại trong kỳ thi đại học. An đã làm mẹ buồn và ốm thêm. Vậy mà bố không trách mắng gì An, bố còn nhận hết trách nhiệm về bố và tự trách mình. Bố thật cao thượng! Những lời nói của bố giờ đây làm bùng lên trong An ngọn lửa tâm hồn mà nếu thiếu ngọn lửa đó, tất cả những gì mà An thu nhận được chỉ là vô nghĩa. Những lời nói ít ỏi, những cử chỉ giản dị, trong sáng của bố, bề ngoài thật nhẹ nhàng, đã làm rung lên sợi dây đàn ẩn giấu lâu nay trong sâu thẳm cõi lòng An. Nhờ điều đó, An đã biết trân trọng cái thiện, điều nhân nghĩa, biết hướng tới những điều lớn lao.

Từ lúc đó, An thấy mình như thành người lớn thật sự. Lời bố như vẫn văng vẳng bên tai An.

Bố đi rồi, An trở thành con người khác hẳn. An xa dần các bạn còn lại trong nhóm của Bình. An tự nhủ mình phải biết làm gì. An lao vào học ôn thi đại học. Miếng nhựa đen nhỏ ghi tang mẹ vẫn hiện diện trên ngực áo An mỗi ngày. Chưa bao giờ An thấy thương bố mẹ như lúc này. Nhất định An phải học, phải

thành người tử tế. Lòng quyết tâm và sự cố gắng đó đã không phụ An. Năm đó, An thi đỗ vào trường Đại Học Bách khoa Hà Nội.

4. Chương 3

Lâu lắm rồi Bình không nhận được thư An. Không hiểu lâu nay An ra sao ? An có hòa nhập được với hội sinh viên thủ đô và các tỉnh khác không ? Vừa miên man suy nghĩ, Bình vừa đi ra bến tàu điện ngầm để đến Phòng Cảnh sát quận, quận Bình ở hiện nay. Bụng đói cồn cào. Phải rồi ! Sáng nay Bình chưa kịp ăn gì cả. Vội vàng đi, Bình chỉ uống một cốc sữa nhỏ mà thôi. Nhìn đồng hồ, đã 1 giờ 30 phút chiều. Phải ăn tý gì đã. Nghĩ rồi Bình đi đến trước cửa hàng bánh mỳ. Bình mua một chiếc bánh sừng bò (bánh croissant) và một chai nước nhỏ. Lần đầu tiên Bình chỉ ăn có vậy. Bình mỉm cười, không ngờ giờ đây Bình cũng bắt đầu biết tiết kiệm. Chưa bao giờ kể từ khi đặt chân lên nước Pháp, Bình ăn đơn giản như vậy - trước đây chỉ ít cũng là cái bánh kẹp nhân (sandwich), rẻ cũng 3,5 euro, có loại lên tới 4,5 hay 5€ gì đó. Đâu có phải chỉ có nửa cái bánh mỳ hình chiếc dũa (baguette) trong đó kẹp quả trứng rán như cái Mai hay cái Hạnh vẫn làm rồi mang đến trường để ăn trưa. Học ở Tây mà ! Phải ăn tiêu giống Tây chứ ! Bình vẫn tự ình như vậy. Nhưng lần này, một phần tiền đã cạn, một phần Bình cảm nhận được một điều gì đó nghiêm túc tuy còn mơ hồ hiện ra trong thực tế mà Bình phải hiểu, phải chấp nhận, phải cố gắng.

Vừa đi vừa ăn. Rồi như sợ muộn, không kịp làm xong giấy tờ trong buổi chiều, Bình chạy ngay đến bến tàu điện ngầm. Chẳng hiể tiếng Pháp của Bình trong gần ba năm qua đến đâu. Do kém tiếng Pháp hay do hoảng hốt mà Bình đã đi nhầm hươ&gơ.

Thực ra, nếu chịu khó để ý thì việc đi lại bằng tàu ngầm hay đ ixé buýt ở Pháp cũng không có gì là khó lắm. Ở khắp các bến đều có sơ đồ, bản hướng dẫn rất rõ ràng. Hồi mới sang, ở Paris, Bình cũng được Thái hướng dẫn mua vé cả năm đi tàu điện ngầm theo chế độ của sinh viên dưới 25 tuổi. Giá loại vé đó rẻ bằng một nửa giá vé mua cả năm đối với người bình thường. Còn nếu mua vé ngày thì đắt bởi nó chỉ dùng cho những ai thỉnh thoảng mới sử dụng loại phương tiện giao thông công cộng đó. Có lần, Thái nói với Bình, tàu điện ngầm ở Luân Đôn ra đời sớm nhất, có lẽ tàu điện ngầm ở Paris tiện lợi nhất.

Ở Paris, mãi đến ngày 19 tháng 7 năm 1900, con đường tàu điện ngầm đầu tiên ngầm đầu tiên mới được ra đời, chủ yếu phục vụ hành khách đến tham quan cuộc triển lãm toàn cầu. Từ đấy cho đến nay, hình thành tất cả 16 đường tàu điện ngầm, 5 đường tàu đường dài (R.E.R), với 297 bến. Chiều dài của cả hệ thống tàu điện ngầm là 211,3 kí lô mét. Hãng giao thông vận tải bằng tàu điện ngầm phải sử dụng số nhân viên làm là 12.000 người. Hệ thống giao thông bằngtàu điện ngầm đã giúp Paris giãn ra được rất nhiều số hành khách đi trên mặt đất. Người ta tính ra hằng năm có khoảng 1,1 tỷ lượt người sử dụng phương tiện giao thông công cộng này.

Cứ hai đến ba phút lại có một chuyến tàu đến nên thường người ta không vội vã nhảy lên toa tàu khi có tiếng còi tàu kéo dài báo hiệu sẽ đóng cửa, người ta cũng không chen lấn, xô đẩy nhau khi muốn sớm hơn được mấy phút. Tiện là vậy nhưng những ngày có biểu tình của cán bộ, công nhân Hãng Giao thông vận tải Paris (RATP), giao thông tạm ngừng hoạt động hoặc thỉnh thoảng mới có một con tàu thì hành khách bị động đến khủng khiếp. Mà ở Pháp thì đó không phải là thế. Còn ở thành phố Ren (Rennes), tàu điện ngầm chỉ có một tuyến chạy suốt từ Bắc đến Nam và ngược lại, nhưng cũng tiện.

Sau khi biết mình bị nhầm, Bình vội nhảy xuống tàu, nhìn lại sơ đồ. Vừa thở hổn hển, vừa lẩm nhẩm chữ nhân viên Sở Cảnh sát. Mà chữ bằng tiếng Việt thì chẳng ai hiểu được, trừ khi đâu đó vô tình có ai biết tiếng Việt nghe thấy. Nhưng có đứng gần mà không chú ý thì cũng chẳng nghe nổi vì Bình dù tức cũng đâu có điên loạn hay thần kinh không bình thường mà cất cao giọng như một số kẻ vẫn say đôi khi vừa đi vừa nói lảm nhảm, vừa chữ ầm ỹ trong các bến tàu hay trên xe buýt.

Mãi đến hơn 3 giờ chiều, Bình mới đến được nơi mới. Trời qua trưa sang chiều, đỡ lạnh hơn. Tuy nhiên khi đứng ở ngoài trời, những cơn gió thổi mạnh, trời âm u, kèm theo những bộ mặt buồn buồn, đầy kiên nhẫn, vẫn làm cho ta có cảm giác lạnh. Lạnh công bên ngoài và lạnh vào cả trong. Vừa mệt vừa nhìn thấy một

dãy người xếp hàng dài dằng dặc, Bình ngao ngán. Chưa bao giờ Bình cảm thấy cô đơn, xa lạ, lạnh lẽo và buồn tủi như lúc này. Mà thật lạ lùng, bởi Bình đang đứng ở nước Pháp, một trong những nước đẹp nhất, giàu có nhất Châu Âu. Đúng, nước Pháp đẹp thật, đặc biệt là ở thủ đô Paris, thủ đô ánh sáng.

Nhưng lúc này đây, cảm giác xa lạ, lạc lõng xâm chiếm tâm can Bình. bất chợt, Bình nhớ tới con chim dễ gà vụt qua mặt Bình sáng nay. Tại sao chỉ có một con chim ấy thôi ? Cô đơn một mình nó ! Nó chăm chăm vào khoảng không vô tận. Bình nghĩ, chắc nó đang hỏi tổ của nó ở đâu. Lát sau, nó khê khàng bay đi, cất lên những tiếng hót nhẹ, buồn ... Tự nhiên, Bình liên tưởng đến hoàn cảnh của mình lúc này.

Bình bình tĩnh đứng vào hàng, trật tự như mọi người. Nhìn đồng hồ thấy đã gần 4 giờ chiều, mà hàng người mới nhích lên được quá nửa. Chắc là không kịp nữa rồi. Chẳng biết hỏi ai, chẳng nói chuyện được với ai vì Bình vẫn mặc cảm về tiếng Pháp của mình. Bình rời hàng, lặng lẽ ra về.

Vậy là mất toi một ngày. Tồi về, thường như trước đây, Bình có thể chạy sang chỗ Thái ở, hỏi thêm những cái cần thiết và tâm tình đôi chút cho khuây khỏa. Nhưng từ ngày Thái về Việt Nam hẳn, Bình như buồn hơn, có ý thức hơn một chút về hoàn cảnh thực của mình. Những năm trước đây, Bình liên tục gọi điện nhắc bố mẹ gửi ngay tiền và gửi nhiều vì Bình kê một loạt những thứ cần thiết cho học hành, cuộc sống ... Những lần như thế, bố mẹ Bình không thắc mắc, không ngần ngại, tìm cách chuyển ngay vào tài khoản của Bình số tiền mà Bình yêu cầu. Trước đây cũng có lần do tiêu quá đà, Bình phải vay chú Thanh. Nhưng nay không những Thái, cô Cúc không còn ở đây nữa mà chú Thanh cũng đã về nước rồi.

5. Chương 4

Trên đường về, Bình không đi thẳng về nhà, Bình dừng lại trước cửa một công viên. Trước đây, có mấy khi Bình vào những chỗ như thế này đâu. Những nơi Bình hay đến là các cửa hàng quần áo, giày dép xịn, các quán cà phê, các điểm bán thuốc lá... Lần này chẳng hiểu sao, bước chân cứ đưa Bình vào đây. Có lẽ Bình cảm thấy cần có chỗ yên tĩnh lúc này, cần có không khí để thở chăng?

Cảnh công viên thật là đẹp và yên lặng. Không phải là ngày thứ tư hay ngày thứ bảy, chủ nhật hàng tuần, nên công viên vắng hẳn tiếng trẻ em. Chỉ có những bé ở tuổi mẫu giáo nó có người trông, không đến trường hay những em bé còn quá nhỏ, được mẹ chúng hay những người giúp việc cho nằm trong xe đẩy, đi khắp công viên. Bình cứ mãi mê nhìn. Trên một lối đi, một ông già đang vứt a mẩu bánh mì nho nhỏ cho chim ăn. Cả đàn chim sà vào người ông, đậu trên vai, trên cánh tay ông. Mọi người nhìn ông thần phục. cũng có những người thử làm như ông nhưng không được. Thấy mỗi, đàn chim đến gần nhưng nhìn thấy người ời, chúng ngần ngại một lát, rồi lại bay đi. Xa xa, những chú vịt với bộ lông màu quýt rừ đang lượn lờ trên mặt hồ phẳng lặng. Xung quanh hồ, người đi dạo, kẻ ngồi, người nằm trên những chiếc ghế được đặt sẵn.

Một môi vì phải đi bộ đã nhiều, Bình chẳng còn hứng thú gì đi dạo ở đây nữa. Nằm bệt trên một chiếc ghế cạnh hồ, mắt nhắm lại, Bình mơ màng suy nghĩ...

Xa Thái đã mấy tháng nay rồi mà Bình vẫn bàng hoàng, thắc mắc lòng tự hỏi. Vì sao Thái nói giỏi tiếng Pháp như vậy, giao tiếp các nơi Bình thấy Thái có thua ai đâu, sao Thái phải về nước vĩnh viễn khi chưa học xong, chưa có bằng cấp gì cả? Hay là cô Cúc không còn đủ tiền cung cấp cho Thái tiếp tục học nữa? Thái không muốn học hay vì lý do gì đó khiến Thái phải “giữa đường đứt gánh” như vậy?

Mãi gần đây, Mai mới nói cho Bình biết điều Bình vẫn thường tự hỏi đó.

* * *

Thái là con trai duy nhất của cô Cúc và chú Hùng. Bố Thái là cán bộ đối ngoại giỏi, có uy tín cả về năng lực chuyên môn, cả về đạo đức. Mẹ Thái là nhân viên, làm việc cùng cơ quan với chồng. Bố Thái qua đời cách đây mấy năm vì một căn bệnh hiểm nghèo. Năm Thái tốt nghiệp phổ thông trung học cũng là năm mẹ Thái được sứ quán đối ngoại cử sang công tác tại Paris một nhiệm kỳ ba năm. Thật may mắn, Thái đi cùng mẹ! Cả hai mẹ con áp ủ bao mơ ước khi Thái sẽ được đào tạo ngành nghề trên đất Pháp.

Từ ngày chú Hùng không còn nữa, bao nhiêu tình cảm yêu thương cô Cúc dồn hết vào đứa con trai. Cô lo lắng và chăm sóc Thái từng ly từng tí như sợ Thái bị đói hay bị ốm. vẫn chưa yên tâm, cô mua cho con những thứ con yêu cầu để đáp ứng việc học hành. Cô sắm cho Thái nào tivi, máy vi tính, nào điện thoại di động, thứ nào cũng loại thật xịn.

Cũng như những học sinh Việt Nam khác đã đỗ tốt nghiệp phổ thông ở quê nhà, Thái phải theo học một năm ngoại ngữ vì vốn tiếng Pháp của Thái quá ít ỏi. mặc dù bố Thái, lúc còn sống, rất giỏi tiếng Pháp, nhưng Thái thì chẳng mặn mà gì với cái môn này. Cô Cúc ở lo lắng quá sức. Nghe những người đi trước góp ý, cô cho con mình ghi danh vào học tiếng ở trường Đại học Sorbonne IV. Đó là nơi vừa nổi tiếng vừa đảm bảo chất lượng giảng dạy. Song hành với những điểm quý giá đó là tiền học phí rất cao. Thời gian học sáu tháng kể cả các kỳ nghỉ trong đó, ví dụ hai tuần nghỉ năm mới và Noel, hai tuần nghỉ đông..mỗi tuần 25 tiết học, số tiền học phí phải đóng khoảng hai nghìn Euro, tương đương bốn mươi triệu đồng Việt Nam.

Mẹ Thái cứ nghĩ sau sáu tháng học đó, kiến thức tiếng Pháp của Thái sẽ tuyệt vời. Nhưng cô có biết đâu là chất lượng tốt như vậy chỉ phù hợp với những học sinh đã có lưng vốn tiếng Pháp kha khá, cộng với cái rất cơ bản nữa là chăm chỉ, chịu khó, mày mò học hỏi, có phương pháp học và giao tiếp thật nhiều. Ban đầu, Thái cũng chăm đi học để vừa lòng mẹ, nhưng nào có học nổi, kham nổi cái chương trình nặng nề ấy.

Vậy rồi, Thái nản dần. Có những hôm, Thái sợ không viết được bài để trả thầy, Thái trốn học. Thái không dám nói với mẹ điều ấy vì sợ mẹ buồn. Mỗi lần Thái đi học về, mẹ Thái lại chuẩn bị những món ăn ngon để bồi bổ cho Thái.

Sáu tháng học trôi qua, Thái chẳng lấy được cái chứng chỉ nào cả. Cực chẳng đã, mẹ Thái lại cho Thái ghi danh học tiếp một khoá nữa. Lần này, Thái có tiến bộ hơn về khẩu ngữ. Sau sáu tháng học tiếp, Thái nói tiếng Pháp trôi chảy hơn nhưng những bài viết bằng tiếng Pháp vẫn chẳng cải thiện được là bao. Khi ghi danh vào trường đại học, lẽ ra Thái phải làm một bài kiểm tra viết về ngữ pháp như tất cả các sinh viên nước ngoài đến Pháp học, song Thái chỉ phải tham dự cuộc phỏng vấn xét duyệt vào trường đại học thôi, bởi vì Thái là con cán bộ đối ngoại. Thái đã vượt qua cuộc phỏng vấn ấy. Vậy là, sang năm thứ hai ở Pháp, Thái là sinh viên năm thứ nhất khoa Kinh tế, trường đại học Sorbonne ở Panthéon, Paris.

Khi học kỳ I kết thúc, Thái tham dự đủ các môn thi, nhưng 9/12 môn thi không đạt điểm. Thái thấy nản. Vào trường, Thái được biết, ở các trường đại học, năm thứ nhất là năm thanh lọc. Có những trường chỉ có 30% sinh viên đủ tiêu chuẩn học tiếp lên năm thứ hai. Phần thì thấy khả năng của mình không theo nổi, phần thì thiếu nghị lực, không tự giác, không chịu học hỏi. Thái không theo học nữa, cứ để cho năm học trôi tuột đi (thường ở các trường đại học như vậy, khoa tổ chức những giờ giúp sinh viên yếu các môn học, do các sinh viên giỏi đang học những năm trên hay sinh viên mới ra trường được giữ lại làm giáo viên, đảm nhận).

Khi năm học kết thúc, kết quả học tập của Thái chẳng có gì cả. Thái buồn một mà mẹ Thái buồn mười. Cô Cúc đặt hết hy vọng vào đứa con trai. Đúng là tài sản chẳng có gì nhiều, giàu có chẳng hơn ai nhưng cô Cúc đã hy sinh tất cả cho con mình. Có lẽ như vậy, cô cũng phải bớt ăn, bớt tiêu mới có điều kiện cho cho Thái. Thái nói với mẹ rằng Thái cũng hiểu những lo lắng của mẹ, cũng muốn học tốt để vui lòng mẹ nhưng Thái không muốn học và không học được, rằng Thái cũng đâu có muốn thua kém bạn bè...Nói là hiểu mẹ, thương mẹ vậy, nhưng rồi sự lười biếng, tính đua đòi, thích mua sắm những loại giày dép, quần áo có nhãn hiệu nổi tiếng, làm Thái quên hết. được mẹ nuông chiều, ỷ vào mẹ, Thái đã hoàn toàn không tự giác và không tạo ỉn tính tự lập.

Rồi năm tiếp theo, Thái bảo mẹ cứ yên tâm. Thái ghi danh vào học năm thứ nhất khoa Luật, Đại học Sorbonne II. Thái giải thích với mẹ là năm trước Thái đồng ý học ngành Kinh tế để chiều theo nguyện vọng của mẹ chứ không phải vì Thái yêu ngành đó. Thái cho rằng ngành Luật hợp với mình hơn vì Thái nói nhiều và rất ưa giao tiếp. Lúc nói như vậy, Thái không hề nghĩ rằng học Luật đòi hỏi phải đọc, viết nhiều và phần lớn các môn học là lý thuyết, đòi hỏi kiến thức xã hội rộng. Mặc ẹ và bao bạn bè ngăn cản, Thái cứ khăng khăng làm thủ tục nộp cho trường và vượt qua cuộc phỏng vấn không mấy khó khăn của ban giám khảo là cán bộ đào tạo của Khoa. Thái được nhận vào trường. Thấy Thái phấn khởi ra mặt, thoả mãn với ngành nghề đã lựa chọn, dần dần mẹ Thái cũng thấy yên tâm.

Thời gian cứ thế trôi, mẹ Thái vẫn thấy con đến trường đều đặn nên đâu có để ý. Hơn nữa, khi có con học đại học ở Pháp, nếu bố mẹ có để ý mà con không tự giác thì cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì. Mẹ Thái

thừa hiểu, khi con là sinh viên, dù cô có lo, có đến trường hỏi tình hình học tập của con, cũng chỉ nhận được câu trả lời: “Con bà đến tuổi trưởng thành, chúng tôi không có quyền nói những gì thuộc về con bà. Nếu bà muốn, bà có thể gặp trực tiếp giáo viên giảng dạy lớp con bà học”.

Làm có thể gặp trực tiếp giáo viên bộ môn được? Trong những tài liệu của trường phát, không có số điện thoại cũng như địa chỉ gia đình của từng giáo viên. Mà ở một đất nước tiên tiến như Pháp làm sao có thể đến nhà riêng của giáo viên được nếu như không có mối quan hệ bạn bè, họ hàng thân thiết với họ. Ngay từ trường phổ thông cơ sở, trường phổ thông trung học cho đến trường cao đẳng hay trường đại học, giáo viên không bao giờ tổ chức dạy thêm hay phụ đạo gì cho học sinh lớp mình dạy.

Ở nước Cộng hoà Pháp, hệ thống giáo dục và đào tạo đã đi vào quy củ từ nhiều năm và đặc biệt rất nghiêm túc. Thi tốt nghiệp phổ thông trung học rất khó. Lúc còn học ở trường phổ thông cơ sở và kể cả trường phổ thông trung học, học sinh cứ nghỉ buổi học hay giờ học nào, hay thậm chí đi học muộn, phòng phụ trách học tập gửi ngay giấy báo về cho phụ huynh vào cuối tháng đó. Trường hướng nghiệp ngay khi học sinh đang đi học lớp 10 để đến lớp 11 và 12 là chuyên môn hoá rồi. Học sinh nào không học được những môn học cần cho ngành chọn, nhà trường sẽ yêu cầu gặp phụ huynh học sinh đó để báo ngay việc chuyển đổi. Thi tốt nghiệp không những học sinh phải đủ điểm của hơn chục môn thi cuối lớp 12, mà còn tính cả điểm của quá trình học hia năm cuối cấp cộng với điểm thi tốt nghiệp môn tiếng Pháp ở lớp 11. Chính vì vậy, cái bằng tốt nghiệp phổ thông trung học của học sinh có được rất khó và có giá trị như một cuốn hộ chiếu, để sau đó, học sinh có thể tự ghi danh vào các trường đại học theo sự lựa chọn của mình và được trường đại học đó chấp nhận chứ không phải thi vào đại học như ở Việt Nam. Chỉ trừ khi học sinh muốn học tiếp hai năm dự bị (hai năm học này được tính tương đương với hai năm học đại học đại cương ở trường đại học), hồ sơ sẽ được xét duyệt rất kỹ để rồi sau hai năm đó, nếu học sinh có khả năng, sẽ dự thi tuyển vào các trường lớn như đại học Sư phạm, đại học Bách khoa, đại học Thương mại, vv.v..Nếu khi thi tốt nghiệp phổ thông, học sinh lấy được tám bằng có xếp hạng tương đối khá, khá hay giỏi thì khi xin vào trường đại học sẽ có nhiều sự lựa chọn hơn.

Học sinh Pháp được đào tạo cơ bản ngay từ nhỏ, có tính tự lập cao nên lúc vào đại học là gần như tự giác hoàn toàn. Họ phải học theo tính chất tự nghiên cứu, tự đi thư viện để tìm sách vở, tài liệu theo một danh sách thư mục mà thầy cô giáo phát cho sau những buổi giảng trên lớp. Những buổi học trên giảng đường, sinh viên muốn đến hay không, thầy cô giáo không biết, không quan tâm, chỉ biết giảng bài (trừ những giờ thực hành là có điểm danh và chấm điểm), nhưng đến lúc thi không được thì sinh viên phải chịu hậu quả. Sinh viên nước ngoài tới Pháp học, thầy cô giáo không phân biệt giữa người Pháp và người nước ngoài để nhân nhượng về vấn đề tiếng Pháp còn yếu hay chưa chuẩn. Các thầy cô giáo đánh giá khá công bằng khi một học sinh có thành tích. Thậm chí, các thầy cô rất thích và quý sinh viên Việt Nam về tính cần cù, chịu khó.

Khi học kỳ I của Thái kết thúc cũng là lúc Đại sứ quán Việt Nam tại Paris tổ chức Tết Nguyên đán. Cũng như mọi năm, cán bộ Việt Nam công tác ở các cơ quan đại diện đều được mời đến dự. Bình cũng được cô Cúc, mẹ Thái, mời vào. Cô Cúc vẫn thấp thỏm về tình hình học tập của con mình. Không thể giấu mãi được, Thái đành phải nói kết quả thi học kỳ 1 biết. Cô Cúc cay đắng chấp nhận cái điều có thật không thể tin nổi đó. con cô không thể qua nổi các kỳ thi của một cái ngành nghe thật hay nhưng học vô cùng khó.

Học một ngành khoa học xã hội, sinh viên phải tự giác đọc nhiều. Phần lớn các môn học đòi hỏi phải học và làm việc tại các thư viện. Ở Pháp gần ba năm rồi mà Thái không có thói quen làm việc ở thư viện. một điều chắc chắn Thái không vượt qua nổi là muốn làm việc có hiệu quả ở các thư viện phải có tính kiên trì. Ở các thư viện lớn, hàng ngày cứ đầu giờ sáng và đầu giờ chiều mở cửa, độc giả phải xếp hàng, có lúc phải chờ hàng giờ mới vào được. Dù xếp hàng dài nhưng ai cũng kiên nhẫn chờ lượt. Vào đến thư viện, phải biết sử dụng thẻ qua máy để lấy phiếu ghi tên, chỗ ngồi...Mỗi người một bàn nhưng các dãy bàn kê sát nhau, trừ lối đi lại để tiết kiệm diện tích, có đèn bàn, đủ ánh sáng để đọc và tra cứu. không khí thật tĩnh lặng và nghiêm túc. Ai nấy đều cắm đầu cắm cổ vào sách vở, vào công việc của mình. Có khát nước hay đói thì phải dùng thẻ của mình để ra khỏi phòng đọc, xuống phía dưới, mới có máy tự động phục vụ, ăn uống xong rồi mới được trở lại chỗ của mình. Buổi trưa, những thư viện lớn vẫn mở cửa. nhưng muốn ăn đủ bữa, phải tìm chỗ ăn ngoài thư viện hoặc mang theo đồ ăn, song tuyệt đối không được ăn trong phòng đọc. Máy móc, sách, tài liệu, gần như đầy đủ bởi vì những loại sách nhiều người tra cứu, thư viện không mượn về nhà. Vì thế, nhiều người phải đến thư viện mới có đủ tài liệu để nghiên cứu, học tập. Những thư viện mở cửa

từ 10 giờ sáng đến 10 giờ tối. Vậy mà nhiều hôm gần đến giờ đóng cửa người đọc vẫn còn đông, đặc biệt là vào mùa thi cử. Học nghiêm túc, tích cực mà nhiều sinh viên vẫn không qua nổi các kỳ thi. Mỗi lần thi lại, sinh viên phải đóng tiền và vì thế cũng có những người phải bỏ học dở dang, chuyển sang hệ cao đẳng hoặc trung cấp... Các môn thi vẫn đáp, thí sinh không những phải hiểu câu hỏi của ban giám khảo, trả lời đúng, mà còn phải biết tìm cách lý giải để bảo vệ ý kiến của mình. Các môn thi viết còn khó hơn vì nếu chỉ học thuộc, trả lời nguyên xi như trong sách giáo khoa thì may ra chỉ đạt điểm trung bình, nếu không phạm phải lỗi nào, cũng có khi không đạt điểm. Muốn được điểm cao, phải biết cách phân tích, tóm tắt, tổng hợp, bình luận những điều mình hiểu từ những vấn đề thầy cô giáo giảng và từ những kiến thức trong sách giáo khoa cũng như từ các tài liệu liên quan. Lúc thi cử mới thấy giáo viên, cán bộ coi thi và thí sinh nghiêm túc vô cùng. Đôi lúc có ai đó không nhớ bài, tí toáy mở tài liệu, nếu không bị giám thị phát hiện thì lại bị chính thí sinh ngồi gần phát hiện ra, báo cáo sự việc với giám thị. Những thí sinh như vậy không phải là xấu bụng mà họ muốn có sự công bằng, minh bạch. Giáo dục của Pháp đề cao tính trung thực. Thà thí sinh mang tiếng là học kém chứ không chấp nhận chịu tiếng gian lận. Và chỉ cần có người báo cáo sự việc, dù thí sinh đã dùng được tài liệu rồi hay chưa, giám thị kiểm tra lại, lập ngay biên bản, thu bài thi và mời thí sinh ấy ra khỏi phòng thi. Trong giờ thi, ai nấy tự làm bài của mình. Nếu không hiểu, không làm được, đành nộp giấy trắng. Có lẽ cách học và thái độ đẹp trong thi cử như vậy, có được, cũng là nhờ vào hệ thống giáo dục, đào tạo sinh viên đã được làm quen từ nhỏ, từ những năm còn học ở trường phổ thông cơ sở cho đến sau này. Sinh viên Pháp nói chung là tốt, cũng rất sòng phẳng. Sòng phẳng trong học hành, thi cử, sòng phẳng trong ăn uống, sinh hoạt... Rủ nhau đi ăn hoặc đi chơi đâu đó, số tiền phải chi, phần ai nấy trả. Cũng như phần lớn các cặp vợ chồng sống chung với nhau, mỗi người đều có tài khoản riêng và tiền của ai người ấy giữ.

Trong giao tiếp, Thái tỏ ra mạnh dạn và nói năng trôi chảy nhưng cũng chỉ thật sự trôi chảy khi giao tiếp sinh hoạt bình thường thôi, chứ khi phải tranh luận về một vấn đề gì bắt buộc phải dùng những lời giải thích, lập luận thì Thái cũng chịu. Những bài thi viết, phải lập luận, phải phân tích, phải bình luận thì Thái thấy khó khăn vô cùng. Vì ít đọc, ít tham khảo tài liệu cộng với kiến thức xã hội kém cỏi, những bài thi viết của Thái không đủ điểm, ở nhiều môn điểm còn cách xa điểm trung bình.

Biết con mình không thể học được các môn xã hội dù nó thích, mình lại sắp sửa hết nhiệm kỳ phải về nước, cô Cúc đã bắt con làm hồ sơ chuyển về tỉnh học ngành tin học ở một trường cao đẳng. Một mặt ở tỉnh việc học đỡ căng thẳng hơn, mặt khác, Thái sẽ ít có điều kiện tiếp xúc với số bạn bè lười biếng, ăn chơi ở Paris. Thái tìm mọi cách phản kháng nhưng vì kinh tế còn phải phụ thuộc nên dù không muốn, Thái cũng phải chấp nhận.

Rồi hè đến! Hè về, ở Paris, không có tiếng ve sầu kêu ra rả suốt ngày đêm trên các cành cây, không thấy hoa phượng đỏ thắm rực rỡ khắp nơi như ở Hà Nội. Ở Paris, mùa hè đến được báo trước bằng lượng khách du lịch ngày mỗi đông trên các đường phố, bằng những cú điện thoại liên tiếp gọi về các hãng hàng không đặt vé, bằng sự nô nức chuẩn bị đi nghỉ hè của người dân.

Sau hè năm đó, mẹ Thái phải từ biệt đứa con trai của mình và những người đồng nghiệp mến thương, chia tay các bạn Pháp để trở về nước, nhận công tác mới.

Còn một mình, Thái xác định là phải cố gắng tập trung vào học tập. Tuy nhiên sự cố gắng ấy không đều đặn. Vào năm học mới, Thái tỏ vẻ tích cực, cũng đi thư viện, cũng cố gắng dùng từ điển để thêm vốn từ vựng. Nhưng rồi gặp những bài toán khó, những câu hỏi đòi hỏi phải phân tích, chứng minh, Thái lại nản. Sắp đến kỳ thi học kỳ I, lẽ ra phải lao vào học thi. Thái lại nhìn ngó ngành học của những bạn khác. Do chủ quan coi thường, thấy mình ghi danh hay phỏng vấn vào trường đại học nào cũng được nhận, Thái mơ hồ tiếp tục “trò chơi” đổi trường, đổi ngành một lần nữa.

“Việt Nam đang trên đà phát triển, Việt Nam sẽ được gia nhập tổ chức thương mại thế giới, Việt Nam ngày càng mở cửa làm ăn với nhiều nước lớn. Ta nhất định sẽ học ngành thương mại. Với kiến thức ta thu lượm được, dù sống, làm việc ở Tây hay ở Ta, ta sẽ tha hồ hốt bạc, Pháp là nước nổi tiếng về rượu vang, bánh mì và pho mát, ta đã nghiên cứu mấy cái trường đại học thương mại, cái tên nghe kêu lắm”. Thái cứ nói một mình như vậy và cứ như Thái đã cầm chắc cái bằng đại học đến nơi rồi. Có lẽ lúc đó, Thái chẳng khác gì cô gái trong câu chuyện của Pháp “Brette và bình sữa trên đầu”, cô ta vừa đội sữa đi ra chợ bán, vừa mơ tưởng đến những gì cô ta sẽ có được từ số tiền bán bình sữa của mình nhưng rốt cục, cô ta chỉ thu được con số không vì bình sữa bị đổ xuống đất vỡ tan khi cô ta thích chí nhảy cẫng lên.

Cứ miên man trong ảo tưởng, đứng núi này lại nhìn núi nọ, thiếu bản lĩnh trong việc chọn ngành nghề, Thái đã dễ mất hết. ngoài tiền bạc, Thái mất quá nhiều thời gian cộng thêm là rắc rối về mặt giấy tờ hợp pháp mà cho đến khi thao thao bất tuyệt một mình, Thái không một mảy may nghĩ tới. đã quá tam ba bận rồi mà Thái đâu có thêm quan tâm. Thái không quan tâm nhưng sở Cảnh sát của thành phố Thái học lại quan tâm. Trên máy tính của họ, hồ sơ của Thái từ lúc sang được ghi một cách rõ ràng, cặn kẽ từng thời gian một.

Lần này Thái lại ghi danh vào trường Cao đẳng Thương mại. trường này lập tức gửi ngay hồ sơ cho Thái. Sau khi điền vào hồ sơ và viết đơn xin học, Thái được nhận nếu như Thái qua được kỳ phỏng vấn. Phỏng vấn đối với Thái thì dễ ợt, vì dù sao Thái nói năng cũng lưu loát, âm điệu lại còn tây tây nữa. Ai mới tiếp xúc, nghe Thái nói, đều khen và cho rằng Thái đúng là con nhà nòi. Vậy là Thái được nhận vào trường, chỉ còn chờ ngày nhập học. không hiểu sao Thái vẫn có vẻ vênh vang, tự hào lắm. mặc dù từng học và từng qua các kỳ thi, chắc chắn Thái biết được rằng ở Pháp, vào trường đại học, cao đẳng thì cực dễ, song tốt nghiệp lại không hề dễ. phải học theo đúng nghĩa học, học trầy vẩy thì mới dám chắc.

Biết là vậy nhưng Thái cứ đổi trường, đổi ngành như người ta thay áo vậy. Lần này thì Thái khẳng khái thề thốt sẽ đi đến cùng ngành nghề đã chọn. Nhưng rồi không hiểu nếu học Thái sẽ đi đến cùng ở học kỳ I hay học kỳ II?

Thật không may cho Thái, nguyện vọng cháy bỏng chưa kịp thực hiện thì Thái phải vĩnh viễn rời đất nước nổi tiếng về rượu vang, bánh mì và pho mát. Sở Cảnh sát không thể cấp tiếp thẻ lưu trú ột sinh viên người nước ngoài, sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học, bốn năm ở trên đất nước họ, mà không có một bản ghi nhận kết quả học tập của một năm nào trọn vẹn ngoài chứng chỉ học tiếng Pháp. Ba năm liên tiếp Thái học ở ba trường đại học, cao đẳng khác nhau, nhưng không có hiệu quả.

6. Chương 5

Sáng hôm sau, Bình cũng dậy sớm, tiếp tục công việc dở dang của ngày hôm trước, Bình đi đến Phòng Cảnh sát quận.

Mới sáng sớm, trời rét đậm hơn hôm trước. Lại mưa nữa . Nghĩ đến hàng người dài dằng dặc, Bình rùng mình sợ hãi. Ngại cũng phải đi chứ biết làm sao ? Giá có bà « bô » bên cạnh chắc Bình lại chui tiếp vào chăn và đứng đưng, hờ hững với tất cả, kể cả những việc của mình à xem. Phải mặc cái áo khoác dày ngoài hai lần áo len, và mang hai đôi tất bởi xếp hàng ngoài trời với thời tiết như thế này chắc buốt lắm.

Mới 8 giờ sáng, Bình đã có mặt, vậy mà người đã khá đông rồi. Cứ tưởng ở một nước tân tiến như nước Pháp, mọi lĩnh vực gần như là tư nhân hóa rồi thì cần gì phải xếp hàng như ở Việt Nam cái thời bao cấp. vậy mà nhầm ! Ở đây, tại Phòng Cảnh sát, phải xếp hàng là chuyện đương nhiên vì nhiều người là người nước ngoài đến xin học, xin làm việc, là người nhập cư đến xin cư trú, người tỵ nạn đến xin được che chở... Mà số người này càng ngày càng đông. Còn vô số chỗ khác, việc khác cũng phải xếp hàng. Đó là xếp hàng để lấy chỗ ở những thư viện lớn, xếp hàng mua vé xem phim, xem kịch, xếp hàng mua sách, vở, đồ dùng học tập cho con cái nhân dịp đầu năm học ở những nơi chuyên kinh doanh về các mặt hàng đó, xếp hàng xem triển lãm ... Sau khi đã mua được vé xem phim hay xem kịch lại một lần nữa xếp hàng để vào phòng chiếu phim hay rạp hát. Có những rạp hát, bán vé giá rẻ hơn nhưng không ghi chỗ ngồi trước trên vé, thành thử khán giả phải đến trước cả tiếng đồng hồ, xếp hàng để có thể có được chỗ ngồi vừa ý. Mỗi lần bị ốm đau mới thấy sợ. Nếu muốn nhanh, được khám ngay, chỉ có cách là gọi điện hẹn rồi đến các phòng khám tư nhân. Nhưng sau đó, số tiền phải trả gấp hai hoặc ba lần ột lần khám tương tự so với các bệnh viện nhà nước. Vì vậy những người Pháp hần hoi, có bảo hiểm xã hội, cũng không dám đến khám ở phòng khám tư nhân nếu không phải là quá gấp gáp. Bởi cơ quan bảo hiểm xã hội chỉ hoàn trả họ số tiền chi phí tương ứng với số tiền mà bệnh viện nhà nước yêu cầu. Còn nếu muốn đến khám ở một bệnh viện nhà nước có uy tín, phải gọi điện hoặc fax, hoặc viết thư. Mỗi lần như vậy, phải chờ hàng tháng là chuyện đương nhiên. Nếu là bệnh cấp cứu, đến bệnh viện nhà nước ngay được, nhưng ở đây cũng phải xếp hàng, xếp hàng không theo thứ tự đến trước, sau, mà theo thứ tự bệnh nặng, nhẹ. Ở Paris, có bệnh viện nhà nước, chuyên về mắt, có uy tín,

bệnh viện 15-20 (tiếng Pháp gọi là Hôpital Quinze - Vingt), muốn có một cuộc hẹn khám ở đó, phải chờ ít nhất là mười tháng. Đến nước Pháp, việc đóng bảo hiểm xã hội để có được bảo hiểm những lúc ốm đau, những lúc tai biến bất ngờ là rất quan trọng, có lẽ là mối quan trọng hàng đầu, bởi ở đây, tiền viện phí rất đắt, tiền thuốc men lại càng đắt. Là công dân Pháp, hay những người nước ngoài làm việc cho chính phủ Pháp, muốn được thanh toán toàn bộ chi phí khám bệnh, thuốc men, điều trị tại bệnh viện ... phải đóng cho cơ quan bảo hiểm tư nhân (Mutuelle) một khoản tiền quy định hàng tháng ngoài bảo hiểm tiêu chuẩn của Hãng Bảo hiểm xã hội (Sécurité Sociale, được nhà nước quy định. Còn sinh viên tới Pháp học tự túc, phải đóng bảo hiểm theo yêu cầu của trường đại học hoặc cao đẳng.

Một lần, có một em bé mới chưa đầy tuổi, con một cán bộ của Đại sứ quán Việt Nam tại Pháp, bị sốt cao bất ngờ trong đêm, bố mẹ em bắt buộc phải đưa em vào phòng cấp cứu của bệnh viện, bác sỹ ở đây cho em uống thuốc hạ sốt, chờ khoảng mấy giờ sau, không có diễn biến gì xấu, họ cho em về, nhưng tiền thanh toán lên đến 1000 phơ răng (Francs) tương đương với 2 triệu đồng tiền Việt nam, bởi em bé không có bảo hiểm.

Nói chung là đủ kiểu xếp hàng. Chỉ có điều ở Pháp, người ta tôn trọng nhau và lịch sự nên không có chuyện chen lấn hay xô đẩy. Ai ai cũng kiên trì chờ đến lượt mình. Và đặc biệt, họ không có ” tiêu cực phí“. Một lần cách đây khoảng vài ba năm, có một cặp vợ chồng công chức Việt Nam, mới giàu lên nhờ những vụ kinh doanh bất động sản, nhờ làm ăn phát đạt trong nghề hanég không của mình, nhân một chuyến sang Pháp, cậy có nhiều tiền, đã nhờ một giáo viên người Việt Nam làm việc tại một trường đại học của Pháp, ”chạy” cho đứa con gái của mình không vượt qua được kỳ thi tuyển tiếng Pháp. Nhưng tiếc thay! Ở Pháp, làm sao có thể làm được những việc như vậy!

Cũng may, ở Phòng Cảnh sát, tuy đông người, nhưng không đông bằng số người xếp hàng và chờ ở Sở Cảnh sát, nên 9 giờ mở cửa, 9 giờ 30 phút Bình đã lọt được vào phòng trong. Tiếp tục xếp hàng. Bình tự nhủ phải bình tĩnh, phải cố gắng vận dụng tất cả những kiến thức tiếng Pháp đã được học để có thể trình bày một cách rõ ràng. Bình hình dung những câu hỏi mà nhân viên cảnh sát có thể đặt ra. Nhưng khốn thay! Tự nhiên Bình thấy đầu óc mình trống rỗng, chữ nghĩa bay đi đâu hết.

Đang lo lắng, Bình bỗng nghe tiếng gọi, mời số 69 đến bàn số 2, Bình đi ngay đến bàn số 2. Bình đưa hồ sơ cho cô nhân viên rồi lấy hết sức bình sinh để nghe, để nói. Lạ thay! Cô ấy chẳng hỏi gì cả. Cô ấy lật qua lật lại hồ sơ, giữ lại, rồi trao cho Bình một cái phiếu hẹn. Hóa ra ở Phòng Cảnh sát quận, người ta không giải quyết mà chỉ xem hồ sơ, tính chất công việc của đương sự rồi cho người ấy cái giấy ghi ngày, giờ cuộc hẹn với người ấy tại Sở Cảnh sát. Mấy năm đầu mới đến Pháp, không ai có thể đến thẳng Sở Cảnh sát mà không qua Phòng Cảnh sát.

Trước đây, Bình đã không hỏi Thái một cách kỹ càng. Giờ đây, Bình lại thấy ngại, không muốn hỏi ai cả. Chính vì vậy, sự việc xảy ra làm Bình cứ ngơ ngơ, chẳng hiểu ra sao cả. Với phiếu hẹn này. Bình phải chờ một tháng sau mới đến Sở Cảnh sát tiếp tục công việc của mình được.

* * *

Tối hôm đó, về đến nhà, Bình chẳng muốn ăn uống gì cả. Mới 9 giờ tối (ở Pháp, 9 giờ tối là chưa muộn, mặc dù mùa đông, trời lúc đó vẫn chưa tối hẳn), Bình đã lên giường nằm, để nguyên cả quần áo. Bỗng có tiếng gõ cửa. Chắc là người Việt thôi chứ Bình có ai bạn bè là người Pháp hay ngoại quốc đâu. Thái thì về nước rồi. Vậy ai nhỉ? Bình vừa tự hỏi, vừa ngồi dậy và nói to:

- Entrez s il vous Plaît! (Mời vào!)

- Thế nào, cậu mệt à? Tớ nghe cái Hạnh nói hôm qua và hôm nay cậu phải nghỉ học đi làm giấy tờ. Mọi việc tốt đẹp cả chứ, Bình?

Tưởng ai hóa ra Mai, Bình ở đây đã gần ba năm nhưng mới vào ký túc xá của trường từ năm tháng nay. Cùng tầng Bình ở có Mai và Hạnh. hai cô gái người Vinh, cùng tuổi với Bình. Hai bạn này ngoan, hiền và chăm chỉ học hành lắm. Nhưng không hiểu sao Bình cứ thấy ngại ngại khi tiếp xúc. Do cùng lứa tuổi mà hai bạn đã hơn hẳn Bình hai năm học đại học hay Bình không ưa những người được mệnh danh là “con một sách”, là “dân cá gố”. Cũng chẳng biết vì sao nữa, chỉ biết Bình mặc cảm ngay từ lần gặp đầu.

- Ủ đúng thế, nhưng tớ chưa làm được - Bình trả lời.

- Vì sao?
- Vì người đông, vì mệt. - Bình trả lời nhăm nhẩn.
- Thế bao giờ cậu lại đi giải quyết công việc tiếp?
- Một tháng nữa.
- Sao lại lâu thế? Cậu không lấy hẹn trước ở Phòng Cảnh sát quận à?
- Không. Giờ mình lấy được rồi.
- Họ hẹn cậu ngày nào?
- Ngày 15 tháng 3 tới.
- Thế cậu định thế nào? Có cần tụi mình giúp gì không?
- Cảm ơn, không cần đâu! Tớ tự lo được. Tháng tới, tớ sẽ đến Sở Cảnh sát thành phố.

Thấy Bình có vẻ ngại nhờ vả bạn gái, Mai không hỏi thêm gì nữa.

Mai về rồi, Bình lại tiếp tục lên giường nhưng không hiểu sao lần này giấc ngủ đến với Bình khó khăn là thế. Chắc là không có vấn đề gì đối với mình đâu. Anh Thái phải về nước vì chẳng qua do anh ấy chuyển hết trường nọ sang trường kia và không năm nào có kết quả học tập cả. Còn mình thì năm nào chẳng có kết quả học tập - kết quả thi tiếng Pháp để xin vào đại học đó thôi. Mặc dù là ba năm nhưng mình chỉ có chuyển trường một lần thôi. Dù không đạt, không đủ điểm nhưng năm nào mình cũng có kết quả chứng minh. Trường hợp của mình hoàn toàn khác trường hợp của anh Thái, chắc chắn sẽ không có phiền phức gì về giấy tờ đâu. Bình cứ tự nói với mình như vậy.

Chưa bao giờ Bình ý thức một cách rõ rệt về tương lai và số phận của mình như lần này. Từ ngày Thái về, Bình thấy mình tự lập hẳn, không biết còn nhờ cậy, ỷ vào ai nữa.

7. Chương 6

Suốt cả tháng trời, Bình cứ mong ngóng cho chóng đến cái ngày ấy. Bình vẫn đi học tiếng Pháp ở trường. Bình có ý thức hơn hẳn và bắt đầu cảm thấy sợ. Vừa thi xong, bài làm có khá hơn những lần trước nhưng vẫn chưa có kết quả. Tuy nhiên, Bình vẫn không hy vọng lắm, bởi phần ngữ pháp Bình chỉ làm được một nửa số câu hỏi. Mà trong số bài làm được, chắc gì đã đúng hết. Càng học Bình càng thấy rối. Bình không ngờ ngữ pháp tiếng Pháp lại khó đến thế, bao nhiêu là thì, bao nhiêu là thức. một động từ được dùng với nhiều giới từ khác nhau và nghĩa cũng hoàn toàn khác. Vả lại học ngoại ngữ là một quá trình mưa dầm thấm lâu chứ đâu có phải ngày một ngày hai mà được. Trước đây, Bình cứ để thời gian trôi...

Thời gian này Bình thấy mình cũng cố gắng hơn. Không hiểu kết quả sẽ ra sao?

Suốt đêm Bình trằn trọc khó ngủ. Bình để chuông reo vào 6 giờ sáng. Bình nghĩ sáng mai phải đi sớm hơn những lần trước vì Bình biết ở sở Cảnh sát bao giờ người cũng đông.

Lần này, khi được gọi vào trình hồ sơ, Bình nhìn đồng hồ. Mới có 10 giờ 30 phút. Có lẽ hôm nay may mắn hơn những hôm trước chăng? Bình hồi hộp! không phải đi thi, không phải ngồi trước ban giám khảo toàn người Pháp, chỉ có một cô nhân viên người Pháp, trông nhỏ nhắn, hiền lành, nói chậm rãi khi thấy Bình cứ lúng ta lúng túng như gà mắc tóc trong lúc trả lời, mà trống ngực Bình vẫn cứ đánh thùm thụp. Bình cố gắng giải thích rằng lần này Bình sẽ kiểm tra đạt môn tiếng Pháp, sẽ ghi danh vào một trường đại học và sẽ học hết mình.

Một phần vì đã có các điều luật để thực hiện, phần nữa có lẽ lời giải thích của Bình lúc được, lúc không, cộng với cái phát âm khó nghe của Bình, đã làm cho Bình rơi vào tình huống thật thảm hại. Cô nhân viên

cũng cố gắng nói cho Bình hiểu rằng mọi chuyện đã quá muộn. Bình không còn được kéo dài thể lưu trú nữa.

Cô nhân viên trao cho Bình một tờ giấy. Bình loáng thoáng thấy ở trên cùng bên trái hình hai chữ P đối nhau (đó là chữ viết tắt của Préfecture de Police – sở Cảnh Sát), bên phải là tiêu ngữ của nước Pháp: Cộng hoà Pháp – Tự do – Bình đẳng – Bác ái. Dưới cùng là con dấu to tướng và chữ ký của ông cảnh sát trưởng. Nội dung áp dụng về điều luật, v.v.. Bình không đọc được hết nhưng dòng chữ “Chúng tôi đề nghị ông ra khỏi nước Pháp chậm nhất là ngày 15-6-2005” thì Bình nghĩ mình đã hiểu đúng.

Bình ù hết cả tai, đầu óc chẳng nghĩ được gì nữa. Lão đảo bước ra khỏi phòng Cảnh sát như một kẻ mất hồn.

Ra khỏi phòng cảnh sát, Bình cứ bước mà chẳng còn biết, chẳng còn nghĩ được là mình sẽ đi đâu, làm gì nữa. Bỗng nhiên Bình nghe tiếng gọi, Bình quay lại. Lại là Mai à? Bình lảo đảo. Đến khi nghe Mai hỏi, Bình gạt đi bằng cách chống chế, chẳng có gì đâu. Bình bỏ mặc Mai đấy, định đi tiếp nhưng chợt nhớ đến cái câu Mai hỏi về áo khoác, Bình mới ngớ người ra. Hoá ra khi vào phòng Cảnh sát, trong phòng ấm nên cũng như mọi người, Bình cởi áo khoác ra. Đến khi sự việc xảy ra ngoài sức tưởng tượng của mình thì Bình chẳng còn nhớ gì nữa. May mà Mai xuất hiện thật đúng lúc.

- À, có lẽ mình để quên trên ghế lúc ngồi xếp hàng chờ đến lượt – Bình trả lời Mai.
- Cậu để mình vào tìm cho, ngồi tạm đây cho đỡ mệt – Mai nói.
- Không cần đâu, tớ vào cùng với cậu.
- Thế công việc của cậu xong chưa?
- Xong rồi! – Bình trả lời, giọng nhát gừng.

Biết Bình mặc cảm với mình, Mai không dám hỏi thêm gì nữa. lấy được áo khoác và đưa cho bạn chiếc bánh mì kẹp nhân Mai vừa mua. Mai chia tay Bình và nói rằng Mai phải đi ngay cho kịp giờ lên lớp buổi chiều.

Một người như Mai mà cũng dám bỏ tiền ra mua bánh mì kẹp nhân à? Sao bọn nó nói với mình, Mai và Hạnh chỉ biết ăn loại bánh mì dài hình chiếc dưa kẹp một quả trứng rán ở trong mà thôi? Mai có ý định đến để giúp mình nếu có khó khăn hay Mai vô tình đi qua? Mai thực sự là con người thế nào? Tại sao cái bọn bạn hay chơi với anh Thái và mình ở thành phố này lại gọi Mai và Hạnh là những “con một sách”?

Cuộc gặp gỡ cảm động, lạ lùng lần này làm cho những suy nghĩ của Bình về Mai thay đổi hoàn toàn.

* * *

Mai là một cô gái được sinh ra và lớn lên trên thành phố Đỏ. Mọi người vẫn quen gọi tên thành phố Vinh như vậy. Sinh ra và lớn lên khi đất nước từ những năm sau hai cuộc trường kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ, đang từ từ bước vào thời kỳ đổi mới. Hồi Mai còn bé, mẹ hay kể cho Mai và Minh (em trai của Mai) nghe về cái thời kỳ mẹ phải cùng gia đình và bà con láng giềng thân yêu đi sơ tán. Nghệ An là một trong những tỉnh bị giặc Mỹ tàn phá ghê gớm. Không ngày nào không có tiếng máy bay, tiếng bom rơi, không đêm nào được trọn giấc ngủ... Mẹ vẫn nói bây giờ chiến tranh đã qua đi, hai chị em Mai vô cùng sung sướng được sống trong hoà bình, không còn phải chịu cảnh ngủ trong hầm, ăn dưới giao thông hào... Mai hiểu mẹ muốn nhấn nhủ rằng giờ đây nếu còn phải vất vả thì hai chị em Mai cũng ráng chịu. Mai ý thức được điều đó nhưng em Minh thì không vì em còn bé. Thình thoảng Mai thấy Minh cự lại:

- Mẹ cứ kể mãi chuyện ngày xưa! Ngày xưa khác, bây giờ khác mẹ ơi, con thấy mấy đứa bạn con chúng nó sướng lắm, nhà chúng nó những bốn, năm tầng, có “ô sin” nên chúng nó chẳng phải động tay vào việc gì cả. Còn con thì nào là phải quét nhà, rửa bát buổi trưa, nào là xếp quần áo, đổ nước giặt cho bà nội... Khổ thế mà mẹ còn nói là không.

Mỗi lần em Minh bê nồi cơm ra bàn ăn và chê cơm mẹ nấu không có mùi thơm, Mai nghe mẹ nói chậm rãi:

- Các con biết không? Trong chiến tranh có bao giờ được ăn một nồi cơm không độn như thế này đâu. Nếu không độn khoai khô thì cũng độn ngô hay bo bo. Cơm không độn một thứ gì được gọi là cơm ăn ở bữa tiệc đó. ngày đó còn không có đủ gạo mà ăn no nữa. Mỗi lần cả nhà ông bà ngoại ngồi vào mâm cơm, bác Nga nhận trách nhiệm phụ trách nồi cơm. Mẹ thấy rõ ràng khi xới ẹ và các dì các cậu, bác Nga lấy hai cái thìa

cả xới cơm, khi cho cơm vào bát, bác cố nâng đôi đũa lên cho cơm lùm lùm trên mặt bát nhưng thực ra ở phía dưới bát, cơm chẳng có là bao.

- Con thấy bác Nga làm như vậy là có nghệ thuật đấy chứ mẹ! – Mai nói chêm vào.

Còn Minh lặng lẽ không ca thán gì nữa.

Một lần Mai còn nhớ, vào một buổi tối, cả nhà Mai, sau khi ăn cơm xong, cùng ngồi xem phim trên tivi. Hôm đó đài truyền hình Việt Nam bắt đầu chiếu tập I bộ phim khá hay của Hàn Quốc: Giấy thủy tinh. Minh có vẻ sốt ruột lắm. Mới ăn cơm xong, sau khi dọn dẹp bát đũa, lau bàn ăn, hai chị em đã có mặt trước chiếc tivi màu 14 inch, vỏ đỏ. Đang háo hức bỗng Minh khựng lại. Màn hình lâu nay màu không được đẹp như trước, đã có xu hướng chuyển sang màu nâu đỏ, hôm nay bỗng trở nên đỏ quạch. Hình ảnh hiện lên lúc rõ lúc mờ nhưng mờ là nhiều và xem lâu có cảm giác rất tức mắt, khó chịu. Thực ra cái tivi chịu đựng được đến lúc đó cũng là quá rồi. Đừng nên trách nó. Năm 1987, bố Mai, sau chuyến đi nghiên cứu sinh ở nước ngoài về, xách được cái tivi đó về là cả một tài sản đáng quý, đáng trân trọng. Cả thành phố Vinh lúc đó may ra chỉ có vài ba chiếc tivi màu thôi. Khi lớn lên, Minh thích lắm. Tuy nhiên là con nhà lành, được giáo dục tử tế nên hai chị em không hề lạm dụng, chỉ dám bật tivi khi được phép mà thôi. Mười ba năm trôi qua, chiếc tivi vẫn trung thành với chủ. Sự cố không may xảy ra hôm đó cũng là một chuyện đương nhiên. Người lớn thì dễ chấp nhận nhưng đối với trẻ con thì đó là một trục trặc không tha thứ được. Mai đã 16 tuổi, chẳng chặc hơn, lặng lẽ chấp nhận điều đó như một sự cố bình thường vốn dĩ hay xảy ra trong gia đình Mai, như cái tủ lạnh cũng đã quá cũ trục trặc, cái máy vi tính phải chờ cả tiếng đồng hồ mới mở được hòm thư, cái radio giọng đã rè rè, cái đồng hồ chạy lúc nhanh lúc chậm, cái máy khâu cộc cạch... Mai hiểu nỗi cơ cực và những cố gắng của bố mẹ như hiểu chính hoàn cảnh mình phải chấp nhận để không bao giờ than vãn. Bố mẹ Mai là những công chức nhà nước thuần túy.

Mẹ Mai là kế toán xí nghiệp may gia công thành phố. Ngoài tám giờ làm việc ở xí nghiệp, mẹ nhận hàng về nhà may thêm. Ngoài giờ học, Mai giúp mẹ may quần áo đã cắt sẵn để có thêm thu nhập. Có những buổi tối, học xong bài, đã khuya lắm rồi nhưng thấy mẹ mệt, Mai lại đến bên máy khâu, cố gắng hoàn thành nốt số quần áo mẹ đã nhận để kịp ngày hôm sau trả cho xí nghiệp.

Còn bố Mai là cán bộ sở Nông nghiệp của tỉnh. Sau bốn năm dùi mài kinh sử ở trường Đại học Nông nghiệp I Trâu Quỳ Hà Nội, tốt nghiệp, bố xin về tỉnh công tác để có điều kiện gần gũi chăm sóc ông bà nội. Ông bà nội Mai sinh được năm người con trai nhưng nay chỉ còn mỗi bố Mai. Ba người anh trai của bố đã hy sinh dũng cảm trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Còn người em trai út, tốt nghiệp trường cấp III năm 1973 và đã tốt nghiệp Học viện Kỹ thuật quân sự. năm 1979, chú tham gia tích cực vào sự nghiệp bảo vệ đất nước, bảo vệ biên giới phía Bắc và rồi chú đã vĩnh viễn ra đi.

Thương ông bà nội, Mai luôn nhắc mình phải cố gắng học tập, làm việc để ông bà phần nào được an ủi.

Thỉnh thoảng bố cũng được cử đi công tác nước ngoài vì vốn tiếng Nga của bố sau bốn năm học đại học, được rèn giũa liên tục nên cũng khá. Năm 1982, bố Mai được cử sang Liên xô làm nghiên cứu sinh. Thương ông bà nội, thấy phải có người giúp đỡ, cơm cháo lúc ông bà ốm đau, cuối năm 1983, bố xin về phép, cưới mẹ Mai, một cô kế toán bình thường, không đẹp nhưng có duyên, người mà bố đã quen và yêu từ lâu và cô cũng một mực chờ đợi bố. Mẹ không có gì nổi trội nhưng có sức khỏe và là một phụ nữ rất đảm đang. Cưới xong, bố lại tiếp tục ra đi. Một mình mẹ xoay xỏa, lo cuộc sống chu tất cho bố mẹ chồng, đồng thời lại nuôi cái thai trong bụng. Đầu thu năm 1984, Mai ra đời.

Mẹ kể rằng lúc đẻ Mai, mẹ đau quá và khá vất vả mới có được Mai. Mẹ cứ đinh ninh Mai sẽ là đứa bé ngang bướng lắm vì chỉ còn hai tháng nữa là ra đời mà cái thai vẫn cứ nằm ngang, không chịu chúc đầu xuống. Cô bác sĩ trẻ an ủi mẹ Mai:

- Cô cứ yên tâm, có những bào thai khi gần đến ngày khai nhụy nở hoa mới chịu xoay cơ.

Gần đến ngày sinh, mẹ Mai đến nhà hộ sinh để khám. Thấy mẹ bảo hồi ấy chưa có siêu âm, vẫn cô bác sĩ trẻ, nhỏ nhắn đó khám ẹ Mai. Cô lấy cái ống bằng gỗ nghe tim thai, lấy hai bàn tay chồng lên nhau, đập đập lên bụng mẹ Mai, rồi sờ nắn thai. Cô chẩn đoán Mai sẽ ra đời một tuần sau hôm đó, vậy mà cái đầu của Mai vẫn chèn ềnh bên trái bụng mẹ. Suốt gần hai tháng trời, mẹ cố gắng tập theo hướng dẫn của bác sĩ nhưng nào có ăn thua. Mai vẫn ngang ngạnh hết chỗ nói. Chẳng thể thay đổi được vị trí của thai. Đến ngày Mai ra đời, các bác sĩ phải họp bàn và chỉ định mổ. Mỗi lần vui, nghe mẹ kể lại ngày hôm đó, Mai

không khỏi không ôm bụng mà cười. Khi mẹ đang bị những cơn đau thúc khó chịu, bỗng mẹ giật mình nghe tiếng quát từ phía phòng đẻ:

- Cái nhà chị này, xuống ngay cho người khác lên đã. Đã đẻ đâu mà cứ cuống cả lên!

Một bà nhân viên nhà hộ sinh gầy nhom, mặt quắt, đi đứng thoăn thoắt, hai tay vung vẩy. Nghe nói trông mặt dữ vậy mà bà ta giúp được khối sản phụ vượt cạn trong cảnh cô đơn, đồng thời cũng nhờ khuôn mặt và cái giọng đanh đá đó mà khối sản phụ nhiều sự phải chờn. Bà ta đang đuổi quây quây ra khỏi phòng đẻ một thai phụ suốt từ sáng vẫn ngồi cạnh mẹ Mai. Tuy đau nhưng mẹ vẫn cố mồm môi mồm lợi lại, không dám kêu ca gì cả vì xấu hổ, đôi lúc đau quá chỉ rên rĩ. Mẹ chỉ có một mình, không nói cho ai biết, kể cả ông bà nội. Mẹ Mai gan và tự lập lắm. Còn thai phụ kia thì nào chồng, nào mẹ để lại mẹ chồng mà miệng vẫn không ngớt kêu. Lúc đau quá, bà ta la to lên:

- Đã bảo mà, cứ sưng cho lắm vào, giờ mới khổ cái thân tôi thế này đây!

- Khe khẽ cái mồm thôi nào, người ta nghe hết rồi kìa! Đau đâu cứ bảo anh! – chồng bà ta vội bảo.

Chẳng ngượng nghịu gì cả, bà ta chỉ luôn vào cái cửa quý của mình:

- Sao mà ngu thế! Đau đây chứ còn đau cái chỗ nào nữa! Ôi, ôi! Làng nước ôi! Sao đau thế này! Ôi, Nó ra đây rồi, đây rồi!

Bà ta vừa hét lên, vừa chạy vào phòng đẻ “Vỗ quýt dầy có móng tay nhọn”, hôm nay bà ta lại gặp phải cái bà nhân viên nhà hộ sinh mặt quắt ấy.

- Đã bảo là nó ra đến đây rồi này, lại còn không à? – Thai phụ nọ lại hét toáng lên.

- Tôi bảo chưa là chưa, mời chị xuống ngay cho!

Đúng là bà ta chưa đẻ thật. Nghe bà ta kêu dữ quá, cô bác sĩ trẻ buộc phải vào khám, cổ tử cung của bà ta mới mở có hai phân. Chắc là quá lo và ình là quá quan trọng nên bà ta đã đánh thức cả chồng và cả nhà dậy đưa bà ta đi từ lúc còn đêm.

Bà ta buộc phải từ từ xuống khỏi bàn đẻ, chẳng xấu hổ gì, còn quýt bà nhân viên một cái rõ dài. Thay vào đó là mẹ Mai.

- Trường hợp của chị là phải mổ rồi đây. Chị cố gắng chịu đựng nhé. Không có người nhà đi cùng, chị làm ơn ký vào biên bản mổ này hộ chúng tôi. chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng. Mời chị nằm lên cang đây này.

Vừa nói, bà nhân viên mặt quắt ấy vừa cùng đồng nghiệp của mình nhẹ nhàng bế mẹ Mai sang cang, giọng đầy vẻ thông cảm:

- Cứ như chị này ai ai cũng thương và chỉ muốn giải quyết ngay cho. Đau đẻ thì ai chẳng biết là đau, vả lại ai chả đau giống ai, chỉ có thời gian đau của mỗi người là khác nhau mà thôi. Vậy mà cái nhà kia cứ làm như chỉ có một mình mình đẻ, một mình mình đau thôi ấy. Ở nhà ra sao thì mặc kệ nhưng vào đến bệnh viện thì cũng phải lịch sự một tí chứ. suốt từ sáng sớm hết kêu la, nhăn nhó lại cấu xé chồng đến đứt cả cúc áo, rồi chửi chồng. Thật nhục ời là nhục! may sao được bà mẹ chồng và chồng đều hiền chứ cứ như tôi, tôi vả éo mồm rồi muốn ra sao thì ra.

Cũng may là mẹ Mai được mổ kịp thời Mai mới ra đời một cách trọn vẹn vì không những ngôi thai không thuận mà còn tràng rau quấn cổ ba vòng nữa. Hôm ấy ai cũng bảo con bé trông khôi ngô nhưng về sau chắc đáo để phải biết.

Sáu năm sau, mẹ lại tặc lưỡi chịu mổ một lần nữa để có thêm em Minh. Có em, gia đình Mai đã hạnh phúc lại càng hạnh phúc. Đặc biệt sự có mặt của em Minh như làm dịu đi nhiều cơn đau nhức nhối trong lòng ông bà nội. Được cái mẹ Mai khỏe nên chỉ sau vài tháng, mẹ đã trở lại gần như người bình thường. Mẹ chẳng quản ngại việc gì. Mọi việc mẹ cứ làm nhao nháy. Ở xí nghiệp may, mẹ là nhân viên mẫu mực, chấp hành giờ giấc, sổ sách rõ ràng, đàng hoàng. Chứ mẹ đẹp và chân phương. Mai nghe nói, ông giám đốc xí nghiệp, trong một lần liên hoan cơ quan, tổ chức ngày mồng 1 tháng 6 cho các em thiếu nhi con cán bộ công nhân viên, nói rằng, Nét chữ là nét người, điều đó thật đúng với trường hợp của cô Trâm (tên mẹ Mai).

Thường hết giờ làm việc, mẹ đạp xe về nhà. Sau khi chào ông bà nội, mẹ chạy ngay xuống bếp cầm nồi cơm điện. Sau đó, mẹ mới thay quần áo mặc ở nhà. rồi tiếp đến, mẹ làm thức ăn. Các thực phẩm mẹ mua sẵn từ sáng sớm ở chợ rồi cho vào tủ lạnh. Những hôm tan học sớm vào buổi chiều, Mai giúp mẹ cơm nước.

Năm Mai lên lớp 7, em Minh vào lớp 1, bà nội của Mai bị một trận xuất huyết não nặng và từ đấy nằm một chỗ. Một mình mẹ quán xuyến hầu hết tất cả việc nhà, ngoài công việc của xí nghiệp. Việc xí nghiệp và việc nhà bận như thế mà chưa bao giờ Mai thấy mẹ than ngắn thở dài. Mẹ cứ cần mẫn, nhẹ nhàng, chăm chỉ mọi công việc cứ như nó phải vậy. Nói với ông bà nội, mẹ vẫn một thưa hai dạ. Nhiều lần đi cùng mẹ đến cơ quan hay nhà bạn bè của mẹ, chưa bao giờ Mai thấy mẹ than phiền điều gì hay nói điều gì không hay về ông bà nội. Mẹ lại cũng chẳng có nhiều thời gian để mà nay nhà này mai nhà khác nói chuyện phiếm như thói quen của một số phụ nữ khác. Nhưng mỗi lần biết được bà con, họ hàng hay hàng xóm láng giềng có chuyện vui hay buồn, mẹ đều tận tình chia sẻ. Lòng nhân ái, dịu dàng, sự quan tâm giúp đỡ những người khác, trái tim bao dung của mẹ đã dần dần đi vào lòng Mai tự bao giờ không biết nữa.

Còn bố của Mai bận bịu công việc của cơ quan lắm. Sau khi có bằng phó tiến sĩ (nay gọi là tiến sĩ), bố Mai trở về cơ quan và được đề bạt làm trưởng phòng giống cây trồng, Sở Nông nghiệp của tỉnh. Công việc của một cán bộ, vừa làm chuyên môn vừa tham gia công tác quản lý chiếm hầu hết thời gian của bố. hơn nữa, bố Mai cũng là người rất có trách nhiệm trong công việc và mong muốn đạt được hiệu quả cao nên cũng đầu tư nhiều thời gian vào đó. Những ngày nghỉ cuối tuần, nếu không phải đi công tác xa, bố đỡ dần mẹ việc nhà. Đặc biệt bố giúp đỡ hai chị em Mai trong học tập. Khi có thời gian rỗi, bố quan tâm chỉ bảo đến nơi đến chốn việc học hành. Trí tuệ và những hiểu biết của bố đã làm cho Mai từ ngạc nhiên đến khâm phục. Bố dạy Mai phải biết cảm nhận sự kỳ cục ở điều gì đó được cho là gian dối. Mai không nghi ngờ gì về trí tuệ và những tình cảm của bố mà còn tìm thấy trong mỗi lời nói khi bố muốn gửi gắm tới đứa con gái của mình, một sự tự giác, một tính cách kiên định.

Trong học tập, trong công việc, trong cuộc sống hàng ngày, và trong những cuộc đấu tranh ở cơ quan, bố luôn tỏ ra là người vững vàng, bản lĩnh. Có lẽ một phần lớn nhờ ở sự thông minh và tài năng thật sự trong chuyên môn mà bố có được trải qua những năm tháng học hành nghiêm túc ở trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội, cũng như những năm miệt mài nghiên cứu ở thành phố Kharkov xa xôi của Liên xô, một phần nữa là sự tận tụy, hết lòng vì công việc của Phòng, của Sở trong quãng thời gian dài công tác và sự hiểu biết lòng người – hiểu và biết thông cảm. Tính minh mẫn, lòng can đảm và sự nhạy cảm trong mọi tình huống là những phẩm chất mà bố Mai muốn truyền lại cho các con của mình. Cũng như bố thường nói với Mai: biết và cảm nhận, đó là điều cơ bản trong giáo dục.

Có lẽ cuộc sống thường chật hẹp về mặt vật chất bên người bố sống có bản lĩnh với những việc làm trong sáng, bên người mẹ suốt một đời hiền lành, tần tảo vì chồng, con, gia đình, không bon chen, tranh chấp trong cuộc sống đời thường, bên cuộc sống thiết thời, đau thương của ông bà nội được bù đắp bằng tình cảm yêu thương chân thành, đầm ấm của gia đình trong cùng một mái nhà, đã giúp Mai có sự chuẩn bị đối đầu với mọi hoàn cảnh có thể xảy ra trong cuộc đời.

Bố vẫn thường nói với chị em Mai:

- Cuộc sống của ta đòi hỏi phải có lòng tự trọng, sự trung thực, thẳng thắn ngoài sự tận tụy hy sinh và cố gắng làm việc tốt.
- Bố ơi, con thấy mấy chú ở cơ quan bố, hôm nọ đến chơi nhà ta, nói rằng với khả năng và bằng cấp của mình, bố thừa sức đạt được cái chức Phó giám đốc sở thay cho bác Tăng sắp sửa nghỉ hưu. Điều đó có đúng không hả bố? – Mai chợt hỏi bố khi thấy bố vừa xem xong chương trình thời sự ở tivi.
- Con ơi, đấy là chuyện của người lớn, các con còn nhỏ tuổi, bố chưa muốn tuổi thơ của các con phải vướng vẩn với những chuyện đó. Chỉ có một điều bố muốn nói, rất muốn nói với các con, đó là dù cái đích còn xa hay gần, dù mình đạt được hay không, con người ta bao giờ cũng phải đi đến đó bằng chính đôi chân vững chãi của mình. Điều tối kỵ là tìm mọi cách đi đến đích bằng hai đầu gối.

Bố Mai tìm cách lái câu chuyện của Mai sang hướng khác. Ông không muốn con mình biết những chuyện tiêu cực của người lớn mà có nói ra chắc gì nó đã hiểu. Thực ra tôn chỉ mà ông vừa nói với con cũng như ông định hướng in ngay từ khi bước vào tuổi trưởng thành, đâu có dễ dàng thực hiện được trong xã hội ngày nay. Một xã hội đang còn nhiều tiêu cực, chỗ này chỗ kia lúc này lúc khác một số người tốt, kẻ xấu còn

bị đánh giá lẫn lộn. đã có lúc ông bị quan và nghĩ rằng đôi chân ông sẽ đến thời kỳ rệu rã, các dây chằng sẽ chùng xuống. Lúc đó liệu ông có còn vững bước được nữa hay không? Ông thừa thông minh để phán đoán rằng những cuộc đấu tranh liên tiếp của ông vì quyền lợi của anh em đồng nghiệp với ông giám đốc, các vụ ông phan phui tham nhũng của người đứng đầu cơ quan này sẽ là cái rào chắn, cản những bước chân của ông từ phòng ông đến phòng giám đốc. Trong khi đó, từ lão trưởng phòng đối ngoại cho đến mục trưởng phòng kế hoạch, lúc nào cũng xun xoe bảo vệ giám đốc, bóc đồng những việc làm sai trái của ông ta. Rồi nữa, nghe nói cái ô của ông giám đốc to lắm, chắc chắn lắm. Những cuộc họp lớn trên tỉnh có bao giờ vắng bóng ông ta.

Một hôm, một người đồng nghiệp thân cận, rủ tai bố Mai:

- Những vụ phan phui tham nhũng đã bị ém hết rồi. Dứt dây, động rừng mà! Thôi cậu ạ, cứ tiếp tục, khéo lại rước vạ vào thân. Châu chấu đấu với voi thế nào được!

- Tổ sẽ kiên quyết không chịu bỏ cuộc – bố Mai đáp lại.

Có người cho bố Mai là đại, là hâm, là dở hơi. Không khéo thì, khi tránh được vạ thì má đã sưng. Nhưng bố của Mai là vậy. Mai biết tính bố kiên quyết lắm, bố chẳng sợ gì hết, đã nói là làm và đã làm là làm đến cùng. Bố đúng là một chiến sĩ chân chính, không biết đầu hàng bao giờ! Mai tự nhủ.

Càng lớn Mai càng thương bố mẹ. thỉnh thoảng những lúc vui, Mai lại cười hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, người ta nói con ra đời như vậy sẽ là một cô gái bướng bỉnh, đáo để, mẹ thấy có đúng không?

- Đáo để thì tôi chưa thấy, nhưng bướng bỉnh thì có đấy, con gái yêu ạ. Đúng là bố nào con nấy!

Tình cảm của chị em Mai đối với ông bà nội cũng thật chân thành và triu mến. sống ở trên đất Pháp đã ba năm rồi nhưng lòng Mai vẫn luôn hướng về thành phố ấy, nơi có người mẹ suốt ngày tần tảo yêu thương, nơi có người bố cả một đời vì công việc mà phải chịu bao thiệt thòi vì không biết nịnh hót cấp trên, không biết bảo vệ cái sai, cái tiêu cực, nơi có ông bà nội đã già, ốm yếu, nơi có đứa em trai vẫn còn dại hơn so với tuổi. Những lúc được mời món ăn ngon hay được đi dạo chơi trong những công viên rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ, lòng Mai lại dấy lên nỗi niềm thương nhớ. Nhìn các ông bà già khoác tay nhau hạnh phúc đi trong công viên, Mai thấy nhớ ông bà nội quá. Đã gần chục năm rồi bà nội không được nhìn thấy cuộc sống thực bên ngoài xã hội, đôi chân không còn bước được trên những con đường quen thuộc. Bà không còn sang được phòng Mai và em Minh mỗi tối để kể cho chị em mai nghe những chuyện cổ tích. Lúc Mai còn nhỏ tí, bà hát ru Mai ngủ bằng những câu Kiều hay những bài hát ru con mà đến nay Mai vẫn còn nhớ. Thương bà bao nhiêu, Mai lại thấy nhói lòng thương mẹ bấy nhiêu. Từ ngày có chị em Mai, mẹ chưa một ngày được nhàn nhã, thanh thoi. Mai còn học ngày nào bên này là bấy nhiêu ngày tấm thân mẹ còn phải còng xuống bên chiếc máy khâu.

Hồi mới sang Pháp, Mai phải học chín tháng ngoại ngữ. Học tiếng Pháp bên này đắt lắm, học tiếng Anh ở bên này lại còn đắt hơn. Vì cần phải học cho có chất lượng để sau chín tháng học có thể thi đạt điểm tiếng Pháp mới được ghi danh vào trường đại học, cũng như các bạn, Mai ghi danh vào trung tâm ngoại ngữ của trường đại học và tuy không đắt bằng chi phí học một khóa như vậy ở Paris, nhưng Mai cũng phải đóng khoảng 1200 euro cho chín tháng học. Đóng tiền rồi mà Mai cứ ngơ ngẩn cả người. Nước mắt cứ tự chảy xuống hai má. Chừng ấy tiền là bao nhiêu mồ hôi và nước mắt của bố mẹ. Tuy nhiên chất lượng của kỳ học thì thật đáng kể. Mỗi tuần học năm ngày, mỗi ngày học cả hai buổi sáng và chiều. thầy cô giáo dạy rất nghiêm túc.

* * *

Hồi còn học ở trường phổ thông trung học Phan Bội Châu, ngoại ngữ Mai được học là tiếng Pháp. Chăm chỉ, chịu khó và cũng yêu thích tiếng Pháp nên đến năm học lớp 12, Mai được nằm trong danh sách đội tuyển thi đi tiếng Pháp toàn quốc. Nhận được giải khuyến khích, Mai và cả nhà rất vui. Tuy nhiên, Mai vẫn cố gắng học những môn khác để thi tốt nghiệp phổ thông và thi đại học. Cả ba năm học ở trường, Mai đều là học sinh giỏi. Mai thi đỗ tốt nghiệp phổ thông loại giỏi và thi đỗ vào trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội.

Mai yên tâm có thể từ nay sẽ tập trung vào học. Mai có học bổng nên bố mẹ Mai cũng đỡ lo. Sau bốn năm học, Mai sẽ đi làm, Mai sẽ làm cho gánh nặng trên vai bố mẹ nhẹ đi được phần nào. Nghĩ vậy nên ngay sau

khi làm thủ tục nhập trường, nhập khoa, Mai bắt tay vào học một cách nghiêm túc. Mai không thuê nhà ở ngoài như một số bạn. Mai xin phép Phòng hành chính quản trị trường cho Mai được ở ký túc xá.

Phòng Mai ở gồm mười bạn nữ, hầu như ở các lớp khác nhau. Có những bạn là sinh viên khoa Anh, khoa Trung. Khoa Pháp của Mai chỉ có hai người. Trong phòng kê năm chiếc giường tầng, xếp thành hai dãy, trừ lối đi ở giữa. Còn một góc trống bên dãy hai giường là nơi để xô, chậu, nồi niêu, bát đĩa... Mỗi người là một khoảng riêng biệt, gồm một chiếc giường phủ kín ri đô, một chiếc va li hay hòm gỗ hoặc hòm sắt vừa đựng quần áo, đồ dùng cá nhân, vừa để làm bàn học.

Những ngày đầu cuộc sống tập thể, Mai vẫn chưa thể nào quen được. Khách khứa ra vào tự nhiên liên tục. tiếng cười, nói, hát, đùa gần như không ngưng nghỉ. Cứ như một cái chợ vỡ. Đó là chưa kể việc các bạn mời bạn trai của mình vào phòng rồi tự nhiên như không, đóng ri đô lại rồi cùng nhau cười khúc khích, lại có khi có cả tiếng khóc sùt sùi nữa... tóm lại là đủ hơi đủ kiểu.

Sau khi vào trường đại học được một tháng, Mai được Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội gọi cho làm thủ tục đi du học tại Cộng hoà Pháp và được hưởng loại học bổng gọi là “Bảo trợ xã hội”, nghĩa là chỉ được cấp tiền vé máy bay cả đi và về một lần cho cả quá trình học kèm theo chi phí tiền học ở một trường đại học nhà nước và tiền bảo hiểm xã hội. Họ chỉ chịu chi phí tiền học của một trường đại học nhà nước, bởi ở Pháp, tiền học phí chênh nhau quá nhiều giữa một trường đại học nhà nước với một trường đại học tư nhân hoặc với một trường đại học lớn (Grandes Ecolant) gấp khoảng hai mươi lần. Là người Việt Nam nếu qua được những kỳ thi tuyển vào những trường đại học lớn mà không có học bổng của chính phủ Pháp, cũng gặp nhiều khó khăn. Có nhiều người đành phải bỏ vì gia đình không có khả năng chu cấp tiền học.

Nhận được một giấy triệu tập cho đi du học như vậy đối với nhiều bạn là niềm vui sướng tột cùng. Riêng Mai, niềm vui xen lẫn nỗi buồn. Vui là được đi du học, điều kiện học tập sẽ tốt hơn, nhưng buồn vì không biết bố mẹ sẽ lấy tiền đâu trang trải cho Mai việc ăn ở, học hành. Mai gọi điện về cho bố mẹ mà lòng thắc thỏm.

Trước khi quyết định cho Mai đi, bố mẹ Mai cũng đắn đo, suy nghĩ lắm. Bố mẹ Mai đều là công chức nhà nước, làm ăn lương thiện, làm gì có nhiều tiền, hơn nữa Mai lại còn một em nhỏ nữa. Không phải đóng tiền học khi Mai vào trường đại học, nhưng phải lo tiền ăn ở, tiền tiêu vặt. một khoản tiền không nhỏ đối với những gia đình như gia đình Mai vì tiền thuê nhà ở Pháp rất đắt. Sau những băn khoăn, trăn trở, cuối cùng bố mẹ Mai quyết định để cho con đi bởi vì Mai, ngoài khả năng của mình còn là một cô gái rất chăm học và quyết tâm đến cùng.

Hồi mới sang Pháp, mặc dù đã được học tiếng Pháp ba năm ở trường phổ thông trung học, nhưng Mai thấy vốn tiếng Pháp của mình chẳng ăn thua gì cả. Ở Việt Nam, đó là môn ngoại ngữ mà học sinh hầu như chỉ được học ngữ pháp, đọc hiểu, nghe hiểu và phân tích các bài khoá chứ có đâu được nghe, nói nhiều. Mai mất chín thang đầu học tiếng và sau đó là tự học cho đến khi vào học năm thứ nhất, vậy mà khi vào lớp, nghe thầy cô giáo giảng bài cứ như vẹt nghe sấm.

Mấy tháng đầu, Mai hoang mang lắm. Trên lớp, đông hết cả hai tai lên nghe mà Mai vẫn không thể nào hiểu hết lời thầy cô giáo muốn truyền đạt. Những giờ thực hành, vì lớp ít người, Mai có thể tiếp cận thầy cô để hỏi những gì mình chưa hiểu vì thế điểm của Mai khá tốt. Tuy nhiên, những giờ trên giảng đường học ghép lớp, đông người, Mai cố gắng nghe và ghi chép bài nhưng thật khó. Mai mượn vở của một người bạn Pháp học giỏi để xem mà vẫn còn thấy khó. Thế là cứ về đến nhà, Mai vật lộn với cuốn từ điển Pháp – Việt để tăng thêm vốn từ. Mai có một cuốn sổ nhỏ nhỏ, ghi các cụm từ và thành ngữ. Đi đâu, Mai cũng mang theo, hễ có thời gian là Mai mở ra xem rồi học thuộc. Dần dần, vốn từ của Mai phong phú thêm mà không bị quên những từ đã học vì một mặt, Mai không bao giờ học từ rời rạc, Mai học từ trong nhiều cụm từ, mặt khác, Mai chịu khó giao tiếp không ngại bạn cười. Qua giao tiếp, phản phát âm cũng được chuẩn hơn nhiều. Rồi Mai tự tin hơn. Tuy vậy Mai vẫn còn lo lắng bởi ở Pháp thi cử khó lắm. Có những bạn, khi thi, có môn đạt 9.9/20 điểm, phải thi lại.

Năm đầu mới sang, Mai cũng may mắn được ở ký túc xá của trường. Ở ký túc xá, ngoài điều kiện ăn học tốt hơn, sinh viên có điều kiện tiếp xúc với người Pháp, người nước ngoài, bắt buộc phải nói tiếng Pháp. Tuy nhiên ở đó có người gác cổng kiểm soát ngày đêm nên không thể cho người khác vào ở ghép cùng mình để giảm bớt tiền thuê nhà được.

Mai được thuê một căn phòng ở tầng năm, rộng khoảng chín hay mười mét vuông gì đó, kê được một chiếc giường, một chiếc bàn học. Bên trái là một chiếc tivi nhỏ nhỏ. Trong góc phòng bên phải lối ra vào là một bồn xí nhỏ xinh và một bồn rửa mặt. Mọi việc như nấu nướng, tắm giặt, phải ra phía ngoài dùng chung. Mỗi tầng có một khu tắm, khoảng ba, bốn phòng, có trang bị vòi sen. Gần đó à một gian bếp rộng, có một bàn ăn bốn ghế và một tủ lạnh to cùng ít xoong chảo và một số thứ khác nữa. Trong phòng ngủ, sách vở được xếp gọn gàng, khoa học.

Phòng của Mai nằm trong toà nhà mười tầng, bên cạnh toà nhà này còn có mấy toà nhà cao lớn nữa. Giữa các toà nhà là những lối đi được quét dọn sạch sẽ. Xa hơn một chút là vườn hoa nhỏ xinh xắn nhưng cũng đủ để làm nơi thư giãn cho các cô cậu tú vào những giờ nghỉ hay giải lao. Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, hầu như lúc nào người ta cũng thấy những luống hoa, những hàng cây cảnh được chăm sóc cẩn thận. Mùa nào hoa ấy. Những lúc có chút thời gian, đi xuống dạo chơi ở vườn cùng Hạnh, Mai thích tiếng chim ríu rít trong chòm cây, tiếng ong vo ve quanh những bông hoa. Mai âu yếm nhìn những bông hoa mà đàn ong mơn trớn, rồi điểm từng bông hoa một vì Mai đã biết hết tên chúng, có bông tròn xoè thành chùm run rẩy, có bông xoè như cái cốc hay rũ xuống tựa cái chuông. Những bông hoa đó đua sắc trên vạt cỏ, chẳng khác nào những vì sao nhỏ từ trên trời rơi xuống vậy. Giữa mùa đông băng giá, các loại hoa ở đây vẫn đua nhau khoe sắc, trông thật là đẹp. những ngày trời giá lạnh, tuyết phủ trắng xoá trên những cành cây, những bông hoa và kẽ lá.

Đa số các sinh viên sang Pháp học tự túc, không ở ký túc xá vì số phòng ở đây cũng hạn chế. Họ thường thuê nhà rồi ở cùng với nhau. Giá nhà đắt, ăn uống đắt rồi các khoản chi tiêu khác nữa cần cho cuộc sống, ở chung như vậy họ tiết kiệm được ít tiền. Chính vì vậy mà ngôn ngữ tiếng Pháp của những sinh viên đó tiến chậm lắm. Ở trường thì ngại tiếp xúc, khi về đến nhà chỉ có dùng tiếng Việt với người Việt Nam nên đầu thời gian trôi, họ vẫn cứ ì ạch. Cá biệt có những sinh viên ở Pháp đã hai, ba năm nhưng không nói nổi mấy câu tiếng Pháp có nhiều mệnh đề.

Một điều đáng nói nữa là trong việc sống chung đụng, có khi là hai, ba sinh viên nam hay vài ba sinh viên nữ ở với nhau, nhưng cũng có khi là họ ở chung một nam, một nữ. Những sinh viên ở chung một nam một nữ này quan niệm là sống ở Tây nên mọi sinh hoạt cũng phải giống Tây.

Ở các nước châu Âu hiện nay nói chung và ở nước Pháp nói riêng, tỷ lệ số người kết hôn thấp hơn nhiều so với trước. số nam nữ ở cùng nhau theo kiểu già nhân già, non vợ chồng thì nhiều vô kể. Có nhiều cặp sống chung với nhau cho đến khi có một, hai hoặc thậm chí là ba đứa con mới thấy hợp nhau, mới cưới. Cũng có những cặp chấp nhận sống với nhau như thế suốt đời. Lối sống chung của họ như vậy, không có gì ràng buộc nên số người ly hôn cũng nhiều. Nhưng vì họ là người Pháp, kinh tế, nhà cửa và việc làm ổn định, mỗi người lại độc lập về tài chánh nên việc chia tay nhau không mấy rắc rối. Gần đây, toà Thị chính của một tỉnh phía nam nước Pháp còn cho phép hai người đồng giới làm lễ kết hôn với nhau.

Một số sinh viên Việt Nam sang Pháp đã đi vào những tình trạng như vậy. Có ai quản lý họ đâu, bố mẹ, gia đình thì ở xa. Nhà trường và thầy cô không biết điều đó. Còn bạn bè thì cũng chẳng mấy ai quan tâm đến những chuyện đó. Mà dù có biết mười mươi cũng đâu dám nói gì. Thế là được dịp, số sinh viên ấy tự do, một kiểu tự do quá trớn. Rồi họ cũng rủ nhau đi làm thêm kiếm tiền hoặc là làm chân rửa bát, hoặc làm việc cho các quán ăn Việt Nam. Một số rất ít trong số những sinh viên sống theo kiểu này về sau thành vợ chồng. Số còn lại, sau mấy năm chung sống, tranh thủ dành cho nhau, rồi dành thời gian đi làm thêm quá nhiều để có tiền tiêu, không đủ sức, không đủ thời gian để học, vậy là thất bại, phải về nước, rồi lại ai đi đường nấy.

Cũng có những sinh viên Việt Nam vừa đi học vừa tranh thủ làm thêm cuối tuần như một số sinh viên Pháp hoặc sinh viên nước ngoài học tại đây. Nếu đi làm “chui” thì không cần giấy phép lao động nhưng khi bị cảnh sát tóm được thì chủ doanh nghiệp thuê người lao động phải bị phạt nặng còn người lao động thì bị cắt việc. Nếu đi làm thêm tại các cửa hàng bán quần áo hay hàng ăn, hàng bánh mì...mà chủ doanh nghiệp khai đăng hoàng thì người lao động phải có giấy phép làm việc tạm thời của Sở Lao động thành phố. Đối với những sinh viên học tốt, việc đi làm thêm mỗi tuần mấy giờ càng tạo cho họ có điều kiện tiếp xúc, thực hành, có tiền tiêu vặt và đặc biệt là giúp họ có tính tự lập cao.

Bên cạnh những sinh viên kém nghị lực không thành đạt, cũng có những sinh viên, lúc mới sang, vốn tiếng Pháp còn ít ỏi nhưng do xác định được mục đích từ đầu, đam mê học hành, biết cách học và có kiến thức

cơ bản ở nhà, nên sau một năm học ngoại ngữ, kiểm tra được điểm tốt, được nhận vào trường đại học và học rất tốt. Những sinh viên đó làm việc thật cật lực và rồi công sức của họ bỏ ra đã được đền bù xứng đáng. Có những sinh viên sau khi lấy được bằng cử nhân, đã tiếp tục ghi danh học tiếp để lấy bằng thạc sĩ, tiến sĩ.

Ở Pháp, công việc xét chọn học sinh hay sinh viên thường là công bằng. Khi nhận thí sinh ghi danh vào trường, phòng Đào tạo quan tâm rất nhiều đến quá trình học của họ ở những năm trước. Nếu thí sinh là tân tú tài, họ lật giở trong hồ sơ các phiếu điểm trong hai năm học cuối ở trường phổ thông trung học, lớp 11 và 12, đồng thời xem kết quả thi tốt nghiệp. Nếu là sinh viên đã qua hệ trung cấp hoặc cao đẳng chuyển sang hệ đại học, họ căn cứ vào kết quả những năm học đã qua.

Có một số sinh viên Pháp, sau khi có bằng tú tài, hoặc không có khả năng học lên đại học, hoặc không muốn vì các môn học ở hệ đại học thường nhiều lý thuyết, đã ghi danh vào hệ trung cấp hoặc cao đẳng bởi các trường này chú trọng phần thực hành. Sau hai năm học ở các trường này, nếu học tốt, họ sẽ dễ dàng có việc làm hơn những người có tấm bằng đại học nhưng kết quả chỉ làng nhàng.

Cũng vì vậy, có một số sinh viên Việt Nam khi mới sang Pháp, sau thời gian học tiếng, ghi danh vào hệ trung cấp hoặc cao đẳng. Nhưng sau hai năm học, lại nghĩ rằng về Việt Nam cái bằng đó của mình sẽ không có giá trị, họ ghi danh vào học tiếp trường đại học. Có những sinh viên được trường đại học đánh giá tốt và coi như đã xong phần đại học đại cương, được ghi danh luôn vào năm thứ hai hoặc năm thứ ba. Sở dĩ được chấp nhận như vậy vì những sinh viên đó có một bộ hồ sơ thật đẹp trong quá trình hai năm học trước. Trong khi đó, có những sinh viên thật khó khăn vất vả mới được một vài trường nhận, cho ghi danh vào năm thứ nhất, nghĩa là phải học từ đầu. Có những sinh viên bị từ chối hẳn vì những điểm số thật bình thường với những lời phê không mấy tốt đẹp của những giáo viên dạy trước.

8. Chương 7

Bình mặc chiếc áo khoác, ăn chiếc bánh Mai vừa đưa cho. Đã quá trưa, trời ẩm hơn. Một vài tia nắng hiếm hoi chiếu xuống đường. Dọc phố, người vẫn đi lại nhiều. Có những người đã cởi bớt áo măng tô, cầm ở tay.

Vừa ăn, Bình vừa lững thững đi ra bến tàu điện ngầm. Không hiểu sao lúc này Bình lại cảm thấy lạnh. Nỗi buồn đau, cô đơn đang gặm nhấm tâm can Bình. Bình phải tự thừa nhận là Mai thật tốt, thật giản dị, quan tâm và thương Bình thật sự. Lâu nay, Bình vẫn mặc cảm với những người chăm chỉ như Mai. Giờ đây, Bình cảm thấy hối hận.

Nghĩ đến sự việc sáng nay. Bình không khỏi rùng mình khi nhớ đến cuộc nói chuyện với bố mẹ Bình xảy ra không lâu trước khi Bình đi. Cơn giận chực trào ra.

- Con đã bảo là con không đi học bên Pháp nữa, bố mẹ đừng ép con. Lúc đầu con cũng thấy thích nhưng nghĩ đi nghĩ lại, con biết con không thể học nổi đâu. - Bình nói như van lơn, chỉ mong mẹ hiểu mình.
- Mày ăn cơm hay ăn phải cứt mà ngu thế hả con? Con nhà người ta thì nằm mơ cũng không thấy được, đằng này được lo cho từ đầu đến chân, chỉ mỗi việc vác cái va li đi mà cũng không xong. Đồ của nợ!
- Mẹ nói thế mà cũng nói được à, tôi phải biết tôi chứ, tôi không có năng khiếu ngoại ngữ.
- Trời ơi, dốt ơi là dốt! Chỉ cần mày đặt chân lên nước Pháp là mày sẽ giỏi tiếng Pháp. Một tháng bên đó bằng mười năm ở nhà con ạ. Tao đã mất một đồng của để lo ày. Từ khâu chạy một cái chứng nhận giả thi đỗ vào một trường đại học đến trăm thứ thủ tục xin đi du học, rồi lo hộ chiếu, visa, ở đâu cũng phải mất tiền mà mất nhiều là đằng khác, mày có hiểu không? Mày chỉ còn mỗi một việc là vào kiểm tra tiếng ở Đại Sứ Quán Pháp nữa mà thôi. Mày thi đỗ rồi, giờ lại dờ dẫm. Mày muốn ở nhà để bôi tro trét trấu lên mặt bố mày hả? Sao mà ngu thế!
- Mẹ tưởng tôi giỏi lắm đấy hả! May là năm nay nước Pháp mở cửa ồ ạt cho sinh viên Việt Nam đi du học nên tôi mới trót lọt đấy. Vào bàn kiểm tra, lúc đầu thấy giám thị người Pháp, tôi cũng sợ vì mới học được

vài tiếng Pháp ở Hà Nội, tôi đã biết gì đâu ngoài mấy câu chào hỏi. May cho tôi là năm nay tuyển chọn quá dễ nên giám thị chỉ hỏi vài câu lấy lệ thôi!

- Giỏi, giỏi! Vậy là mày giỏi đấy con ạ! Nếu người ta thấy mày không thể học được, người ta đã loại mày ngay rồi. Bây giờ chỉ cần mày sang đó, điều kiện học tập tốt, xa hết lũ bạn hư hỏng ở nhà là mày sẽ học được ngon lành. Còn tiền nong, mày khỏi phải lo, tao sẽ chuyển vào tài khoản của mày hàng tháng một nghìn ơ-rô, Một nghìn ơ-rô là hai mươi triệu đi đứt rồi con ạ. Vậy là được chưa? Cố mà học con ạ, đi Tây bốn năm về bịp được khối kẻ đấy!

- Mẹ nói hay thật đấy. Một nghìn ơ-rô mà đủ được à? Nào là tiền học, tiền nhà, tiền điện, tiền nước, tiền điện thoại, chát chít, tiền mua cả tỷ thứ...Sang đó chỉ có một mình, những lúc hết tiền tôi biết hỏi à?

- Ở bên đó còn có chú Thanh, người cùng làng, cô Cúc cũng là chỗ quen thân. Có gì mày nhờ họ giúp đỡ rồi tao sẽ lo liệu sau, nhất là việc lo cho được cái bằng đại học cầm về, đó là cái quan trọng nhất, mày hiểu chưa hả con?

- Tôi nghe nói học bên đó khó lắm. Tôi không đi đâu. Sao bố mẹ cứ ép hoài, khổ thân tôi thế này! - Bình vừa nói vừa gào lên. Mẹ Bình chưa kịp át thì có tiếng mở cửa, rồi bố Bình bước vào.

Tay xách chiếc cặp da màu đen. Hôm nay ông bận bộ -lê màu ghi sáng vì cuối hè, trời vẫn còn nóng. Và dù nóng hay lạnh, dù mưa hay nắng, lúc nào người ta cũng thấy ông bận bộ đồ -lê. Dân huyện thường đặt cho ông cái biệt danh: Bân -lê.

Sau khi ông vào nhà, chiếc xe ô tô bốn chỗ màu đen đang quay đít trước cổng nhà.

* * *

Cả tuần nay, nếu ai để ý kỹ, cứ thấy Bân đi ra, đi vào, dáng vui vẻ phần khởi lộ rõ trên nét mặt. Thỉnh thoảng Bân lại hát và nói khê khàng như nói với chính mình: “Ồi! Vậy là con tôi, đứa con trai thứ hai và cũng là đứa con trai út của tôi, đã được nhận và sẽ đi du học! Ôi du học! Du học một nước đại tư bản!”.

Ngày thường trông Bân đạo mạo, ăn mặc chỉnh tề, đôi lúc lại còn đeo cả cà vạt, trong lúc nói năng có vẻ chịu khó chọn từ ngữ lắm. Trưởng phòng Xây dựng huyện mà! Tuy người không cao lắm nhưng trông bệ vệ, bệ vệ bởi cái bụng to vì những châu bía.

Trước đây, sau những buổi làm việc ở cơ quan hay đi thăm bà con, thôn xóm, ruộng làng...Bân rất thích vào ngồi quán, nhâm nhi lúc thì cốc bia hơi với đĩa lạc hay vài con cá khô, lúc thì chén rượu với vài quả ổi xanh. Nhưng nay, với chức mới, Bân đã khác! Không còn là những cốc bia hơi hay chén rượu bên những quán rìa làng, mà là phải vào nhà hàng hân hoan, nhà hàng nào sang ấy! Và đi xe hơi thì phải uống bia gì ra bia chứ! Đâu có phải như những người chỉ biết đi xe ôm và uống bia hơi! Và cứ thế, càng ngày trông Bân như càng bệ vệ hơn.

Mấy năm nay nhà Bân khá hẳn lên. Ngôi biệt thự khang trang bốn tầng nằm ngay bên trục đường chính, gần lối đi vào trụ sở Ủy ban Nhân dân huyện. Ngôi nhà không những nhìn to đẹp, hiện đại bề ngoài mà nội thất cũng làm nao lòng khách đến. Nghe nói, riêng thiết kế, xây và trang bị một cái toi lét trong nhà Bân cũng đã tốn kém khủng khiếp.

Được cái tuy sống trong giàu sang phú quý, Bân vẫn tỏ ra gần gũi mọi người. Ông ăn nói nhỏ nhẹ. Cái giọng hơi ồm ồm con gái của ông đôi lúc lại có vẻ chẳng hợp với con người ông một chút nào. Người ta chưa thấy ông nổi nóng bao giờ cho dù tình huống gây cáu đến mấy, những lúc ấy, mặt ông chỉ đỏ gay lên, gân hai bên thái dương giật giật. Ông không nói gay gắt, không phản ứng ngay trước mặt. Ông biết kiềm chế, đó là một điểm tốt trong đối ngoại. Nhưng ở ông, tính cách ấy lại không dừng ở đó. Ông không thể hiện thái độ yêu ghét rõ ràng – đó mới là điều đáng sợ. Khi người ta không thể yêu say đắm, tha thiết một điều tốt thì người ta cũng không thể ghét cay ghét đắng một điều xấu được. Ông không thể hiện thái độ nhưng ông để bụng và rồi khi có dịp, kẻ nào vô phúc bị ông thành kiến, sẽ bị ông cho biết tay. Cũng nhờ tính “điềm tĩnh” đó mà ông lấy lòng được khối kẻ trên quyền. Nghe nói cái tính đó của ông cũng nhờ quá trình được vợ và mẹ vợ huấn luyện nên mới đạt đến độ chín tuyệt đối. Chả thế mà mới ngoại tứ tuần, ông đã nâng được cái ghế Trưởng phòng ở cái huyện này.

* * *

Xuất thân là nông dân một trăm phần trăm, mới ngoài hai mươi tuổi, anh Bân có khuôn mặt điển trai và dáng người rất khả dĩ. Thời đó trông anh đáng thương sinh nên có vẻ hợp với chất giọng nhỏ nhẹ mà trời phú cho anh.

Tuy mới tốt nghiệp cấp III, không thi đỗ đại học, Bân dừng lại ở đó. Nhà nghèo lại đông anh em nên bố mẹ anh phải gửi anh nhờ chú thím nuôi từ ngày anh còn bé. Chú thím anh không có con. Chú ở nhà làm ruộng. Nhà chú thím ngay đầu làng nên thím mở quán bán buôn hàng lật vặt. Ngoài giờ học, Bân giúp chú cày cấy, gặt hái, chăm bẵm ruộng vườn, đồng thời khi cần lại giúp chú thím trông coi hàng quán.

Vừa giúp chú thím, Bân vừa tham gia công tác đoàn xã. Mấy năm nay, quán nhà thím của Bân nhộn nhịp hẳn lên, hàng hoá ngày một nhiều. Thím không chỉ dừng lại ở hàng đồ khô như trước đây, nay thím còn mở thêm một quầy bán dầu hỏa và các mặt hàng văn phòng phẩm, vải vóc,...nói chung là cả tỷ đủ thứ. Trước đây, chú Bân đi lấy hàng về cho thím. Nay thấy Bân ở nhà, thím bảo:

- Thôi, không đỗ đại học thì ở nhà với chú thím, thím cũng đang cần cháu giúp ột tay mới xoay xở nổi lượng hàng hoá bày giờ đây!

Lâu nay Bân cứ thấy chú đi lấy hàng về nhưng còn bận học nên cũng không để ý. Mãi gần đây chú mới nói với Bân là một lần đưa thím lên phố huyện, đến chơi nhà anh trai thím lấy vợ trên đó. Chú thím tình cờ gặp bà Ngọ, cửa hàng trưởng cửa hàng bách hoá của huyện. Từ đó họ quen nhau nhưng bà Ngọ bắt chú thím phải cam kết không được để lộ cho ai việc quen bà ấy, kể cả với anh chị của thím.

Một hôm, thím nhờ Bân đến nhà bà Ngọ để lấy số hàng hóa về bán. Anh đạp xe lên huyện vào một ngày trời đẹp. Nắng chan hoà trên các dãy phố. Người đi lại tấp nập vì hôm đó đúng ngày chợ phiên. Anh lần hỏi và cũng tìm được đến nhà bà Ngọ. Một ngôi nhà nằm ngay mặt phố nhưng bình thường, không có vẻ phô trương. Có lẽ cũng đã từ lâu không quét vôi lại nên các bức tường trông nhiều chỗ loang lổ. Anh gõ cửa, một người đàn ông khoảng ngoài năm mươi tuổi, ra mở cửa. Anh tự giới thiệu mình rồi bước vào phòng khách và đưa mắt lướt qua một lượt. Đồ đạc bày biện không có gì nhiều, ngoài cái tủ bày cốc chén và nhiều thứ khác trông có vẻ lộn xộn, là cái sập gụ và chiếc phản gỗ lim, trông rất cổ. Nhưng nhà phía trong trông còn sâu hun hút. Bân chưa thể hiểu được đây là một gia đình giàu có hay chỉ là dân nghèo nơi phố xá. Thời đó, đa phần là khổ. Nhưng nghe nói thời bao cấp, những nhà giàu ở thành thị hay giả vờ nghèo để khỏi mang tiếng, khỏi bị theo dõi. Có của họ phải giấu như mèo giấu cứt, có tiền không dám xây nhà, sửa sang cho tử tế.

Trông ông ta có vẻ ít nói. Bân đoán đây là ông Ngọ. Ông ấy pha nước mời anh uống rồi bảo anh ngồi chờ vợ và con ông ấy về. Bân chẳng phải chờ lâu, chưa uống xong chén nước đã thấy tiếng xe máy ầm ầm ở cửa, rồi chưa thấy người đã nghe tiếng:

- Nhà mình có khách hả ông? Đã bảo là hễ có khách thì ông phải đóng cửa lại. Đằng này cửa cứ mở tuềnh tuềnh ra, người ngoài nhòm ngó vào đến là khó chịu.

Tiếng bà Ngọ không to lắm mà sao nghe chanh chua, đánh đá quá, cứ như khi nói, bà rít hai hàm răng lại hay sao ấy. Đi sau bà, dắt xe là một cô gái béo ục ịch. Sau này, Bân mới biết đó là con gái ông bà Ngọ, tên là Dục. Ông bà Ngọ có hai cô con gái và Dục là con cả. Ý vào cuộc sống khá giả của bố mẹ, không phải lo gì, không phải làm gì, hai cô con gái chẳng chịu học hành gì cả, Dục mới chỉ học xong lớp 7.

Ông Ngọ là Phó phòng Thương nghiệp huyện. Bà Ngọ là cửa hàng trưởng cửa hàng bách hóa huyện. Hàng ngày khi bố mẹ đi làm, cô em đi học, Dục lấy xe máy đi chơi. Suốt ngày đàn đúm, tiếp xúc với đám thanh niên ăn chơi, hư hỏng nên những từ ngữ thô lỗ, tục tằn cứ thêm dần trong vốn từ vốn đã nghèo nàn của Dục. Biết có ép, Dục cũng chẳng chịu học vì thế bà Ngọ bắt chồng xin cho Dục vào làm nhân viên bán hàng của hàng thực phẩm huyện. Từ ngày đi làm, sớm được tiếp xúc với hàng với tiền, Dục có vẻ kên kiệu. Được cái ông bà Ngọ suốt ngày truyền cho các mảnh khoé làm ăn nên Dục cũng khôn hơn tuổi. Tuy nhiên tính tình Dục lại nóng như lửa. Ở nhà, mỗi lần có chuyện gì, bố Dục lăm lét nhìn hết hổ mẹ đến hổ con. Tính tình đã vậy mà hình thức Dục nào có đẹp.

Cứ nghe dân huyện bàn tán về phu nhân Trưởng phòng Xây dựng huyện, có người mới nghe đã chạy mất dép.

- Lần đầu tiên gặp bà ấy, tớ không nghĩ sẽ có lần gặp thứ hai, vậy mà công việc của thằng con cứ làm cho tớ không thể tránh được nỗi sợ hãi ấy. – Cô Thà nói với bạn của mình.

- Người ấy ra làm sao mà cậu sợ hãi đến mức ấy? – Bạn cô hỏi.

- Khuôn mặt bèn bẹt. Cái mũi to, thấp, sống mũi gầy, hai lỗ mũi hếch thẳng vào người đối diện như muốn hít cả người ta vào trong đấy. Đôi mắt ốc nhồi. Cái miệng to, có vẻ sang nhưng là sang với đàn ông, chứ với đàn bà thì cậu biết rồi đấy. “Đàn ông rộng miệng thì sang, đàn bà rộng miệng tan hoang cửa nhà”. Đúng là tục ngữ của ta, nói câu nào, câu đó đều chí lý. Vành quanh cái miệng “xinh xẻo” đó là cặp môi dày thâm luôn được phủ son.

- Chắc thế thì bà ta cũng phải biết thân, biết phận để lặn vào nhà chứ? Cứ xuất hiện trước nhiều người chắc làm ông chồng phải xấu hổ lắm.

- Cậu nhầm. Tuy hình thức là vậy nhưng bà ta lại cố làm ra dáng vẻ quý phái, sành điệu. Mùa hè đến ấy à! Bà ta chưng diện đủ kiểu váy, mốt hần hoi, trông lại càng buồn cười. Mình nhìn thấy không dám cười lại cứ đau đau ở bụng. Khi bà ta nói, hai hàm răng cứ rít lại. Tóc cũng phi dê, bông bênh lượn sóng, ôm lấy khuôn mặt lúc nào cũng lòe loẹt phấn son. Mười ngón tay chuối nắn, sơn màu mận chín mười móng nhọn hoắt. Khi đi ra đường, một cái túi cho vào hõm khuỷa tay phải rồi khép cánh tay lại, ra vẻ bà lớn. Mấy lão xe ôm mỗi khi nhìn thấy, giả vờ chào thật to, rồi quay mặt cười. Gặp được những kẻ nịnh hót thì lời lẽ nghe mới chối làm sao! – Chào chị, hôm nay trông chị trẻ, đẹp hẳn ra! – Cái váy của chị trông mốt quá, rất hợp với chị! – Chị dùng son phấn của Mỹ, hay của Pháp mà trông như trẻ ra đến mười tuổi ấy?

- Nói thế mà bà ấy cũng tin à?

- Khổ thế đấy cậu ạ! Con người ta dù già, dù trẻ, dù là ông lớn hay bà nhỏ, đều thích khen. Mặc dù có lúc cảm nhận được đó là lời khen xã giao hết mức chứ chưa nói đến những câu khen giả tạo, có mục đích, vẫn thấy khoái. Biết hẳn hoi là cái bẫy mà vẫn mắc. “Nói thật mất lòng” mà! Ai có việc yếu bóng vía, đến gặp bà ấy, mới chỉ nghe bà ấy đằng hắng vài từ và nhìn cử chỉ của bà ấy là hồn vía đã lên mây. Đã thế bà ấy lại to béo, bộ ngực ngồn ngộn, càng tăng thêm vẻ dữ tợn. Không những bà ấy luôn giành lấy việc tiếp khách ở nhà mà ở đâu bà ấy cũng xăm xăm chứng tỏ mình biết mình hay.

- Bà ấy làm vậy mà ông ấy để yên à?

- Con người như vậy mà có nghệ thuật giao tiếp đáo để cậu ạ. Chúng mình phải tôn bà ta lên hàng ky. Nếu khi ra chợ, bà không ngần ngại mặc cả đến từng đồng, ở chỗ làm việc, bà sẵn sàng thu vén đến từng cái lợi dù là nhỏ nhất, thì trong ăn tiêu cho bản thân và gia đình bà lại tỏ ra cực kỳ hào phóng. Đối với chồng, bà là một sư phụ có tiếng. Học hành mới có hết lớp 7 mà chỉ đạo chồng khỏi chuyện.

- Chẳng nhẽ một cán bộ như ông ấy mà để bảo thế à?

- Lại còn không à? Ông ấy cũng ghê lắm, khôn lắm. Và cũng “khôn” thế mới nghe bởi những lời quân sư của vợ mang lại quá nhiều lợi lộc. Hơn nữa, ông ấy bị vợ bắt thóp rồi nên phải sợ. Với chồng, bà ta là một Hoạn Thư. Nhưng với cấp trên ông, với khách đến nhờ vả, bà ta lại là một cô em, một bà chị dịu dàng, nói ngọt lọt đến xương tuỷ và đôi khi đến cơ quan này cơ quan nọ thì tỏ ra là một Thát-chơ, Thủ tướng nước Anh trước kia.

- Được như bà Thát-chơ thì hoá ra chẳng tốt cho công việc à?

- Ôi dào! Nếu thế thì còn nói làm gì. Thát-chơ chỉ là cái vỏ để loè bịp thôi. Chứ con người thật và những hiểu biết của bà ta mới là điều đáng nói. Cũng may, phần lớn khách đến với bà ta để cậy cựa, nhờ vả đều là những người dân các xã, dân trí thấp, hơn nữa họ chỉ cần được việc của mình nên nói sao nghe vậy.

Bà ấy cứ nói đại loại: - Mọi việc cứ để từ từ chị lo liệu, chị chỉ cần nói một câu là anh ấy sẽ đồng ý ngay. Anh ấy bận lắm, không tiếp khách ở nhà bao giờ đâu. – Ôi, ba cái thứ hoa quả này, ông nhà tôi có bảo giờ ăn đâu, lần sau chị khỏi cần phải mang! – Nhà tôi bị bệnh cao huyết áp, không uống được cà phê, bác cứ về chuyện làm gì? – Kể ra cái bánh của ngoại này ăn cũng ngon đấy nhưng ông nhà tôi không ăn được vì bị cu ron gì đó. (- Chị nói anh nhà bị gì cơ? – Một ông khách trí thức ở huyện hỏi). – Tôi cũng chẳng biết người ta gọi cái tên gì cho chính xác, chỉ thấy thỉnh thoảng ông ấy nói với mọi người vậy, tôi chỉ biết hình như là mỡ trong máu. (- À, thế, người ta gọi là cô lét xê rôn chị ạ, tiếng Pháp mà. – Ông khách kia nói).

Bà ta cứ gạt phăng đi những dạng quà cáp như vậy, nói mà nghe ra cứ tưởng như anh chị là những người liêm khiết, trong sạch lắm, giúp ai là vô tư hết cỡ, không gợn một tí gì về vật chất cả. Thực ra, sau đó thì: Mời quý vị ra khỏi nhà tôi và đừng hy vọng gì về kết quả mong muốn nhé!

Còn những ai đến với túi to hay nhỏ, có “chất lượng” là bà ta cảm nhận thấy ngay. – Anh yên tâm, việc đó nằm trong tầm tay nhà tôi. Bà ta vừa nói vừa nhìn cái túi mỏng mà khách cố tình để lộ cái phong bì.

- Sao lúc nãy cậu nói, ở nhà, bà ta là một Hoạn Thư đối với chồng?

- Vì biết mình xấu xí nên bao giờ bà ấy cũng biết xù cái bộ lông nhím của mình lên để dọa chồng những khi cần thiết. Ông Trưởng phòng tuy không còn dáng thư sinh của thời trai trẻ nhưng lại có dáng của một cán bộ có chút chức, quyền với bộ tóc muối tiêu dù tuổi chưa đến ngũ tuần. Cái dáng vẻ ấy và giọng nói nhỏ nhẹ ấy, lại đang lúc thịnh, đã làm cho khối cô gái còn trẻ cũng như khối phụ nữ trung tuần mê đấy. Bao quanh ông ấy là cả tá chữ không ít đâu. Bà ấy thường xuất hiện đúng lúc đúng chỗ. Nhưng được cái bà ấy chỉ Hoạn Thư khi về nhà thôi. Thế mới “ngoan” chứ! Bà ấy không bao giờ làm ầm ĩ ở ngoài nhà mình. Hơn nữa bà ấy cũng đâu có thua. Ông ăn chả thì bà ăn nem. Bà ấy để yên cũng một phần vì thế.

- Người bà ấy như cậu tả thì có ma nó thèm, cậu cứ đùa.

- Đùa à! Thật đấy! Có những loại ma nó thèm tiền như mèo thèm mỡ ấy cậu ạ. Ông đưa cho chân giò, bà thò chai rượu. Cứ vậy mà bà ấy cũng có khối nhân tình, nhân ngãi đấy.

- Cậu có nghĩ là chồng bà ấy yêu bà ấy không?

- Ông ấy không yêu vợ là chuyện đã rõ rồi. Nhưng họ lại lấy nhau và câu chuyện tình cảm của họ nghe rõ lý kỳ cậu ạ. Họ lấy nhau đâu phải vì tình yêu mà vì một sự đánh đổi. Đánh đổi vì bà ta phần thì đã nhờ nhàn ra rồi, ăn cơm trước keng lại không còn biết lấy ai nhận cho trách nhiệm đã nấu nôi cơm ấy, phần thì nghĩ mình có thể biết đổi ông ấy không yêu bà ta mà còn thấy sợ. Nhưng là một nông dân nghèo, có dáng vóc, muốn có cuộc sống giàu sang mà không vất vả, muốn được sống ở phố xá, xa chốn quê buồn lầy nước đọng, quần quật quanh năm chẳng đủ ăn, thì phải chấp nhận mà thôi. Cuộc đời này công bằng lắm cậu ạ. Cái gì cũng có giá của nó. Hai mươi nhăm năm sống cạnh bà ta là hai mươi nhăm năm ông ấy không hề có tình cảm đam mê, say đắm tình chồng vợ mà có chăng chỉ là chút đòi hỏi xác thịt, như câu tình dục mà thôi!

- Không yêu thế tại sao ông ấy không bỏ quách vợ đi?

- Cậu nói nghe dễ thế! Với một người bình thường đôi khi có muốn bỏ vợ bỏ chồng cũng còn suy nghĩ chán, làm sao vừa thực hiện được mong muốn lại vừa không mất mát gì. Chỉ trừ những người không có gì để mất thôi. Chứ khi đã có một chút gì, mà phải từ già, cũng thấy tiếc lắm chứ. Huống hồ lại là người có địa vị, vừa giàu có như ông ấy.

Ngày nay, tư tưởng hiện đại về quan hệ nam nữ, quan hệ vợ chồng từ những nước Châu Mỹ, châu Âu len đến nước ta. Nghe nói, ở các thành phố lớn hiện nay, cán bộ, công nhân, viên chức, giáo viên, bác sĩ...dễ dàng bắt “bò” đồng thời vẫn giữ “tổ ấm” của mình. Quan niệm của họ, vợ (chồng) là cơm, bò là phở. Thèm thì ăn phở, phở ngon nhưng vẫn có thể bỏ được, còn cơm thì người Việt Nam nào dễ dàng mà bỏ được. Thường là sự đánh đổi: tiền-tình, địa vị-tiền, hoặc địa vị-tình.

- Cậu nói gì tớ chẳng hiểu, địa vị-tình là gì?

- Đơn giản là thế này, một bà muốn ngoi lên được cái chức phó hay trưởng phòng chẳng hạn, mà không có năng lực, không tiền, thì phải hiến cái tình chứ còn gì nữa.

- Thế thì vợ chồng ông Trưởng phòng Xây dựng huyện thì có liên quan gì đến mấy cái chuyện ấy chứ?

- Có đấy! Mụ Lân nhảy một phát từ cán bộ xoàng lên làm Phó phòng mà chẳng oách à? Không là bò của ông Trưởng phòng thì còn xơi mới được ngoi vào cái ghế đó. Trông mặt mũi, dáng vóc cũng bắt mắt lắm, lại còn hai con mắt đuôi dài, lúng la lúng liếng đung đưa khối anh chết. Nhưng biết tiếng của phu nhân Trưởng phòng nên không dám múa may trắng trợn đâu. Ở thành phố, nghe nói một số người chấp nhận cuộc sống vợ chồng dưới một mái nhà mặc dù họ chẳng còn chút gì hạnh phúc. Trong trường hợp đó họ như hai cái bóng. Họ không nói chuyện cùng nhau, chỉ để mở miệng khi có chuyện gì cần giải quyết chung để con cái thấy họ vẫn “bình thường”. Họ không giải trí cùng nhau. Họ không ăn cùng nhau nếu không có

khách hoặc không sợ con cái nghi ngờ. Đặc biệt họ không ngủ cùng nhau trên một giường, nói cách khác là ly thân. Ông Trưởng phòng Xây dựng huyện mình cũng trong trường hợp đó. Ông không thể bỏ vợ chỉ vì tất cả những gì ông có được ngày nay từ ngôi biệt thự, cửa cải, cho đến cái ghế ông đang ngồi là đều do bà ấy gây dựng nên. Bỏ bà ấy là mất hết. Con người xấu từ hình thức đến tâm hồn đó lại có biệt tài để đặt được chồng vào một vị trí mà nhiều người mơ ước. Cái thế mạnh nhất của bà ấy là tiền. Sức mạnh và sự phổ biến của những chiếc phong bì đã tạo điều kiện thuận lợi cho bà ấy làm giàu và đưa chồng mình thăng tiến. Con người ít văn hoá đó lại có cách nói làm cho người khác dễ tin là thật. Hơn nữa bà ấy quá quen với những chiếc phong bì khi biếu cấp trên ông cũng như khi nhận của cấp dưới ông, quen đến nỗi trong giấc ngủ, bà ấy cũng thấy bóng của những chiếc phong bì cứ lơ lửng.

Lần thứ hai, Bân lại giúp chú thím lên nhà Dục lấy hàng. Sau khi cẩn thận buộc hàng vào xe đạp, Bân chào ra về. Mẹ Dục gọi Bân lại và bảo:

- Lần tới có lên lấy hàng thì xin chú thím cho ở lại đây một ngày cho biết thế nào là phố huyện.
- Ở chơi một ngày thì được nhưng tôi cháu biết ngủ vào đâu được?
- Anh khỏi phải lo, nhà tôi rộng. Chẳng lẽ không có phòng cho anh ngủ chắc? Tôi hạ cổ mời, anh đừng có từ chối.
- Dạ, cháu cảm ơn bác.

Tối hôm đó, về nhà, Bân không sao chợp mắt nổi. Nhớ lại hình ảnh cô con gái của bà Ngọ, Bân đã thấy rờn rợn. Nhưng nếu từ chối lời mời của bà ta hạ cổ đến mình có nghĩa là làm cho quan hệ của bà ta và thím Bân sẽ xấu đi. Trong khi đó cuộc đời Bân phải ơn chú thím nhiều lắm.

Những năm cuối thập niên bảy mươi, đầu tám mươi còn nhiều khó khăn. Hàng hoá trên thị trường khan hiếm lắm. Hàng tuần được từ các cửa hàng bách hóa, lương thực, thực phẩm...ra cũng không phải là dễ. Nhưng ông Ngọ là Phó phòng Thương nghiệp, bà Ngọ thì phụ trách cửa hàng bách hóa. Mấy năm trở lại đây, ông bà lại có thêm Dục làm nhân viên bán hàng thực phẩm. Cô em của Dục cũng đã bỏ học, nhờ bố xin cho làm nhân viên bán hàng cửa hàng xăng dầu. Vợ được một gia đình như vậy vào thời kỳ đó đúng là quá may mắn cho công nghiệp buôn bán.

Sáng hôm sau, Bân đem chuyện ra kể, chú Bân còn phân vân nhưng thím thì mừng ra mặt. Thím nghĩ, nếu có quan hệ với ông bà Ngọ, Bân sẽ là chiếc cầu nối và công việc của thím sẽ thuận chiều mát mái. Thím bảo:

- Thế là tốt đấy cháu ạ. Cháu có duyên đấy. Họ có quý mình thì họ mới có lời mời chứ. Cháu cũng chẳng nên từ chối.
- Bà cứ cặn nghĩ, người phố xá không dễ như vậy đâu. Họ mời là mời xã giao chứ chắc gì là thật lòng mà đã vội. – Chú Bân vội gạt ngay lời thím.
- Ông chỉ được cái đa nghi Tào Tháo.

Bân bỏ ra ngoài. Anh đi một vòng quanh vườn. Đằng sau nhà, lá tre rụng đầy gốc, chất thành đồng. Gió thổi nhẹ. Thím anh bắt đầu dọn hàng. Anh vừa đưa mắt nhìn những cành khế đung đưa trong gió, vừa nhớ lại lời nói và thái độ của bà Ngọ. Rõ ràng là bà ấy nói thật, chứ không hề mời đãi bôi như chú nghĩ. Bà ấy lại còn nói dối khi biết anh ngần ngại cơ mà! Tội gì mà không đi chơi khắp phố huyện một lần cho đã.

Được thím tán thành, Bân mạnh dạn nhận lời.

Hơn một tuần sau, Bân lại lên phố huyện lấy hàng. Anh mặc quần áo ấm vì trời khá lạnh. Nhưng anh có quần áo gì đâu, ngoài cái áo bộ đội bốn túi, đã bạc màu. Anh đi đôi dép cao su có quai hậu. Lúc anh đến nơi, trời đã xẩm tối, mẹ Dục đón đả:

- Cháu vào nhà đi! Dục ơi, nước đâu, ra lấy nước mời anh Bân đi con!
- Dạ! – Dục đáp một tiếng nghe thật ngoan.
- Anh uống nước gì? Trời lạnh chắc anh không uống nước chanh đâu nhỉ? Em pha cà phê nhé.- Dục nói nhỏ nhẹ.

- Tôi không biết uống cà phê đâu. Uống rồi không ngủ được thì chết. – Bân bảo.
- Không sao đâu, anh sẽ quen dần mà. À mà anh có thích đi dạo phố không? Lát, em đưa anh đi.
- Ừ, cũng thích, nhưng tôi đi một mình được mà!
- Ừ ừ, anh sẽ bị lạc mất, em sẽ dẫn đường anh.

Vừa lúc đó bỗng từ đâu mẹ Dục xuất hiện. Nghe được câu nũng nịu của con gái, bà làm vẻ nghiêm mặt:

- Con là con gái nhà tử tế. Không bao giờ được đi chơi tối ngoài đường với một người con trai. Có chuyện gì cứ ngồi ở nhà mà nói, bố mẹ dành cho phòng khách mà tiếp. Con không phải đi đâu cả, để anh Bân đi một mình. Mẹ mời anh ấy lên chơi, đi thăm hết các phố huyện chứ có phải mời lên để rồi bắt con mình phải vất vả vì anh ấy đâu.

Là thanh niên mới lớn, từ chốn làng quê heo hút, đến phố xá, nghe những lời mẹ Dục nói, lời Dục trả lời mẹ, Bân thấy đúng họ là những người văn hoá quá, nề nếp quá. Cô con gái tuy xấu nhưng được giáo dục tử tế nhường ấy thì phải là từ ngoan trở lên rồi. Gia đình lại biết thương người nữa. Biết anh là nông dân thật sự, vậy mà gia đình bà Ngọ không chê nghèo, lại còn tạo điều kiện cho anh ở lại chơi khắp các phố huyện nữa chứ. Họ cũng cao thượng ấy chứ. Cứ suy nghĩ như vậy rồi Bân thấy cảm động trước những cử chỉ ấy, nao nao lòng vì những lời nói ấy.

Thực ra, Bân đâu có hiểu. Bà Ngọ đã nhấm anh làm con mới ngay từ lần đầu bà gặp, và sâu xa đằng sau lời nói ấy là sự sắp đặt khéo léo của cả hai mẹ con.

- Nhưng th...ô...i! – Bà Ngọ kéo dài cái giọng ra. – Đây là lần đầu tiên tôi cho phép con gái tôi phạm luật gia đình bởi vì chúng tôi tuy tiếp xúc với anh mới có đôi lần nhưng thấy anh là con người đứng đắn hiền lành, tội nghiệp chưa thạo đường. Cho phép con Dục lấy chiếc xe máy chở anh đi mấy vòng. Buổi tối nhưng có điện ở một số dãy phố nên cũng không sợ đâu. Cứ đi vào chỗ nào có điện sáng ấy, nghe chưa, Dục?

- Dạ, con biết rồi ạ, mẹ cho phép con! – Dục nhẹ nhàng trả lời mẹ.

Bân luống cuống giúp Dục dắt cái xe máy ra khỏi cổng. Trước khi đi vào nhà xe, Dục cố tình đưa Bân đi qua hết một lượt nhà. Các phòng trong nhà, đồ đạc chất đầy. Ngày đó mà nhà Dục có đủ cả tủ lạnh, ti vi, xe máy, mấy chiếc quạt trần và quạt bàn của Nhật, dù là đồ cũ, thì phải nói là không những Bân mà những người khác thấy được cũng phải kính nể.

- Hay là cất xe máy đi, mình đi xe đạp cũng được. Tôi không biết đi xe máy mà để Dục chở tôi thấy ngại lắm. – Bân nói.

- Anh ngại thì em sẽ tập cho anh. Cái xe này sẽ là của anh nếu anh muốn.

Bân vờ như không nghe thấy về thứ hai trong lời nói của Dục. Anh bảo:

- Tôi không đi được đâu! Tôi chỉ biết đi xe đạp thôi.
- Em nói là anh sẽ đi được mà. Hồi bố em mới đưa xe về, em chỉ tập đúng có mỗi buổi tối thôi là đi được. Mà này, anh cứ xưng tôi với em nghe xa lạ thế nào ấy.
- Nhưng tập ở đâu, chứ ở các dãy phố như thế này, có điện sáng, mọi người nhìn thấy, anh ngượng lắm. – Bân lần đầu tiên xưng anh với Dục, có vẻ ngượng nghịu.
- Nếu anh ngượng, em sẽ dẫn anh đến công viên Nam Thành của huyện. Ở đó vừa rộng rãi vừa chỉ có ánh sáng mờ mờ đủ để tập, lại còn có nơi tối hẳn nên rất hợp.

Bân cứ đi từ cái bầy này sang cái bầy khác của mẹ con Dục mà không hề biết: Đúng như dự tính, Dục đưa Bân đến công viên. Mới đi được vài vòng, Dục đã thấy mặt đỏ bừng tai vì cứ phải chạy theo xe để hướng dẫn Bân cách vào số, nổ máy...Kể ra Bân học khá nhanh.

- Tốt rồi, anh giỏi lắm, thông minh lắm, tiếp tục anh nhé!- Dục bảo.

Uych! Chiếc xe bỗng đổ kênh ra bãi cỏ.

- Tại trời tối quá, anh chả nhìn thấy cái gì cả. Sao em lại đưa anh vào đây cơ chứ. Anh đỡ xe dậy rồi chúng mình ra khỏi nơi tối này đi. Anh cũng thấm mệt rồi, về nhé!

- Ừ ừ, em mệt lắm. Chúng mình ngồi đây một lát thôi.

- Trời lạnh thế này, em điên à!

- Nhưng em mệt lắm.

- Thì ngồi một tý vậy. – Bàn dành đồng ý.

Trời càng về đêm càng lạnh. Đêm gần cuối tháng, không có trăng, chỉ có mấy vì sao thưa thớt trên bầu trời đen thẫm. Gió thổi. Những hàng cây trong công viên rì rào. Tiếng gió nghe như có tiếng ai đó từ trong bóng tối chạy về phía ta. Cảnh về đêm vào mùa đông giá lạnh cho ta cảm giác muốn được che chở, được sưởi ấm. Mấy vì sao lúc ẩn lúc hiện.

- Anh ngồi lại gần em tý nữa, em lạnh lắm. – Dục bảo

Bàn xích lại một chút nhưng chân tay bắt động.

- Không hiểu sao hôm nay em lại thấy lạnh quá mà áo em không đủ ấm. Em đâu có nghĩ trước là có lúc mình lại cho phép mình ngồi chơi với một người con trai ở nơi tối thế này nên không chuẩn bị áo ấm trước. Anh ôm em một tý có được không?

Vừa nói, Dục vừa dụi đầu vào lòng Bàn, vòng tay ôm lấy cổ Bàn, Bàn lúng túng, đẩy nhẹ Dục ra nhưng không thể...

Bàn không thể ngờ rằng đó là nước bài của mẹ con Dục. Trước khi dàn dựng ra màn kịch này, Dục đã yêu đương, chơi bời với không được nửa tá các tay trai ở phố huyện này và nơi khác. Những cậu công tử bột con các nhà giàu suốt ngày lông bông không học hành, lao động gì cả. Rồi Dục đã mang thai đến thứ hai mà chẳng thể nào biết được đó là sản phẩm của ai. Chỉ biết rằng khi Dục tuyên bố về cái thai của mình với các tay chơi đó thì chẳng ai dám đến với Dục nữa. Tất cả đã chạy làng. Dục biết kêu ai? Lo lắng đến mất ăn, mất ngủ cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì, Dục buộc lòng phải kể với mẹ. Vậy là Bàn đã rơi vào tầm ngắm của hai mẹ con Dục.

Thật trớ trêu thay! Chỉ một lần thôi ư? Dù Bàn có thanh minh đến ngàn lần chẳng nữa cũng chẳng ai nghe được. Chỉ một lần thôi cũng đủ để mẹ con Dục có đủ chứng cứ để buộc Bàn lại.

Vậy là nhà gái vội vã giục Bàn làm thủ tục đăng ký kết hôn. Họ còn cao giọng là nhà trai nghèo nên họ đứng ra tổ chức đám cưới. Bố mẹ rồi chú thím Bàn đâu có biết chuyện ấy vì Bàn không dám kể do sợ, do xấu hổ, do cho đến lúc cưới vẫn chưa hết bàng hoàng. Người làng thì mỗi người nói một kiểu. Người thì chép miệng cho rằng Bàn tham của vì thấy Dục xấu quá. Người thì lại nói số Bàn vậy mà sướng, tuy lấy vợ xấu nhưng lại chuôt sa chính gạo, tha hồ ăn no mặc ấm, dùng một cái phát từ làng quên được chuyển lên huyện, không còn phải chân lấm tay bẩn, được dùng chế độ tem phiếu...

- Nó đã tự nguyện, lại gặp cảnh sung sướng, thế thì còn gì phải phàn nàn nữa mà sao trông mặt nó trong tiệc cưới cứ buồn buồn thế kia? – Một cô gái nói với cô Na đứng bên cạnh, giọng có vẻ ầm ừ.

Na là bạn gái cùng quê với Bàn, đã đem lòng yêu Bàn từ lâu rồi nhưng chưa có dịp thổ lộ, vội bênh vực Bàn, trả lời bạn:

- Có lẽ anh ấy nhớ quê và bạn bè đấy. Người thế mà có tình, có nghĩa. Thấy bạn bè dưới quê lên, chắc buồn đấy!

- Bàn ơi, cười lên đi, tươi lên để còn chụp ảnh chứ! Dù buồn cũng đừng mang cái bộ mặt đám ma ấy nhé!

– Một anh bạn của Bàn vừa kéo anh bạn bên cạnh đứng dậy, vừa nói to lên làm ọi người đều quay mặt lại hướng đó.

Có tạt giạt mình, tưởng anh bạn quê của Bàn biết chuyện, bà Ngọ sấn sổ chạy tới, giạt tay anh ta và nói to:

- Đề nghị hai cái anh này ngồi xuống cho, đám cưới huyện chứ đâu phải cái chợ mà các anh gọi ầm ỹ lên như vậy. Đúng là nhà quê!

- Bà là thá gì mà nói chúng tôi như thế. – Chàng trai kia cũng không chịu thua. – Bà có biết bạn của tôi là Kim Trọng thời nay, còn con gái bà là nàng Kiều, đúng là nàng Kiều, mà “trông xa thì tưởng là Kiều, lại gần thì hóa ra người yêu Chí Phèo”.

Ngâm nga xong hai câu vần vè, anh ta kéo tay anh bạn đi thẳng, không thêm quay lại nữa.

Ồi người trong đám cưới vỗ tay cười rộ lên, tán thưởng câu nói của chàng trai nọ. Cứ như họ chờ những câu nói tương tự từ lâu. Trong khi đó đám nhà gái tức lắm. Dục giận ra mặt. Còn bà Ngọ thì tím bầm cả mặt lại. Bà cảm lắm. Nhưng khi màn kịch đã đi đến hồi kết thì đạo diễn cũng cảm thấy lòng mình nhẹ nhõm.

Chưa đầy bảy tháng sau Dục cho ra đời một cậu con trai và chống chế là mình đẻ non. Bà chỉ còn biết lặng lẽ chấp nhận chứ làm gì được nữa. Cái phận “chó chui gầm chạn” của anh! Dục hỏi Bà đặt tên thằng bé là gì. Bà bảo không biết, tùy. Vậy là Dục đi làm khai sinh cho con và đặt tên là Bài, Bùi Quân Bài. Ba năm sau, Bùi Quân Bình ra đời, vào tháng 3 năm 1984.

Nhờ gia đình Dục giàu có nên cuộc sống của Bà và các con cũng khá sung túc. Sau lễ cưới, Dục giục bố xin cho Bà vào làm nhân viên phòng Xây dựng huyện.

Những năm đầu Bà mới vào làm việc, công việc xây dựng còn ít. Lương ba cọc ba đồng. Về đến nhà, Bà lại bị vợ hăm hực, luôn bị gọi là “đồ cù lẩn”. Bà cũng tức lắm chứ. Anh không quen với công việc thương trường, mảnh lối buôn bán như Dục, như những người trong gia đình vợ nhưng anh đủ khôn ngoan để phát triển theo một chiều hướng khác. Trước đây đã từng tham gia công tác đoàn xã, nay anh tiếp tục công tác đoàn ở Phòng Xây dựng. Nhờ nhiệt tình, xốc vác công việc của phòng, với bản lý lịch rất cơ bản, thành phần gia đình bản cổ nông, nên Bà nhanh chóng được kết nạp Đảng.

Vào những năm cuối chín mươi, nước nhà đã bước vào thời kỳ mở cửa được mấy năm. Công việc của những người xây dựng nhiều vô kể. Cùng với tình hình chung trong cả nước, ở huyện của Bà, nhà nhà xây khách sạn mi ni, biệt thự, người xây nhà hoặc cải tạo nhà. Công trường mọc lên khắp nơi. Bà cứ chạy như con thoi mới đáp ứng được nhu cầu của mọi người. Người nhờ xin giấy phép xây dựng, kẻ nhờ chạy hộ để khỏi bị phạt vì xây trái phép, xây thêm tầng... Nhưng cũng từ thời mở cửa, không còn chế độ tem phiếu, các cửa hàng quốc doanh trở nên buồn thiu. Dục không theo các đồng nghiệp thuê cửa hàng nhà nước để tự kinh doanh. Dục xin nghỉ, hưởng chế độ lấy một lần tiền rồi ở nhà phụ giúp chồng giải quyết các sự vụ... Tiền vào như nước. Tỷ lệ nghịch với sự gia tăng tiền bạc là sự xuống cấp nhân cách của con người Bà. – Bà bắt đầu bia, rượu, nhậu nhẹt, ăn hối lộ...

Tiếp xúc, va chạm nhiều, Bà dần dần hiểu được muốn tiến lên trên con đường danh vọng thì phải có bằng đại học. Chỉ cần học đại học tại chức thôi cũng được. Những năm tháng sống trong gia đình vợ, những người chỉ biết có tiền, với họ “có tiền mua tiên cũng được”, rồi mấy năm gần đây, sống trong cảnh được mọi người tặng bốc để nhờ vả, Bà bỗng thấy tầm quan trọng của mình được nhân lên. Rồi Bà nằm mơ thấy mình được ngồi vào ghế trưởng phòng, chỉ việc ký giấy tờ thôi. Nhưng muốn vậy phải có bàn tay giúp đỡ của Dục. Cô ấy đáo để lắm, nhất định sẽ làm được. Một hôm, Bà bảo Dục:

- Nhất định anh phải đi học một khoá đại học để có cái bằng chuyên ngành mới nói chuyện làm ăn lớn được.

- Đang làm ăn thu nhập được, anh điên mà bỏ việc đi học à? – Dục xồn xồn hỏi.

- Anh đã tính kỹ rồi, đúng là điên mới bỏ việc lúc này. Nhưng trên tỉnh đang có lớp đại học xây dựng tại chức, mỗi tháng chỉ học 1 tuần thôi. Mà anh cần gì phải đi học đủ cơ chứ. Tại chức mà! Đốt như chuyên tu, ngu như tại chức. Chỉ cần cái bằng, cái bằng thôi, em hiểu chưa? Vậy thì em phải biết là mình cần phải làm gì trong chuyện này rồi chứ?

- Ôi! Anh thế mà thông minh! Anh khỏi phải lo, anh chỉ cần ghi tên học, mọi việc khác, em sẽ lo liệu.

Do được lo liệu hết nên lúc thi đầu vào cũng chẳng có vấn đề gì đối với Bà. Thời gian trôi qua cũng nhanh, sau bốn năm ghi danh học, Bà có được cái bằng đại học. Bà cũng có bằng loại khá như ai, trong khi hầu như không đi học, lúc thi thì chỉ việc đến chép bài và nộp. Môn nào cũng vậy. Chỉ có Dục là bận về chuyện học hành của Bà hơn. Mỗi năm có bao nhiêu ngày lễ tết là bấy nhiêu lần Dục phải lên tỉnh.

Lấy được bằng, nghiêm nhiên chiếc ghế trưởng phòng xây dựng nằm gọn trong tay Bà. Còn ai mà chạy giỏi hơn Dục được nữa! Vì vậy, dù nhiều đêm nằm bên vợ. Bà cứ thấy ghê ghê mà không bỏ được.

Từ ngày làm Trưởng phòng Xây dựng huyện. Bân không còn cảnh chui gầm chạn nữa. Hai vợ chồng cất được một ngôi nhà to, đẹp, với đầy đủ tiện nghi. Sự nghiệp của Bân cứ lên như điều gặp gió.

* * *

Bài và Bình sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh như thế. Cả hai đều chịu sự giáo dục không đồng bộ. Ông ngoại nói gà, bà ngoại nói vịt. Bố đánh trống xuôi, mẹ thổi kèn ngược. Chẳng ai chịu ai cả. Quan niệm về đồng tiền bẩn thỉu và cách sống của những người lớn trong gia đình dần dần đi vào bộ não của đôi trẻ thơ dại.

Nhà lúc nào cũng như cái chợ. Khách khứa ra vào liên tục. Họ ra vào không được hàng hoàng, cứ dầm da dầm dúi. Lúc vào nhà chỉ một túi nhỏ nhưng đi ra phải xách ba, bốn túi nặng. Họ mắt trước mắt sau, thấy không có ai nhìn ngó là buột vội hàng lên xe và tót nhanh. Thấy bà ngoại, mẹ hoặc dì làm gì cũng phải giấu diếm, ăn uống cũng không dám công khai, lúc đầu Bài và Bình thấy kỳ kỳ cục cục thế nào ấy. Sau rồi cũng chóng quen, nhưng vì còn bé quá nên chúng cũng không hình dung nổi hành động đó là gì.

Được thể tự do, không ai còn thì giờ bảo ban, dạy dỗ, Bài và Bình chơi bạt mạng. Hai anh em, đứa lên sáu, đứa bé lên ba, mỗi đứa một cây kiếm. Tiếng huỳnh huých vang rền nhà, thỉnh thoảng lại tiếng hét hay tiếng khóc ré lên của Bình. Cứ mỗi lần như thế, Dục lại chạy vào. Chẳng cần hỏi xem ai đúng ai sai, vì sao Bình khóc, Dục giơ tay tát cho Bài một cái rõ đau. Dục vừa tát vừa chửi. Thực ra là Bình sai vì khi hai anh em đang mải mê những đường kiếm về phía Bài, Bình lại đập vào cái ấm sứ để trên bàn. Chẳng may cái ấm rơi xuống nền nhà, bị vỡ. Sợ bị mắng, Bình khóc to lên, át cả lời của Bài. Bài bị đánh oan, cũng khóc tướng lên. Cả hai anh em thi nhau khóc. Nhà cửa cứ âm ỹ cả lên.

Bân thì suốt ngày ở Phòng Xây dựng huyện. Bân cứ về đến nhà, bà mẹ vợ và vợ không sá gì, bắt anh phải công những bao hàng hay xếp đặt lại đồng hàng hóa tích trữ trước khi tìm cách đẩy đi.

- Phải mua tận gốc, bán tận ngọn, mới có lời! – Bà Ngọ ráo hoảnh nói.

Đã đành là thế, nhưng cái khôn ranh, tính xảo của bà mẹ vợ Bân là không những bà tuần hàng từ chính cửa hàng của bà, mà còn tìm cách móc nối với nhân viên ở những cửa hàng bách hoá, lương thực, thực phẩm khác mới lấy được nhiều hàng. Mà lấy hàng từ tay họ, bà trả được giá bèo. Rồi lại tìm cách mua lại tem phiếu của những khách hàng đến gần cuối tháng vẫn không mua được hàng hoặc không sử dụng vì quá ớn sự đi lại, chầu chực xếp hàng năm lần bảy lượt.

Thời đó, muốn mua được hàng, cũng như ở các thành phố, thị xã, thị trấn trong cả nước, người ở phố huyện này phải đua nhau dậy từ sáng sớm, người thì đem theo cái rổ, cái rá rách, người thì đem theo một viên gạch...để xếp hàng, để lấy chỗ. Trong khi đó, nhà Dục cứ ung dung. Vậy mà chẳng có tháng nào nhà Dục không mua được hàng hết các ô tem trên phiếu, kể cả dầu hoả là thứ mà nhiều người phải bỏ vì quá đông người xếp hàng, chen chúc, không thể mua nổi. Trong khi những người vợ khác phải vất vả từ sáng đến tối mà đồng lương chẳng đủ chi tiêu cho đến cuối tháng, ăn không đủ no, quần áo không đủ mặc, nói gì đến chuyện ăn ngon, mặc đẹp, những cô nhân viên bán hàng như Dục là có giá, là ước mơ của bao người, từ những kẻ ít học cho đến những người có bằng cấp hẳn hoi. Những cô mậu dịch viên lúc đó trông thật viên mãn. Không những họ hách dịch, cửa quyền mà còn mang bộ mặt khinh khỉnh. Ở cửa hàng, Dục lên mặt với khách, về nhà Dục đành hanh với chồng đủ thứ chuyện:

- Cái hạng như anh thì chỉ suốt đời chui gầm chạn, không đi được quá cái háng của đàn bà. Làm việc chỉ biết mấy đồng lương cọc, còn vác cái vẻ mặt thăm hại ấy về làm gì cho ngứa mắt người khác.

- Cô ăn nói dè chừng đấy nhé. – Không thể nhịn được nữa, Bân lên tiếng.

- Lại còn không à! Gái này ra đứng ở cửa hàng, khối kẻ phải thưa, phải nịnh, phải tìm cách bắt quen đấy nhé. Đừng có tưởng bỏ, thấy anh có đáng, có vốc mà ra về!

Mà Dục lên mặt cũng phải thôi. Có mấy ai ở cái thời bao cấp đó được ăn sung mặc sướng như vợ con Bân. Mỗi lần đi làm về, Dục xách một túi nặng. Về đến nhà, vứt túi đánh phệt xuống sàn bếp, Dục gọi Bân và bảo:

- Còn đứng đực ra đó mà nhìn nữa à. Cắt những súc thịt này ra để kho tàu! Tim, gan lợn thì rửa sạch đi rồi luộc lên ăn vãi!

Đến bữa ăn, Dục dặn các con không được bẻm mép kể cho bạn bè, bà con láng giềng là nhà mình ăn gì, uống gì:

- Phải biết nói dối, ai hỏi hôm nay nhà chúng mày ăn gì, cứ việc nói là ăn cơm muối vừng nhé, nghe chưa?

- Ừ ừ, con ừ nói thế đâu! – Bình không nhẹ.

- Tại sao phải nói thế hả mẹ? – Bài thắc mắc.

- Tao bảo nói thế thì cứ thế, không việc gì phải thắc mắc! – Dục quát mắt, quát lên.

Bài và Bình lăm lét nhìn nhau, không đứa nào dám nói một lời nào nữa. Không khí có vẻ lắng xuống.

Thật ra, ở cái gia đình này là thế. Ở đó, người ta có cảm giác không yên ổn. Họ quan trọng hóa những việc còn con còn những việc lớn thì chẳng ai quan tâm. Một người bà cứ mở miệng ra là tiền. Một người ông thực dụng không kém, chỉ biết vun vén cho gia đình mình. Một người bố thiếu bản lĩnh, sống bên cạnh một con hổ cái, có lúc cũng trở nên dờ dẩn, vụng dại. Bài và Bình luôn được nghe mẹ gọi bố: “Cái lão cù lần, lão đụt”. Một người mẹ nanh nọc, sắc sảo cũng cùng một phường với bà ngoại Bài và Bình. Với họ, tiền là tiền là phật.

Ai cũng muốn nhồi nhét cho Bài và Bình ăn thật no, ăn không thể tiêu hóa được thì thôi. Quần áo chúng nó chẳng thiếu thứ gì. Trong khi bạn bè của chúng nó, hai anh em mới có mỗi một chiếc quần sợi thay nhau mặc mùa đông cho đỡ lạnh, bố mẹ chúng phải tháo áo len cũ, rách của họ đan áo cho chúng, cắt những quần áo cũ, rách của họ may quần áo cho chúng, thì Bài và Bình có cả một tủ quần áo. Trong khi cái Thanh, con cô Hoài ở cùng phố chỉ biết chơi mãi một con lật đật đã cũ rách mà chị họ nó khi lớn lên tặng lại, cu Bốn, con chú Tam nhà bên cạnh lắc mỗi cả tay mà cái lúc lắc không chịu lên tiếng để chơi cùng với nó chỉ vì cái đồ chơi này đã qua tay mấy bạn nên không đủ sức để “gào” nữa, thì hai đứa con Bàn có cả một thùng đồ chơi.

Bài và Bình chẳng thiếu thứ gì, chỉ thiếu sự quan tâm giáo dục. Bài đã vào lớp một, Bình lên lớp mẫu giáo nhờ nhưng chẳng ai quan tâm xem chúng nó cần gì, thích gì trong chương trình học. Tối đến chẳng ai kể cho chúng nó nghe một câu chuyện cổ tích dù là ngắn. Thế là chúng nó làm bạn với ti vi. Lúc đầu bố mẹ chúng nó còn cấm, chỉ cho chúng nó xem chương trình “Những bông hoa nhỏ”, có cô Bích Ngọc dẫn chuyện thôi. Nhưng tắt ti vi rồi mà chúng nó đâu có chịu đi ngủ. Những tiếng “huych, huych” lại vang rền nhà. Tiếng gào khóc của thằng Bình mới đáng sợ. Nó làm em luôn luôn đành hanh. Lúc nào cũng được người lớn bênh, nên dù đúng, dù sai, nó đều lấy nước mắt ra để dọa cả nhà. Tiếng khóc kêu oan của thằng Bài, hòa vào tiếng quát nạt, mắng chửi của người lớn và tiếng gào giã vờ của thằng Bình, làm cho không khí của cả gia đình thật là náo động. Thế rồi, ông bà, dì, bố mẹ chúng nó mặc kệ, đã thế, những lần sau cho chúng nó xem phim thoải mái đến lúc ngủ thì thôi. Họ còn bận tính toán làm ăn ngày hôm sau. Mẹ thì lo sao mua được càng nhiều hàng về tích trữ để tuần ra chợ đen càng tốt. Hoạt động nhiều, tính khí vốn đã cáu kỉnh càng dễ nổi cáu hơn, hách dịch hơn và đòi hỏi hơn. Dục không ngần ngại quát chông, con. Chỉ có điều khi có khách hay ở ngoài đường. Dục không dùng miệng võ ậy.

Nhưng, tỷ lệ nghịch với số tiền bố mẹ kiếm được, với sự thăng tiến chức vụ của người bố, là sự hư hỏng của hai đứa con trai.

Từ nhỏ đến lớn, sống trong khung cảnh gia đình cùng với cách giáo dục của ông bà, bố mẹ như vậy, Bài và Bình chẳng thiết tha gì đến chuyện học hành. Lúc Bình vào học lớp một, cũng là lúc Dục từ già nghề bán hàng thực phẩm. Để giữ sĩ diện với họ hàng, làng xóm, bạn bè và cũng là để không mang tiếng thua thiệt, Dục bắt đầu một cuộc chạy thi với việc học hành của hai quý tử. Năm nào cũng vậy, Dục mời giáo viên đủ các môn đến để kèm cho chúng. “Cơ chế thị trường mà! – Dục luôn mồm nói như vậy – Cứ có tiền thì có mà giáo sư cũng chẳng từ chối hưởng hồ là mấy giáo viên phổ thông cơ sở hay phổ thông trung học”.

Nhưng cũng vì cơ chế thị trường nên giáo viên được mời đến dạy, cứ đến, được bồi dưỡng hậu hĩ, cứ nhận. Mà có từ chối cũng chẳng được với Dục. Trong trường hợp đó, Dục nói ngọt lăm:

- Thôi trăm sự em nhờ thầy. Thầy dạy ở lớp, thầy biết cháu nhà em yêu điểm gì thì xin thầy bồi bổ cho cháu điểm đó. Xin thầy nhận lấy cho em vui. Cháu nhà em mà lên được lớp là nhờ công thầy cả đó. Chừng này có là gì đâu. Cháu nhà em có kết quả tốt, em không quên ơn thầy đâu.

Vợ chồng Dục có biết đâu là khi cô giáo dạy tiếng Anh thì thằng Bài giở vở tiếng Việt ra, mân mê trên đó. Thầy dạy toán ra một bài tập hỏi về số lượng tàu hỏa, thì thằng Bình trả lời thầy về số lượng xe máy, v.v...Chúng nó chẳng tập trung gì vào bài giảng, cả ở lớp và cả ở nhà nên dù có nhồi nhét học thêm bao nhiêu và bao nhiêu đi nữa thì kết quả thu được chẳng đáng là bao. Nhiều thầy, cô giáo thấy tình trạng học tập của Bài và Bình đã muốn chạy xa. Nhưng mỗi năm lại đổi một loạt thầy, cô khác nhau nên thầy, cô, người thì chưa hiểu ngay được nội tình, người thì cả nể...Bằng cách nói của mình, tự nhận mình là người ít học, đồng thời lại tỏ ra thật thà nên Dục đã làm cho nhiều thầy, cô không từ chối nổi.

Học hành như vậy mà không hiểu sao Bài và Bình vẫn lên lớp. Bài vẫn tốt nghiệp phổ thông trung học và bố mẹ nó chạy đủ mọi cách cho nó đi du học ở Sinh-ga-po. Nghe nói mất nhiều tiền lắm mà thằng Bài học cũng chẳng đâu vào đâu cả. Cho đến lúc Bình đi. Bài đã học tiếng Anh được hai năm rồi mà năm đó vẫn chưa vào được trường đại học.

9. Chương 8

Sang đến Pháp rồi thấy sự học tập căng thẳng, thi cử nghiêm túc, nhiều lúc Bình cũng băn khoăn tự hỏi không hiểu sao hồi ở nhà, Bình lại đỗ được tốt nghiệp phổ thông trung học và trước đó vẫn được lên lớp đều đặn mặc dù Bình chẳng học hành gì...

Bình bỗng nhớ lại...

Buổi sáng hôm ấy Bình còn đang ngủ, những tia nắng chiếu qua cửa sổ, rọi thẳng đến giường của Bình. Những tia nắng ấy dập dờn trên tường, trên giường Bình như đùa giỡn. Mới sáng mà trời đã oi oi, khó chịu. Người Bình nhom nhóp mồ hôi. Chẳng hiểu ai đã tắt máy điều hoà nhiệt độ từ lúc nào rồi. Bình bỗng giật bản mình khi nghe tiếng gọi của mẹ:

- Bình ơi, Bình ơi, dậy ngay mẹ bảo! Ôn thi mà ngủ đến giờ này hả?

- Cái gì mà mẹ làm như súng bắn đến đứt rồi không bằng? – Bình bực bội trả lời – Người ta còn ngủ. Suốt cả ngày hôm qua mẹ không thấy là con theo hết buổi học thêm này đến buổi học thêm khác, tối đến thầy Toàn còn qua kèm cho đến 11 giờ đêm à?

Bình kêu ca vậy vì cậu biết còn loè được mẹ mình. Thực ra ngồi vào bàn cho có chữ học hành gì đâu. Kỳ thi tốt nghiệp phổ thông trung học đến nơi rồi, chẳng lẽ không ngồi vào bàn.

- Mẹ biết là mày vất vả nhưng thôi cố lên con ạ. Mấy hôm nữa là thi rồi. Mẹ đã làm việc với cô hiệu phó phụ trách học tập của trường. Cô ấy sẽ sắp xếp chỗ thi ày, rồi sẽ lo hết mọi chuyện. Nhưng mày nhớ kín mồm kín miệng kéo mang tiếng cho người ta, nghe chưa? Khi có giám thị đưa bài, mày nhớ chép cẩn thận, không để sót, để sai!

- Làm sao mà chép được, nhớ có đứa nào nhìn thấy?

- Sao mà ngu thế không biết! Mày phải biết cách để làm cho cái đứa ngồi bên không biết chứ! Còn một việc này nữa, đó là mày phải đánh dấu bài nhẹ nhàng như thế này thôi nhé – vừa nói mẹ Bình vừa chìa cái tờ giấy có mẫu đánh dấu sẵn cho Bình – Nhớ chưa Bình?

- Nhớ rồi, nói mãi!

Vậy là Bình đã thoát qua cửa ải một cách ngon lành.

Cho đến kỳ thi đại học, Bình phải về Hà Nội thi tại trường Đại học Ngoại thương. Chờ suốt cả mấy buổi thi mà chẳng có phép màu nhiệm nào đến với Bình cả. Bình đã phải nộp giấy trắng.

Về đến nhà, Bình cũng chẳng thấy buồn gì cả. cứ như đó là việc của ai vậy thôi. Bình lao vào chơi suốt ngày đêm với nhóm bạn xấu. “An cũng thi đại học như mình, không biết có đỗ không? Mấy tuần nay không gặp An, không biết nhà nó có chuyện gì không? Nghe nói mẹ An ốm lắm nên nó càng chán đời”, Bình hỏi và nói thăm.

Ước nguyện của bố mẹ Bình cho Bình vào học tại trường Đại học ngoại thương tan thành mây khói. Tuy chưa có điểm thi nhưng biết chắc chắn Bình không đỗ đại học. Vậy mà có ai hỏi tình hình thi cử của Bình, bố mẹ Bình lại tìm cách nói ngược lại. Thực tế, bố mẹ Bình lại quá sợ vì Bình từ ngày không còn phải học, năng tụ tập bạn bè xấu để hút thuốc hơn. Biết đâu một ngày kia con họ sẽ nghiện! Là cán bộ huyện nên bố Bình càng sớm hiểu ra vấn đề, lo lắng cho tương lai của con mình. Bố Bình hiểu là nếu không được đào tạo một ngành nghề nghiêm túc, Bình sẽ chẳng có tương lai. Rồi chẳng hiểu ai mách nước cho, mẹ Bình vội vàng gửi Bình xuống Hà Nội để học tiếng Pháp.

Bình nghe mẹ nói, một công ty trách nhiệm hữu hạn đã lo được mọi thủ tục cho Bình từ A đến Z để đi du học tại Pháp. Tất nhiên mẹ Bình phải chi mà chi khá nhiều là đằng khác. Chỉ còn mỗi việc là Bình phải vào kiểm tra ngoại ngữ ở Đại sứ quán Pháp mà thôi. Bình rất thích được mệnh danh là sinh viên du học tại Cộng hoà Pháp nên cũng tỏ ra cố gắng, nhưng mới học tiếng Pháp ở Hà Nội được mấy tháng, lại không chăm chỉ, Bình đã biết được gì đâu ngoài mấy câu chào hỏi. Lúc vào Đại sứ quán Pháp, họ cũng chẳng hỏi gì ngoài mấy câu chào hỏi đó. Và thế là Bình được nhận đi du học.

Nhưng trước ngày ra đi, Bình bỗng nghĩ lại. Nghe nói ở Pháp học phải ra học, không ầm ớ được, không coi thường được, Bình thấy hoảng, thấy sợ. Bình gào lên là không đi du học nữa. vậy mà bố mẹ Bình đâu có nghe. Bố Bình còn tỏ ra vui vẻ, hãnh diện và tự hào có hai đứa con trai đi du học là đằng khác.

Bố Bình mở cửa bước vào nhà khi tiếng gào của Bình vừa dứt. Mẹ Bình ca thán:

- Ông thấy có khổ cái thân tôi không? Lo cho nó vạc cả mặt, dạc cả người mới xong. Vậy mà giờ đây chẳng biết nghe ai, nó chạy làng!

- Thì bà cũng phải từ từ cái đã nào.

Bố Bình vừa nói vừa gọi Bình lại bảo:

- Đi thôi con ạ, không còn con đường nào khác để có tương lai sáng lạn nữa đâu. Chỉ cần một cái bằng của Pháp, ở đâu trên đất Pháp cũng được. Ở Việt Nam, có ai biết và quan tâm xem con học ở trường nào danh tiếng hay chất lượng gì đâu. Đi xin việc, cứ chìa cái bằng đó ra là ăn đứt rồi con ạ. Mà phải nhớ là không cao đẳng, trung cấp gì. phải là bằng đại học, có cái chữ Université đấy nhé. Bằng đại học mới có giá, mới xin được việc làm.

- Bố thừa hiểu là con không có năng khiếu ngoại ngữ. Con sẽ không học được đâu, con ở nhà thôi! – Bình khấn khoản.

- Con ở nhà bây giờ biết vào học trường nào? Con có thi đỗ đại học đâu? Chẳng qua bố mẹ tổ chức liên hoan mừng con thi đỗ hai trường đại học để hãnh diện với cơ quan của bố, với họ hàng, bè bạn và bà con láng giềng mà thôi. Con mà ở nhà, bố mẹ có mà đeo mặt mo. Con không biết là ở Việt Nam ta bây giờ, con cái nhà người ta đua nhau học đấy thôi. Nhà nghèo cũng cố cho con có cái bằng đại học. Những nhà có máu mặt, chẳng ai không mơ tưởng cho con đi học nước ngoài. Cái tiếng con đi học đại học ở nước ngoài sẽ làm cho cái ghế của bố ngồi vững vàng hơn. Con khỏi lo gì hết, bố sẽ lo nhà cửa cho con ở Hà Nội, con sẽ có một công việc ổn định ở đó.

Bình cứ ngẩn tò te nghe bố giải thích, giọng lúc to, lúc nhỏ, lúc như dụ dỗ, lúc như áp đặt. Lâu nay, Bình cũng đã nghe loáng thoáng là bố đã nhờ chú Hoà, thân thiết với bố, người Hà Nội, lo cho bố được hai căn hộ chung cư cao cấp rồi. Không là cho anh Bài và Bình thì còn ai vào đấy nữa?

10. Chương 9

Ra đi một cách dễ dàng nên Bình không ý thức được một cách hoàn toàn và triệt để chuyện học hành khó khăn, nghiêm túc mặc dù điều đó đã có lúc làm Bình sợ.

Nhờ có sự giúp đỡ của cô Cúc trong việc giới thiệu trường nhận lúc làm hồ sơ, sang Pháp, Bình được ở ngay Paris. Nước Pháp, với Paris là thủ đô ánh sáng, với biết bao danh lam thắng cảnh nổi tiếng. Tất cả những

cái đó đã làm Bình ngợp mắt trong ảo tưởng. Bình bỗng quên hết - quên hết nỗi sợ hãi có lúc nào đó ám ảnh Bình.

Năm đầu mới sang Pháp, ý vào việc có tiền, lại quen thói không phải động não, Bình chẳng chịu học gì cả. Thái đã đưa Bình đi làm thủ tục nhập học ngoại ngữ ở trường Đại Học Xoóc- Bon (Université Sorbonne) IV. Cũng như Thái, Bình phải đóng tiền hai khóa học. Mỗi khóa học bốn tháng và mất khoảng hai nghìn ơ - rô (euro). Vào học được một thời gian ngắn Bình đã nản, bởi Bình thấy xung quanh cũng là người các nước khác đến học, nhưng người ta học nhanh và nói tốt, tiến bộ rõ rệt, còn mình cứ lệt đệt mãi. Rồi Bình bỏ dở dang. Lại ghi tiếp khóa thứ hai. Lại đóng tiền. Lại bỏ. Suốt ngày, Bình chỉ lo đi mua sắm quần áo, giày dép loại đắt tiền, đúng mốt và đúng nhãn hiệu có tiếng. vậy là chỉ trong vòng một năm Bình tiêu hết hai mươi ngàn euro. Tiền mẹ Bình gửi sang không đủ, Bình còn dám gọi điện cho chú Thanh làm việc ở cơ quan thương vụ, cơ quan đại diện Việt Nam tại Paris để xin vay thêm. Bình nói là bố mẹ Bình đã biết chuyện và sẽ thu xếp gửi trả chú. Lúc đầu chú Thanh ngần ngại nhưng là người cùng quê, gia đình bố mẹ chú sống ở huyện nơi bố Bình làm việc, lẽ nào chú lại từ chối. Vậy là Bình có thêm cơ hội để tiêu, để ăn chơi thỏa thích.

Năm đầu, Bình thi ngoại ngữ nhưng không đủ điểm nên không một trường đại học nào nhận Bình vào học.

Thấy Bình không theo học được ngoại ngữ ở Paris, cô Cúc khuyên Bình nên về tỉnh học. Vì Paris, cô Cúc khuyên Bình nên về tỉnh học. Vì thấy Thái cũng phải chuyển về tỉnh năm học đó, nên Bình đồng ý đi cùng. Rồi năm thứ hai, Bình lại thi ngoại ngữ. lại không đủ điểm để có thể ghi danh vào trường đại học. Việc làm giấy tờ của Bình đã gặp ít nhiều khó khăn. Rồi thi tiếp lần thứ ba! Cũng như hai lần trước, Bình lại tiếp tục trượt vô chuỗi.

Đến năm học thứ ba, Bình đã phần nào chịu khó tìm hiểu hệ thống giảng dạy ở Pháp và nghĩ rằng nếu lần này đỗ được ngoại ngữ, Bình sẽ cố gắng học.

Thực ra, nếu chịu khó học và không bị mất những kiến thức cơ bản trong những năm học phổ thông, đồng thời có phương pháp học thì việc theo học đại học ở Pháp cũng không phải là điều gì quá ghê gớm. Các thầy cô giáo cũng chỉ đòi hỏi học sinh phải nắm được bài giảng, đồng thời phải biết nghiên cứu, tìm tòi mở mang kiến thức, bổ sung cho kiến thức đã học. Họ đâu có đòi hỏi phải học thêm ngoài chương trình, cũng không tổ chức dạy thêm. Họ không bao giờ ra các câu hỏi ở dạng đánh đố học sinh. Khi vào đại học, nếu học tốt và nghiêm túc, sau ba năm, sinh viên sẽ lấy được bằng cử nhân, sau một năm tiếp theo sẽ lấy được bằng cao học (maitrise), sau một năm nữa là bằng chuyên sâu (D.E.A) (Diplôme d'Études Approfondies) ... và tiếp theo từ ba đến năm năm mới lấy được bằng Tiến sĩ (Doctorat). rất nhiều sinh viên người Pháp, sau bằng cao học, xin ghi danh học tiếp một năm nữa để lấy bằng chuyên ngành (D.E.S.S)(Diplôme D'études Supérieures Spécialisées). Với tấm bằng này, không những họ chỉ cần mất tất cả năm năm học ở trường đại học mà còn sau khi ra trường sẽ dễ xin việc hơn. Còn nếu lấy bằng chuyên sâu mà không làm tiếp học vị tiến sỹ thì hầu như công việc của những người này sẽ là giảng dạy hay nghiên cứu.

Trong ba năm học để lấy bằng cử nhân, trường đại học chỉ cho phép sinh viên đúp một lần thôi. nếu năm tiếp theo không học được nữa là bị đuổi ra khỏi trường. Muốn được học tiếp, phải ghi danh vào một trường đại học khác và học từ năm thứ nhất.

Một năm trở lại, hệ thống giáo dục của Pháp ở bậc đại học có những cải cách mới. Chính phủ Pháp cũng như các chính phủ khác trong Khối Cộng đồng chung Châu Âu, đã đi đến thống nhất coi tấm bằng tốt nghiệp thạc sỹ (masteur) (tức là sau khi có bằng cử nhân phải học tiếp hai năm nữa). Vì thế, khi có bằng masteur, thí sinh có thể ghi danh làm luôn bằng Tiến sỹ nếu muốn và nếu được chấp nhận. Ở Pháp, việc chấp nhận tương đương bằng cấp ở các trường đại học cũng khác nhau lắm. Mỗi trường đề ra ình những tiêu chí riêng. Có những trường yêu cầu chỉ chấp nhận thí sinh tiếp tục học vị tiến sỹ nếu thí sinh đạt bằng chuyên sâu loại khác, giỏi trở lên. Tuy nhiên, cũng có những trường lại yêu cầu thấp hơn.

Những học sinh khi còn học phổ thông, không có khả năng học lên phổ thông Trung học, có con đường rẽ sang học nghề. Sau hai năm học, học lấy được Chứng chỉ khả năng chuyên ngành (Certificat d Aptitude Professionnelle - C.A.P). Những học sinh học tốt trong hai năm này và muốn học lên nữa, có thể theo tiếp một năm chuyên ngành đó. Vậy là sau ba năm học tất cả, họ sẽ có Bằng học chuyên ngành (Brevet des études Professionnelles - B.E.P). Họ có thể học nhiều nghề khác nhau như điện, mộc, nề sau đó, họ có thể xin việc làm và trở thành công nhân. Quá trình làm việc, nếu họ yêu nghề, say sưa với nghề, họ có thể

trở thành những công nhân bậc cao hay những người thợ lành nghề. Những em học sinh, sau khi học hết lớp 10, không đủ khả năng theo học một trong ba khối của hệ tốt nghiệp phổ thông nói chung khi hết lớp 12 như hệ S học chủ yếu các môn khoa học tự nhiên, hệ ES học các môn khoa học kinh tế, hệ L, học các môn khoa học xã hội, sẽ được hướng sang học tiếp hai năm cuối cấp ở hệ STI, chuyên về khoa học công nghiệp, hoặc STT, chuyên về khoa học công nghệ quản lý ... hoặc sẽ được hướng vào một hệ chuyên về một ngành cụ thể nào đó để sau này khi tốt nghiệp phổ thông trung học, có thể học luôn về nghề đó, ví dụ như nghề tạo mốt (mode) nghề nhạc, khiêu vũ, nghề đón tiếp khách sạn hay nghề được, y tá ...

Đối với công dân nước Pháp, khi xin việc làm, một công nhân giỏi sẽ dễ dàng được chấp nhận hơn một kỹ sư tồi.

11. Chương 10

Cầm tờ giấy của Phòng Cảnh sát trong tay, Bình cứ mãi miết suy nghĩ, thần thờ bước. Bình oán giận bố mẹ mình. Bố mẹ Bình chỉ biết thỏa mãn những mong ước của mình mà quên đi những ước muốn của người khác, của chính những đứa con mình. Bố mẹ Bình chỉ biết hành diện với mọi người vì một cái danh hão, để rồi yên trí đẩy Bình vào nghịch cảnh. Bố mẹ Bình chỉ biết đạt được mục đích bằng chính những đồng tiền nhơ bẩn để rồi đẩy con mình vào vực thẳm mà họ nào có biết và đâu cần biết.

Ý thức về chuyện học hành từ đâu bỗng trở dậy trong Bình. Bình cảm nhận hệ thống đào tạo ở một nước tư bản như Pháp rõ hơn bao giờ hết. Những kỷ niệm thời học sinh lười biếng, láo lếu, ham chơi của Bình cứ đan xen hiển hiện, trở về. Một câu hỏi năm nào nay lại nhảy vào đầu óc Bình. Tại sao? Tại sao sau những hành động tày trời của Bình như vậy mà Bình vẫn không bị đuổi học, vẫn được lên lớp? Tại sao thầy Khôi, một người thầy giáo chân thành, nghiêm túc, giỏi chuyên môn như vậy lại bức bách đến mức phải xin chuyển trường?

Lúc thầy Khôi quyết định đuổi Bình ra khỏi lớp và nói rằng Bình chỉ được trở lại giờ thầy nếu có sự đồng ý của thầy hiệu trưởng, cũng là lúc tiếng trống vang lên báo hiệu hết giờ. Cả lớp vội vàng nộp bài kiểm tra cho thầy rồi đi nhanh ra. Nhóm nữ tỏ vẻ bực bội, tụm vào nhau thì thầm to nhỏ, nhóm nam học hành tử tế rủ nhau chơi cờ ca rô. Nhóm của Bình lại tập trung nhau ở hành lang, đứng sát lan can ngoài cửa lớp. Từ tầng năm, chúng nhìn thấy thầy Khôi tay xách cặp, chân đi tập tễnh dưới sân trường, tiến thẳng về phía phòng Ban giám Hiệu trường. Cả bọn cười rộ lên, rồi Bình bắt đầu:

- Để xem cái lão què ấy còn định tính toán gì nữa đây?

- Đàn ông nhiều tuổi rồi mà không có vợ thì chẳng hâm thì cũng hấp – thằng Lợi đứng cạnh Bình, bảo – tớ thường nghe bà cô tớ nói với ông cô tớ, May mà ông lấy được tôi chứ để thêm dăm năm nữa, khi tuổi tới đầu con bốn digit thì thể nào cũng hâm.

Cả bọn lại vỗ tay cười khoái chí.

* * *

Thầy Khôi là người huyện bên. Sau khi tốt nghiệp cấp III, thầy đỗ kết quả cao cộng với quá trình ba năm cấp III học giỏi, thầy được cử đi học đại học tại nước Cộng hoà Tiệp Khắc. nhưng năm đó, do có sự cố Cách mạng văn hoá ở Trung Quốc, giao thông bị gián đoạn. Hơn hai nghìn tân sinh viên tập trung ở Hà Nội chỉ non một nửa đi được. thầy Khôi nằm trong số những người không may phải ở lại. Sau đó thầy ghi danh vào học tại trường Đại học sư phạm ở Hà Nội, khoa Vật lý.

Năm thứ nhất vừa kết thúc, cũng như nhiều giáo viên khác thời đó, thầy Khôi phải xếp sách vở lên đường đi chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc. Những năm tháng trên chiến trường miền Nam nóng bỏng, ngoài những giờ rèn luyện, chiến đấu, thầy không ngừng học và đọc. cuối năm 1976, hơn một năm rưỡi sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, thầy được trở về quê nhà nhưng mãi mãi mang trên mình vết thương nặng ở chân trái. Thầy từng bị một mảnh đạn xuyên vào chân và một mảnh găm ở đầu.

Lúc vào quân ngũ, sau mấy tháng huấn luyện, thầy được biên chế vào lực lượng đặc công. Đơn vị của thầy ngày càng tiến sâu vào Nam. Trong một trận đánh ác liệt ở phía Tây Nam, thầy bị trúng đạn và lặn xuống một mép vực, xung quanh cây cối phủ rậm rạp. Đồng đội bỏ thầy sau mấy giờ đồng hồ cất công tìm kiếm không kết quả, đành phải rút quân để bảo đảm an toàn, bí mật. Thầy chỉ được phát hiện khi một nhóm dân địa phương đi săn nhìn thấy và họ khiêng thầy về. Già bản đã nhờ trạm y tế cách mạng chữa chân cho thầy. Vì vết thương đã lâu, dẫn đến hoại tử, nên người ta đã phải tháo khớp chân của thầy. Nhưng từ khi thầy được phát hiện và được đưa về, chẳng hiểu sao tay bị hoàn toàn mất trí nhớ. Già bản làm cơm cúng ma cho thầy nhiều lần nhưng vô hiệu.

Mãi đến sau ngày giải phóng miền Nam, già bản tìm cách đưa thầy về xuôi, vào bệnh viện 175. Các bác sĩ đã chụp phim và mổ, lấy được mảnh đạn trong đầu thầy ra. Trí nhớ dần hồi phục. Thầy nhớ ra tên mình, tên bố mẹ mình, tên quê quán, đơn vị... Rồi khi sức khỏe khá lên, trí nhớ gần như được khôi phục hoàn toàn. Thầy được phép ra Bắc.

Hơn năm mươi tuổi, thầy vẫn chẳng yêu ai. Nói đúng hơn là thầy đã yêu nhưng tình yêu của thầy mãi mãi chôn chặt trong lòng để rồi trái tim thầy không còn có thể rung lên được nữa. Những người có bản lĩnh và tính cách như thầy Khôi là thế.

Khi bước vào trường đại học, bao mơ ước của tuổi trẻ như cánh chim cho Khôi, cho bạn bè cùng trang lứa. Khôi không những là một sinh viên xuất sắc mà còn là một cán bộ đoàn gương mẫu. Cuộc sống đời sinh viên vô tư đã mang đến cho Khôi niềm hạnh phúc tưởng như Khôi chỉ có thể sống chết vì nó. Thủy, cô sinh viên khoa Toán, người nhỏ nhắn xinh xinh. Khuôn mặt hơi tròn, nước da bánh mật. Nổi trên gương mặt đó là nụ cười tươi tắn. Mỗi lần ai đó gặp Thủy, ấn tượng sâu sắc để lại là nụ cười để lộ hàm răng trắng đều, xen vào đó là chiếc răng khểnh, trông đến là duyên. Thủy cũng là một cô gái xốc vác, năng nổ trong công tác. Khôi và Thủy thường gặp nhau trong những buổi họp chi đoàn hay thỉnh thoảng ở thư viện trường, nhà ăn sinh viên, v.v.. Thế rồi tình yêu đến với họ tự bao giờ không biết nữa. Chỉ biết họ đắm say trong mối tình đầu. Càng yêu nhau, họ càng động viên nhau học tập, công tác. Tình yêu như thôi thúc họ, như mang đến cho cả hai nguồn nghị lực vô tận. Nhưng cũng như những sinh viên thời đó, tình yêu chính đáng của họ không được công khai. Họ biết vậy, trước mắt mọi người cố tỏ ra bình thường nhưng trong lòng nổi sóng.

Vì rồi tình yêu đắm say đó cũng như những ước mơ cháy bỏng khác của chàng trai trẻ phải gác lại vì lời kêu gọi của tổ quốc yêu thương. Ngày Khôi ra đi chiến đấu cuối cùng cũng đã đến. Dưới ánh trăng thanh, Khôi và Thủy trao nhau nụ hôn đầu tiên mà trước đó đã bao lần họ cố kìm nén. Nói sao hết nỗi nhớ thương đau đầu mà hàng ngày, hàng giờ họ dành trọn cho nhau.

Cuộc chiến tranh ngày càng khốc liệt. Cùng với khí thế của thanh niên cả nước vì miền Nam thân yêu, chỉ sau mấy tháng huấn luyện, Khôi được điều vào tuyến trọng. Hai năm đầu, Khôi và Thủy thư đi từ lại rất đều đặn. Mặc bom rơi đạn nổ, mặc những cuộc hành quân không biết trước, cứ có thời gian rồi là Khôi viết thư cho người yêu. Trường Đại học sư phạm phải chuyển về nơi sơ tán. Cuộc sống của sinh viên khó khăn bội phần nhưng Thủy vẫn luôn hướng về tiền tuyến, nơi có biết bao bạn bè, người thân đang ngày đêm vất vả, gian khổ, hy sinh, nơi có Khôi, người mà Thủy nguyện trọn đời yêu thương, chờ đợi.

Nhưng rồi ai có thể biết trước được điều gì có thể xảy ra trong chiến tranh. Trường hợp của Khôi và Thủy cũng vậy. Đơn vị của Khôi ngày càng tiến sâu về phía Tây Nam. Rồi bằng đi từ tháng 5 năm 1972 cho đến ngày miền Nam được giải phóng, vì bí mật của đơn vị, Khôi không thể viết tiếp thư và cũng không thể nhắn gửi, nói trước với Thủy một lời gì được.

Ba năm Thủy đành đợi chờ, không một tin tức, không một lời nhắn gửi. Mặc những lời giục của gia đình, mặc lời khuyên của bạn bè, của bố mẹ Khôi, Thủy vẫn một lòng chờ đợi. Một lần mẹ Khôi bảo Thủy:

- Con gái có thì con ạ. Gần ba năm rồi không có tin tức gì của nó thì chắc có còn đâu nữa mà con chờ với đợi. Thầy u già rồi. Con cũng phải lo cái phận mình cho thầy u khỏi áy náy. Chẳng nhẽ con ở vậy đến già sao?

- Chiến trường miền Nam vẫn còn nóng bỏng lắm thầy u ạ. Nhưng con tin nhất định ta sẽ thắng, nhất định anh Khôi con sẽ về.

Thủy nói vậy, cô biết cô nói vậy nhưng chẳng dám nghĩ là vậy mà vẫn phải nói cho yên lòng bố mẹ Khôi. Còn cô, cô bắt đầu thấy hoang mang. Ngày 30 tháng Tư năm 1975. Người ta mừng chiến thắng, người ta

reo hò. Thuỷ cũng thấy vui chứ sao! Nhưng là vui trong cái vui chung còn cô không yên trong nỗi niềm riêng...

Rồi các bạn cùng đơn vị anh ấy trở về, tìm đến thăm gia đình và báo cho cô một cái tin đau đớn. Tháng 3 năm 1975, trong một trận đánh ác liệt, anh đã không trở về nữa. Đồng đội không tìm thấy thi hài anh. Và cũng sau chiến thắng tháng 4 năm 1975, người ta mới gửi giấy báo tử anh về.

Thuỷ đau đớn...Rồi dù không còn tình yêu với ai nữa, cô vẫn phải nghe lời bố mẹ, phải thực hiện cái nghĩa vụ của người con gái. Cô đồng ý lấy một đồng nghiệp đã để ý và yêu cô từ lâu. Cuối năm 1975, họ tổ chức lễ cưới. Hai người có một căn hộ tập thể tại trường cấp III.

Cuối năm 1976, Khôi đột ngột trở về. gia đình, bạn bè và xóm làng tổ chức ăn mừng đón người chết sống lại. Kể sao cho hết niềm hạnh phúc vô biên của bố mẹ Khôi. Nhưng niềm vui sướng, chốc lát lẫn trong nỗi đau khi Thuỷ không còn là con dâu của họ nữa. Bố mẹ Khôi không thể giấu Khôi. Họ kể anh nghe tất cả những gì đã xảy ra, về người con gái thuỷ chung một lòng chờ đợi anh cho đến ngày giải phóng. Cô đã yêu anh vô cùng và rất đau khổ khi biết anh không còn nữa. Khôi lặng người. Anh đã trải qua bao khổ đau, vất vả của cuộc đời lính nhưng có lẽ không nỗi đau nào sánh được nỗi đau mất Thuỷ. Chiến tranh để lại trong anh một vết thương lòng còn ngàn vạn lần đau đớn hơn vết thương thể xác mà anh phải gánh chịu. Thuỷ của anh không có lỗi, anh cũng không có lỗi. vậy mà sao họ phải gánh chịu đau thương nhiều đến như vậy? Anh thấy thương Thuỷ hơn bao giờ hết và rồi anh quyết định không đi tìm cô nữa. Anh không được hưởng hạnh phúc nhưng anh không có quyền làm cho Thuỷ bất hạnh một lần nữa.

Khôi quyết định quay lại trường Sư phạm học tiếp. Sau khi có bằng tốt nghiệp, mặc dù rất muốn, anh không dám xin về dạy ở huyện nhà, sợ bất chợt Thuỷ về thăm bố mẹ anh sẽ phát hiện ra anh. Anh sẽ làm Thuỷ khó xử. vậy là anh xin về dạy ở trường cấp III huyện bên.

Những năm tháng sống trong quân đội đã rèn cho Khôi sống có bản lĩnh, trung thực và thẳng thắn. Trở về, dù thương tật, anh vẫn học giỏi. Vì vậy, anh là một trong những giáo viên có chuyên môn vững vàng ở trường. Trong giảng dạy, anh hết lòng vì học sinh. Anh yêu quý và giúp đỡ những học sinh nghèo, ngoan và học giỏi. Anh trân trọng sự trung thực của các em học sinh. Anh không thể tha thứ cho những em học sinh lười biếng, gian dối và nghịch ngợm.

Thầy Khôi đã không thể chấp nhận được thái độ láo xược, coi thường giáo viên của Bình. Thầy đề nghị thầy hiệu trưởng kỷ luật Bình làm gương cho những học sinh khác. Nhưng đề nghị của thầy không được chấp nhận. Từ chiến trường về, bao ước mong vẫn được ấp ủ trong lòng thầy Khôi. Những năm tháng sống và làm việc trong thời bình, thầy biết xã hội đã biến đổi nhiều. Cuộc sống thời mở cửa năng động hơn, nhộn nhịp hơn, giàu có hơn. Ở nhiều vùng nông thôn và đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, cuộc sống của người nông dân vẫn còn vất vả. Tuy nhiên, ở thành thị, người dân không còn cảnh đói ăn thiếu mặc nữa, họ đã nghĩ nhiều đến ăn ngon, mặc đẹp, cuối tuần lo giải trí và dịp hè hay dịp Tết thì lo đi nghỉ mát, du lịch...cuộc sống kinh tế khá giả hơn, nhưng cái hư, cái xấu, cái tiêu cực cũng nhiều hơn. Một số thanh niên, thế hệ của Bình, được sinh ra trong hoàn cảnh nhọc nhằn, khổ khó của bố mẹ, lại lớn lên trong bối cảnh xã hội thay đổi từng ngày từng giờ nên tiếp xúc với đủ kiểu người, tốt có mà xấu cũng có, với đủ loại trang thiết bị hiện đại, ảnh hưởng các trào lưu văn hoá, sinh hoạt, đời sống từ các nước phương Tây, từ Mỹ, từ các nước châu Á giàu có...Thầy Khôi không thể ngờ rằng có những điều như bản đã và đang làm cho tình trạng giáo dục học sinh, sinh viên phần nào bị xuống cấp, nề nếp gia đình, đạo đức con người bị xói mòn. Đó là chủ nghĩa hình thức, bỏ công bỏ sức làm việc thì ít, mà thành tích báo cáo lại muốn nhiều. Đó là chủ nghĩa thực dụng, giờ dạy chính thì lơ tơ mơ, giờ dạy thêm thì tận tâm tận lực. Đó là việc đồng tiền và quyền lực thâm nhập vào mọi mối quan hệ.

Từ chỗ ngạc nhiên, thầy Khôi giật mình đau đớn khi nghe thầy hiệu trưởng nói:

- Này đồng chí Khôi ạ, xét về mặt lý, đúng là em Bình sai, nhưng xét về tình thì đồng chí nên hiểu, Bình là con đồng chí trưởng phòng Xây dựng huyện. Vuốt mặt còn nể mũi chứ. Bà vợ của ông ấy đã có lời. Hơn nữa nhờ sự giúp đỡ của huyện nhà nói chung và của ông bà trưởng phòng Xây dựng huyện nói riêng mà trường ta được xây dựng khá khá như thế này. Thiết nghĩ, thôi chúng ta cũng đừng từ bé xé ra to nữa! nếu không, sẽ ảnh hưởng đến việc xét thi đua chung của trường.

Thầy Khôi còn biết nói gì nữa, một chuyện tày đình, vi phạm nghiêm trọng đến đạo đức của người học sinh

như vậy mà cho là nhỏ. Những câu nói chí tình chí nghĩa “Tâm sư học đạo”, “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư” giờ đây không thể chỉ còn là câu, chữ trong chuyện cổ tích!

Cuối năm học đó, thầy Khôi xin chuyển trường.

12. Chương 11

Suốt từ sáng, Bình chuẩn bị va li, thu dọn đồ đạc để trả phòng vào ngày hôm sau. Một lần nữa, mùa hè lại về trên thành phố Rennes. Khác với nỗi rạo rức ở hai mùa hè trước, lần này Bình thấy nao nao buồn. Nhưng nỗi buồn như làm cho Bình lớn lên.

Nhìn qua cửa sổ, những dây hoa tuy lipé đủ màu đung đưa trong nắng chiều. Gió lay khe khẽ. Mùa hè ở đây thích thật, nắng trải đầy trên các thảm cỏ. Sinh viên nam nữ của ký túc xá vừa nằm phơi nắng vừa nói chuyện hoặc đọc sách. Nắng nóng mà đi ra đường, vào những chỗ bóng râm vẫn thấy mát. Hầu như không mấy khi ta cảm giác có mồ hôi. Tất nhiên ở những thành phố lớn, không thể nói là không ô nhiễm. Tuy không có bụi bốc mù mịt như ở Việt Nam mỗi khi có xe chạy hay có cơn gió mạnh, nhưng ở đây, bụi là bụi tinh nên mắt thường không nhìn thấy được. Nhưng trời nóng mà người không đổ mồ hôi là thấy sướng rồi.

Sắp phải xa nơi đây, Bình như thấy nuôi tiếc, hối hận ...

Có tiếng gõ cửa, Bình lặng lẽ đi về phía cửa.

- Mai đấy ư? Hôm nay Mai không đi học à, chiều thứ bảy mà.
- Cũng định đi đấy, nhưng chợt nhớ ra ngày mai Bình về rồi. Mai muốn sang xem Bình có cần gì không?
- Cảm ơn Mai nhiều. Mai tốt với mình quá. Mình cũng chuẩn bị hòm hòm rồi. Thế còn Mai? Hè này Mai có định về thăm nhà không?
- Mình cũng muốn về thăm gia đình lắm Bình ạ, vì mình cũng đã xa nhà ba năm rồi. Nhưng mình còn chờ kết quả thì rồi mới quyết.

Nếu như trước đây chắc Bình đã tìm mọi cách làm cho Mai phải bực bội bỏ ra về rồi. Nhưng lần này thì không. Không hiểu sao từ sâu thẳm trong Bình, lúc này, phần thiện đang dần dần trội dậy. Phải chăng những kỷ niệm về thầy giáo Khôi đáng kính, đáng trọng ấy đang giúp Bình dần trở thành con người đúng với nghĩa của nó, trong quá trình ăn năn hối lỗi với những việc làm xấu xa của mình trước đây? Phải chăng lòng tốt và sự vô tư của Mai đã khơi dậy trong Bình tình người, giúp Bình xua đi mọi mặc cảm với cuộc sống của những người cần cù, chăm chỉ trong học tập, công tác, giản dị, khiêm tốn trong đời thường.

Bình cứ nghĩ miên man trong lúc Mai lau dọn nhà cửa. Bỗng Mai phá bầu không khí im lặng:

- Bình nghĩ gì mà đàn người ra thế. Cả Mai và Hạnh đều thấy Bình đúng là thanh niên có đầy cá tính. Như vậy mới là đàn ông. Nếu Bình nghĩ một cách nghiêm túc, làm lại từ đầu, những thế mạnh của Bình nhất định sẽ được phát huy đấy. Xin lỗi là Mai không muốn nói, sợ Bình cho là lên lớp, nhưng nếu đã là bạn mà không nói hết những suy nghĩ của mình về bạn thì lại không chân thành, phải không nào? Mai nghĩ nếu Bình xác định đúng hướng, Bình sẽ thành công.
- Bình không hiểu Mai muốn nói gì?
- Mai nghĩ rằng Bình thừa biết vì sao bố mẹ Bình ép Bình sang Pháp học. Một mặt, bố mẹ Bình sỹ diện, muốn khoe với mọi người có con đi du học nước ngoài, đặc biệt là ở các nước như Mỹ, Pháp, Anh, Úc ... Mặt khác, Mai nghĩ, bố mẹ Bình không muốn mang tiếng thua kém những gia đình có con học hành có bằng cấp, thậm chí bằng cấp cao, Bình còn lạ gì cuộc chạy đua bằng cấp ở nước ta bây giờ nữa. Từ thành thị đến nông thôn, con học hết phổ thông trung học, bố mẹ vẫn chưa yên tâm, phải tìm mọi cách cho con vào học đại học. Theo họ, có học đại học mới có tương lai. Ở Việt Nam ta, số kỹ sư hiện nay như lợn con, tìm đâu chả thấy, còn thạc sỹ, tiến sỹ cứ như lá mùa thu. Các giáo viên ở bậc đại học, cao đẳng, cố gắng kiếm lấy cái bằng thạc sỹ, có bằng thạc sỹ thì phải phần đầu kiếm lấy cái bằng tiến sỹ, có bằng tiến sỹ thì bằng

mọi cách phải là phó giáo sư, giáo sư. Có như thế, học vị mới tương đương học hàm. Có học vị mà không có học hàm thì ít có cơ hội được cơ cấu vào các hội đồng chấm thi.

- Mai giỏi thật đấy, Mai học ở Pháp đã ba năm rồi mà nắm tình hình ở nhà thật tường tận! - Bình nói.

Hàng ngày Mai vẫn lên mạng để đọc báo của nhà mình bằng tiếng Việt đồng thời đọc báo của nhà mình bằng tiếng Việt đồng thời đọc báo và nghe tin bằng tiếng Pháp, Mai được sinh ra và lớn lên trong một gia đình truyền thống, quá quy củ, nề nếp. Hàng ngày, Mai được tiếp xúc với những người như bố mẹ Mai và được họ giáo dục. Mai được ảnh hưởng nhiều lắm và Mai rất trân trọng điều đó. Nhưng đồng thời cuộc sống xã hội bên ngoài cũng tác động không ít đến Mai. Mai nghĩ rằng tại sao có những người không bằng lòng để trở thành một người công nhân bậc cao, một người thợ có tay nghề giỏi hay một người y tá, được tã có chuyên môn tốt để được yêu mến, trọng vọng? Tại sao có những người cứ phải cố là kỹ sư, bác sỹ, hay thạc sỹ, tiến sỹ với cái đầu rỗng tuếch. Mai thấy ngượng khi bị gọi là "thạc sỹ giấy" hay "tiến sỹ giấy" lắm. Mai không muốn nói những cố gắng của mình khi chưa thực hiện được, sợ Bình cười, nhưng từ ngày mai, Mai đâu có được gặp Bình trên mảnh đất xứ người này nữa, cho phép Mai nói với Bình rằng Mai biết ở bên này, học hành thi cử rất khó nên gần ba năm qua, Mai đã cố gắng học thật tốt; Cuối năm học thứ hai này, nếu Mai có bằng đại học đại cương loại khá giỏi, Mai sẽ xin ghi danh học tiếp một trường đại học ở Paris, Mai nghe nói yêu cầu về trình độ của sinh viên ở các trường đại học ở Paris cao hơn ở các tỉnh. Biết là khó, nhưng Mai muốn thử sức mình nếu thấy khả năng mình học được, Mai sẽ dấn thân. Còn không, Mai sẽ bằng lòng trở về Việt nam với cái bằng cử nhân thôi Bình ạ. Vấn đề mà Mai hằng tâm niệm nữa, đó là ngoài chuyên môn, mình phải tranh thủ môi trường để có ngoại ngữ thật giỏi theo đúng nghĩa của nó.

- Trở về Việt Nam, hứa với Mai, Bình cũng sẽ suy nghĩ cẩn thận khi lại chọn hướng đi ngành nghề sau những thất bại. Chúng mình sẽ viết thư cho nhau nhé, Mai có đồng ý không? Bình nói nhỏ nhẹ như vẫn còn mặc cảm với kết quả về điều mình đang nghĩ, đang cố.

- Sao lại không? - Mai trả lời quả quyết.

- Nếu Mai cần gì hay thích thứ gì ở nhà, Bình sẽ gửi sang cho Mai, nhưng Mai nhớ là phải giữ sức khỏe đấy nhé!

- Bình cũng vậy nhé! À, mà Mai thích gì nhỉ? Mai thích nhất là ô mai, ô mai mơ chưa có gừng Bình ạ.

- Nhất định Bình sẽ gửi ô mai sang cho Mai, nhưng gửi bằng đường nào nhỉ? À, Mai ơi, Bình nhớ ra rồi - chợt Bình reo lên - Bình vừa nhận được thư của Lợi, Lợi con bà Nụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo của huyện. Năm Bình đi, Lợi không đỗ đại học. Sau hè năm ấy, mẹ Lợi gửi Lợi về Hà Nội, nhờ dì Lợi là giáo viên một trường đại học kèm Lợi tại nhà. Kèm dữ lắm, Lợi ôn thi đại học hai năm liền nhưng năm đầu không đỗ. Mãi đến năm vừa rồi mới đỗ vào trường Đại học Thủy lợi. hè này, Lợi sẽ hết năm thứ nhất. Trong thư, Lợi nói, An sắp sang Pháp học. An đi, Bình sẽ gửi ô mai sang cho Mai. - Vừa nói, Bình vừa mở túi, lấy thư của Lợi cho Mai đọc.

"... Bình ơi, tình hình học tập của cậu ra sao rồi? Lâu lắm rồi chẳng có tin tức của cậu, mình mong lắm. Mình vẫn ở Hà Nội, hai năm liền ôn thi! Rát mệt lắm cậu ạ. Mình sắp hết năm thứ nhất rồi. An cũng đang ở Hà Nội. Mình báo tin mừng của An cho cậu hay.

Sau khi thi đỗ vào trường Đại học Bách khoa Hà Nội, do xác định được đúng đắn động cơ học tập, kết hợp với sự cố gắng bền bỉ, không ngại khó, ngại khổ, An đã trở thành sinh viên xuất sắc của khoa Công nghệ Thông tin ngay từ năm học đầu tiên. Khi đăng ký môn ngoại ngữ, An đã chọn tiếng Pháp. Chắc chắn là An mong muốn có ngày sẽ được gặp cậu ở Pháp đó. Để có tiền đăng ký học thêm tiếng pháp ở Hà Nội, An làm gia sư, dạy toán cho các em học sinh phổ thông lớp 10, lớp 11.

Cuối năm thứ hai, An xin đăng ký dự thi tiếng Pháp do Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội tổ chức cho sinh viên Việt Nam có nguyện vọng đi học tiếp tại Pháp, An đỗ đầu danh sách và được chính phủ Pháp cấp học bổng toàn phần đi học tại Cộng hòa Pháp.

Cuối tháng 8 tới An sẽ sang đó. Mong cuộc hội ngộ giữa hai bạn thật vui vẻ và lý thú ... "

Đưa lá thư của Lợi trả lại cho Bình, nhìn mắt bạn, Mai biết Bình như muốn nói với Mai gì nữa ... Nhưng bỗng thấy Bình trầm, buồn, lặng lẽ, Mai chợt hiểu.

Mai hiểu nỗi lòng Bình và cũng không hỏi, không nói thêm gì nữa.

13. Chương 12 - End

Sân bay Charles de Gaulle hôm nay sao tấp nập! mới giữa tháng 6 mà đã người người lớp lớp ở đây. Lại còn đông sinh viên Việt Nam nữa chứ!

À đúng rồi, lúc mình gọi điện đến Vietnam Airline để đặt vé, cô nhân viên người Việt nói rằng năm nay hãng Hàng không Việt Nam áp dụng giảm giá vé khứ hồi cho sinh viên Việt Nam nhưng họ phải đi trong khoảng thời gian từ mùng 1 đến 24 tháng sáu. Cô ấy hỏi Bình xem Bình có phải là sinh viên không và có yêu cầu cụ thể gì. Nhưng vì Bình chỉ mua vé lượt về thôi, nên loại vé giảm đó cũng không có tác dụng nhiều. May mà còn chỗ!

Nghe Bình nói Mai cũng thấy nao lòng muốn được về thăm gia đình, quê hương lắm. Sân bay thật nhộn nhịp, nếu Mai không chịu khó đi đi lại lại xem các bảng chỉ dẫn, hỏi các nhân viên thì cũng dễ lạc lắm.

Xếp hàng chờ lâu nhưng đến khi được vào quầy để làm thủ tục thì mọi chuyện diễn ra thật nhanh chóng. Tiếp đến, Bình lại xếp hàng để vào cửa hải quan. Bình đã chuẩn bị sẵn hộ chiếu, có ba tấm thẻ lưu trú màu hồng dán trên ba trang hộ chiếu khác nhau. Tờ cuối cùng cũng màu hồng ở giữa, phía trên màu xanh đậm và phía dưới màu xanh nhạt, trên đó ghi rõ ngày hết hạn của Bình là 15/6/2005.

Khi Bình xếp hàng để vào cửa hải quan, Bình phải chia tay Mai. Mặc dù phải quay trở về 500 km bằng tàu hỏa, Mai vẫn chưa muốn đi ngay. Mai còn đứng nhìn Bình khi Bình qua khỏi cửa hải quan. Sau khi qua cửa hải quan, Bình phải cởi túi xách tay cho qua máy kiểm tra, đặt điện thoại di động vào một cái hộp gỗ và bước qua cửa kiểm tra. Quá trình đó diễn ra, Bình đã biết vì nó cũng giống như ở sân bay Nội Bài khi Bình được làm thủ tục đi. Chỉ khác là trước đây, tiền Bình ở sân bay Nội Bài là cả một đoàn không dưới hai mươi người. Bố mẹ Bình tổ chức tiễn đưa Bình rầm rộ như những bữa tiệc mà họ mời những quan chức của huyện đến dự liên hoan mừng Bình “thi đỗ” hai trường đại học. Họ đã phô trương một cách trơ tráo cái điều không có thật. tiếng mở những chai rượu sâm banh “Bụp, bụp...” nổ to trong không trung xen lẫn những tiếng chạm cốc vào nhau kèm theo những tiếng reo hò lớn “trăm phần trăm”, như xoáy vào lòng Bình lúc này. Còn lần này, ở sân bay Charles de Gaulle, lớn hơn sân bay Nội Bài rất nhiều lần nhưng chỉ có một mình Mai đi tiễn. Bình không muốn thông báo cho ai cả. Bình muốn lặng lẽ trở về như lặng lẽ nuốt lấy cái quả đắng mà chỉ có Bình phải chấp nhận bởi những tháng ngày coi thường chuyện học hành, coi thường việc luyện rèn đạo đức...

Biết rằng, mấy phút nữa thôi, Bình không còn nhìn thấy Mai nữa, sau khi được kiểm tra xong, bước lên cầu thang, đi đến phòng chờ, Bình dừng lại hồi lâu, vẫy tạm biệt Mai. Cũng như đối với những người thân nhau, Bình đưa mấy ngón tay lên bịt miệng, hôn một cái nhẹ, rồi lại đưa bàn tay đó lên vẫy Mai. Cả hai người cứ thế, mãi cho đến khi dòng người xếp hàng vào đã vơi hết.

* * *

Ngồi ở phòng chờ mất nửa giờ, Bình mới được làm thủ tục lên máy bay. Lên máy bay, ổn định chỗ ngồi, Bình hé mở cửa sổ nhỏ bên cạnh, nhìn lần cuối thủ đô ánh sáng.

Lần sang, từ trên máy bay, thấy cảnh thành phố Paris còn chìm trong bóng tối vì lúc đó mới 6 giờ 30 phút sáng. Ở Châu Âu, vào giờ đó, nhất là mùa đông, trời còn tối lắm. Bình nhìn thoe những đốm sáng, dày đặc, trải một vùng rộng. Máy bay càng hạ, những đốm sáng càng toả sáng rõ. Đúng là thủ đô tràn đầy ánh sáng. Còn kỳ này, trở về, trời mới sang chiều. Bình thấy rõ hơn những ngôi nhà san sát được xây dựng rất khoa học, có quy hoạch, những con đường lượn quanh bên dòng sông Seine trông thật nên thơ. Bình sẽ mãi mãi xa thành phố này, nơi có tháp Eiffel, viện bảo tàng Louvre nổi tiếng, có mộ Napoléon vàng lên trong nắng, nơi có chàng gù sống trong nhà thờ Đức Bà Paris, hình thức thật xấu nhưng bằng tấm lòng cao thượng của mình đã chiếm được tình cảm của cô gái Zitan Esmeralda xinh đẹp. Bình nghe được câu chuyện ấy qua Mai khi Mai cùng đến Paris để tiễn Bình về nước...

Bỗng tiếng một nhân viên hãng Hàng Không Việt Nam cất lên trong loa, cắt ngang suy nghĩ của Bình.

- Máy bay đã bắt đầu cất cánh, đề nghị quý khách ngồi vào chỗ của mình, dựng lưng ghế thẳng đứng, cài bàn ăn và đeo giầy an toàn!

Bình làm theo như một cái máy. Bình có cảm tưởng như chẳng còn nghĩ được một điều gì cho rõ ràng, đầu óc nặng chình chịch. Một nỗi buồn thăm thẳm chiếm lòng Bình. Chợt nhiên, hình ảnh thầy Khôi hiện lên thật rõ trong trí nhớ của Bình. Buổi dạy cuối cùng ở lớp 11D, thầy không bi quan chút nào về quan điểm của thầy đối với việc chuyển trường cả, chỉ một nỗi buồn thoáng qua khi thầy nói mấy lời trước khi tạm biệt. Các em còn trẻ, đời còn dài. Nhưng cũng không nên ỷ vào điều đó để phí hoài những năm tháng còn trẻ, sức lực còn dồi dào. Thầy mong và rất mong các em có ý thức học tập và làm việc nghiêm túc ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường phổ thông. Tương lai của các em nằm trong khả năng có thực và ý chí phấn đấu vươn lên không ngừng của bản thân các em, chứ không phải ở những đồng tiền của bố mẹ mình.

Thầy Khôi nói đúng, điều đó đến bây giờ Bình mới hiểu. thầy mong muốn không những bản thân học sinh mà cả bố mẹ các em hiểu rõ vấn đề và nhận thức đúng đắn trong việc quyết định tương lai của mình, của con cái mình.

Bình cứ miên man rồi thiếp đi lúc nào không biết nữa.

Paris, mùa thu 2005

THE END

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ao-vong-du-hoc>